

CỨU CHỮA TÁI LÂM KHẢO



R. A. JAFFRAY
Mục-sư

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIÊT-NAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM



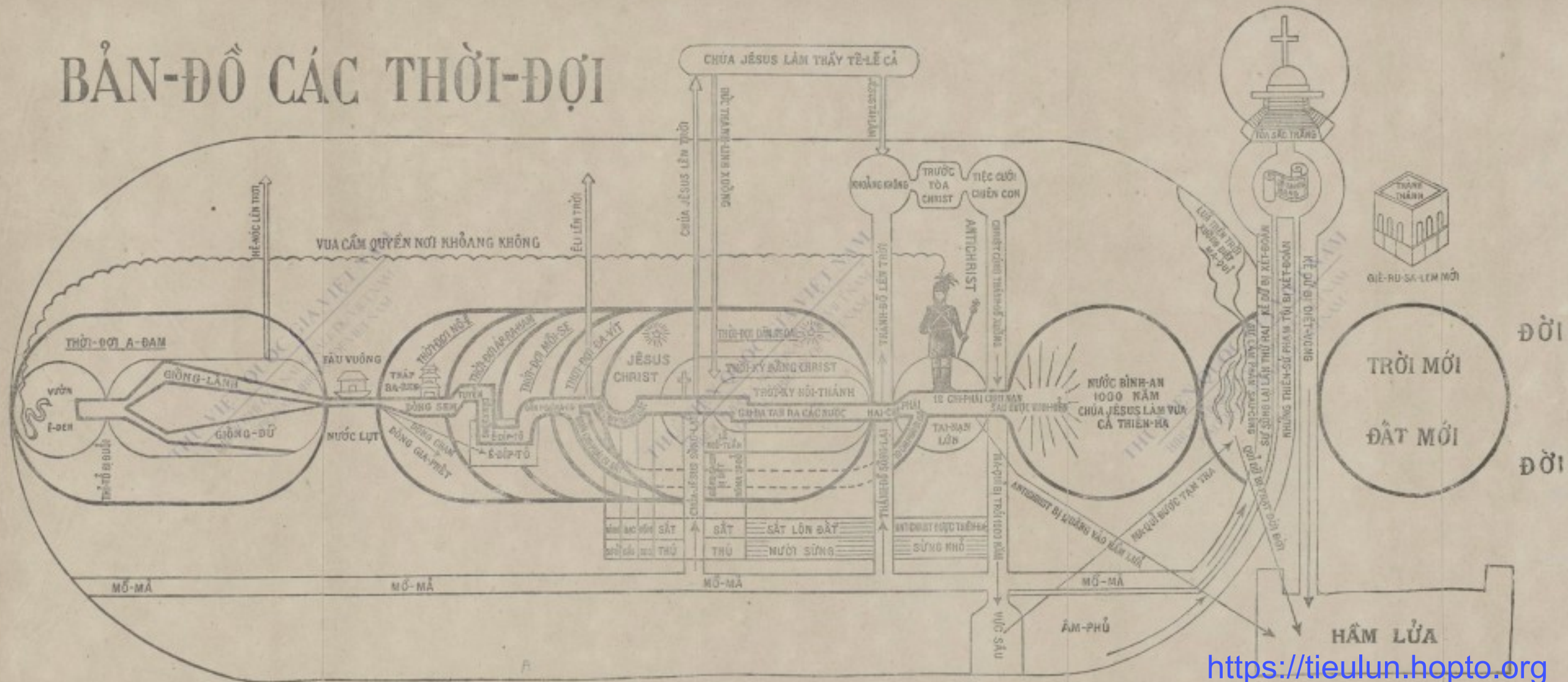
ĐÔNG-PHÁP PHƯỚC-AM ẤN-QUÁN

HA-NÔI

1921

M(1)

4165



M 4165 (1)

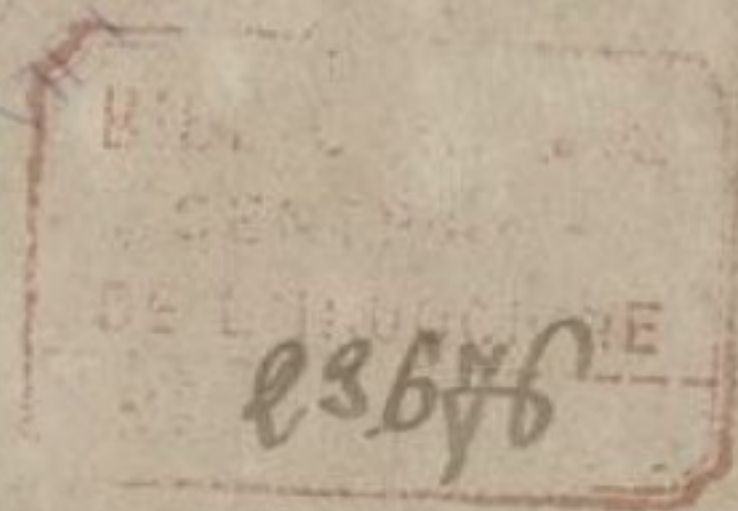
CỨU CHÚA TÁI LÂM KHẢO

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

8.7

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CỨU CHỮA TÁI LÂM KHẢO



ĐỒNG-PHÁP PHƯỚC-ÂM ẤN-QUÁN
— HANOI —

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

TỰA

Kinh-Thánh có chép rằng : «Bằng có ai không kính-mến Chúa, thì phải bị a-na-them ! »¹ Sao vậy ? Vì Đức Chúa Jêsus yêu-thương chúng ta trước : Ngài đã vì chúng ta mà lia-bỏ sự vinh-hiền trên trời, hạ mình mà giáng xuống trong đời gian-ác bần-nghịch này ; bỏ mình chịu chết, đổ huyết để chuộc tội cho nhân-dân ; vậy thì sự yêu-thương của Chúa đối với chúng ta thật không thể đo lường cho xiết ! Nên phàm những tin-đồ thật lòng, chẳng ai là không kính-mến Đức Chúa Jêsus-Christ vậy.

Vả, những tin-đồ thật lòng kính-mến Đức Chúa Jêsus, thì chắc cũng mong-mỏi được thấy mặt vinh-quang của Ngài. Cứ thường-tình mà nói, nếu ta có người yêu-thương ta đương xa-cách ta, thì ta chắc trông-dợi đợi lại thấy mặt người ấy. Đối với người đã vậy, đối với Chúa hà chẳng càng nên như vậy sao ? Có khi tôi ngẫm-nghĩ một mình, thiết tưởng rằng ta đã thật lòng yêu-mến Chúa, thì ta phải bằng lòng đem hết thấy của-cải, sự ước-ao, đời này và đời sau, mà dâng cả cho Chúa, không để lại một chút gì ; lại cũng hứa rằng hễ điều nào Chúa phán dạy ta, thì ta liền vâng lời nữa ; vì những sự quý-báu trên đời, có chi là quý hơn Đức Chúa Jêsus-Christ đâu ? Chẳng những một mình tôi như vậy, mà tôi tin chắc rằng trong vòng những tin-đồ ở các nước trên cả thế-gian, ắt cũng có vô số kẻ thật lòng kính-mến Chúa ; cho đến nỗi bằng lòng vì danh Ngài mà bỏ mình. Vả, Đức Chúa Jêsus là một người mà chúng ta rất kính-mến ; đã là người mà chúng ta rất kính-mến, lại cũng là người mà chúng ta chưa xem thấy nữa. Dầu chúng ta chưa được thấy mặt vinh-quang của Ngài, nhưng Ngài đã có thể cảm-động lòng người ta cách lớn mạnh dường ấy, thì trong vòng tin-đồ ai lại chẳng khát-khao muốn được thấy Ngài hay sao ? Cho nên sau-cùng chúng ta ắt sẽ được thấy Ngài, khi đã thấy, chúng ta sẽ cả được an-ủi và vui-vẻ. Ông Phi-e-rơ có nói rằng : «Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu-mến ; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui-mừng lắm một cách không xiết kể và vinh-hiền ! »²

Ông Phao-lô lấy Hội-Thánh làm gái đồng-trình tinh-sạch mà dâng cho Đấng Christ.³ Ôi ! đã là gái đồng-trình tinh-sạch thì phải yêu-mến Chúa mình, mà nức lòng trông-dợi Chúa tái-làm.⁴

1) Là một lời rửa sãi, có nghĩa là dứt phép thông-công. Xem I Cô-rinh-tô 16 : 22. 2) Phi-e-rơ 1 : 8. 3) II Cô-rinh-tô 11 : 2. 4) II Ti-mô-thê 4 : 8.

Nay tôi tự biết có cái nghĩa-vụ phải làm, nên đã soạn ra sách này, nhan đề là CỨU CHÚA TÁI LÂM KHẢO, cũng là muốn cho những tin-dồ ở nước Nam đây xem đến, để mà có sự dự-bị, có lòng trinh-khiết, đầy-dẫy sự vui-mừng, mà rước Chúa vào làm Vua trong lòng mình, để bắt phục hết thảy các tình tư-dục, mà kết ra những quả thánh, đợi khi Chúa lại đến, chẳng phải hổ-thẹn, mà được Ngài vui lòng nhận-tiếp, và cho lãnh phần thưởng trước mặt Ngài,¹ ấy là lòng ước-ao của tôi vậy.

Sách này soạn xong, xin đem kính dâng cho Đấng yêu-thương tôi, là Đức Chúa Jêsus-Christ; hết lòng cầu xin Đức Thánh-Linh tùy theo ý thánh của Ngài, mà lấy những lẽ thật trong sách này để cảm-động lòng các tin-dồ Chúa, làm cho có lòng sốt-sắng kinh-mến Chúa, trông-dợi Chúa tái-lâm! A-men.

Nay lạy,

R. A. JAFFRAY

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

1) I Giăng 2: 28.

CỨU CHÚA TÁI LÂM KHẢO

CHƯƠNG I

Đại-ý về các thời-đợt

Bảy cách đề mà nghiên-cứu Kinh-Thánh — Bảy thời-đợt về bản-đồ các thời-đợt — Số năm của mỗi thời-đợt — Một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày — Thí-dụ về tỉn-đồ như quân canh

TRƯỚC khi luận về các thời-đợt, xin kể qua mấy cách cần đề nghiên-cứu Kinh-Thánh; những cách ấy có thể chia ra làm bảy điều như sau này :

1^o Hoặc lấy cả bộ Kinh-Thánh Cựu-trước và Tân-trước mà khảo-sát từ đầu đến cuối, để hiểu-biết trong đó tỏ ra đạo lớn của Đức Chúa Trời là thế nào. Vì không cứ dùng người nào viết kinh, ý của Đức Thánh-Linh soi-dẫn cũng chỉ có một mà thôi. Vì như người ta làm văn, hoặc dùng bút này, hay dùng bút kia, đó không phải là đến quan-hệ ; đều quan-hệ là ở tại cái ý trong lòng của kẻ viết vậy. Kinh-Thánh từ đầu đến cuối, ý đều như một, cùng là soi-dẫn bởi Đức Thánh-Linh cả, nên phàm ai kê-cứu Kinh-Thánh, cần phải biết được cái đại-ý của Kinh trước đã. Ấy là cách thứ nhất.

2^o Hoặc lấy từng quyển trong bộ Kinh-Thánh mà xét riêng về đại-ý của mỗi quyển, hay là chia ra những phần lớn mà

xét về ý cốt-yếu của mỗi phần đó. Ấy là cách thứ hai.

3^o Hoặc lấy từng đoạn của mỗi quyển mà xét một cách kĩ-càng, rồi phê vào mấy chữ đề gồm-tóm đại-ý của đoạn đó ; lại chia đoạn đó ra làm mấy phần nhỏ, cũng phê vào mấy chữ ở trước mỗi phần, để gồm-tóm đại-ý của phần ấy. Ấy là cách thứ ba.

4^o Hoặc lấy những sự-tích của các thánh-hiền hảo-kiệt chép trong Kinh-Thánh, rồi tóm lại những việc của cả đời các đấng ấy mà xét, để tìm được những điều dạy-đỗ. Ấy là cách thứ tư.

5^o Hoặc lấy các lẽ đạo quan-trọng trong Kinh-Thánh, từ Sáng-thế-ký cho đến Khải-huyền, mà suy-xét các lẽ quan-trọng đó từ đầu đến cuối, bởi cạy vào sâu, nhớ lấy trong lòng, ghi vào trong sách, cho được cái ích thật. Ấy là cách thứ năm.

6^o Hoặc lấy những cái bóng tỏ ra trước trong Cựu-trước mà tìm-tòi những cái hình thiệt-

hiện trong Tân-ước ; hay là lấy những lời tiên-tri của Cựu-ước mà xét thử đã được ứng-nghiem ở Tân-ước là thế nào. Ấy là cách thứ sáu.

7^o Hoặc lấy các thời - đợi từ đầu đến cuối trong Kinh-Thánh mà chia ra cho rõ-rệt, để xét về các thời-đợi đó. Xưa có một ông giáo-sư trong Hội - Thánh nói rằng: Nếu chia các thời-đợi ra cho rõ-rệt, thì cái ý của Kinh-Thánh trước sau tự-nhiên tóm vào làm một. Ấy là cách thứ bảy.

Sách « Cứu Chữa tái lâm khảo » này chính là dùng cách thứ bảy đó mà nghiên-cứu Kinh-Thánh.

Cái bản-đồ về các thời-đợi ở đầu sách là để giúp cho các độc-giả coi qua liền hiểu về sự xem-xét các thời-đợi trước sau như một này. Ví như một người đứng nơi đồng bằng mà trông, thì không nhìn được xa mấy, nhưng đứng nơi gò cao, thì coi suốt được hết cả: từ đầu đến cuối chẳng sót điều nào. Vậy phàm những tin-đồ của Chúa, chớ có coi gần, hãy coi cả bản-đồ các thời-đợi, nghĩa là từ lúc mở-mang trời đất, cho đến khi có trời mới đất mới, thì sẽ ngó thấy được hết cả. Bản-đồ này có ích cho kẻ học Kinh-Thánh đường ấy, nếu kẻ học chỉ nhờ tai nghe, mà không được mắt thấy, thì sao cho biết rõ hết được ư?

Xin độc-giả hãy để lòng xem-xét về bản-đồ này cùng là các thời-đợi vô-cùng gồm-tóm trong nó; nay chia ra có bảy thời-đợi lớn như sau này:

1^o Thời-đợi A-đam.

2^o Thời-đợi Nô-ê.

3^o Thời-đợi Áp-ra-ham.

4^o Thời-đợi Môi-se.

5^o Thời-đợi Đa-vít.

6^o Thời-đợi các nước dân-ngoại.

7^o Thời-đợi nước bình-an ngàn năm.

Về thời-đợi thứ 6, là thời-đợi các nước dân ngoại, thì lại chia ra có ba thời-kỳ:

1^o Thời-kỳ lúc Đức Chúa Jê-sus chưa giảng-sanh.

2^o Thời-kỳ lúc Đức Chúa Jê-sus ở thế-gian này.

3^o Thời-kỳ Hội-thánh (hay là Đức Thánh - Linh). Thời-kỳ 2 và 3, tóm gọi là « Thời-kỳ Đấng Christ » cũng được.

Ngoài các thời-kỳ trên kia, lại còn có thời-kỳ tai-nạn lớn ở sau thời-đợi các nước dân-ngoại; và thời-kỳ phản-loạn sau-rốt ở sau thời-đợi nước bình-an; cùng là tòa lớn sắc trắng và trời mới đất mới, v. v., không kể vào trong bảy thời-đợi đã nói trên kia.

Những năm của bảy thời-đợi ấy trải qua, đại-lược như sau này:

1^o Từ lúc dựng nên A-đam đến lúc có tai nước lụt, ước chừng 1650 năm, đó gọi là thời-đợi A-đam.

2^o Từ lúc nước lụt đến lúc Áp-ra-ham được Chúa gọi, ước chừng 370 năm, đó gọi là thời-đợi Nô-ê.

3^o Từ lúc Áp-ra-ham được Chúa gọi đến lúc Môi-se sanh ra, ước chừng 430 năm, đó gọi là thời-đợi Áp-ra-ham.

4° Từ lúc Mòi-se sanh ra, đến lúc Đa-vít lên ngôi vua, ước chừng 590 năm, đó gọi là thời-dời Mòi-se.

5° Từ Đa-vít lên ngôi vua đến lúc dân Y-sơ-ra-en bị bắt làm phu-tù, ước chừng 400 năm, đó gọi là thời-dời Đa-vít.

6° Từ lúc dân Y-sơ-ra-en bị bắt làm phu-tù đến lúc Đức Chúa Jê-sus giáng-sanh tại nơi măng cỏ, ước chừng 560 năm, đó gọi là lúc khởi-đầu của thời-dời các nước dân ngoại, thời-dời này từ bây đến nay vẫn còn chưa mãn.

7° Từ lúc Đức Chúa Jê-sus giáng-sanh ra nơi măng cỏ đến bây giờ, là 1924 năm, đó gọi là thời-dời Đấng Christ.

Cộng số năm của các thời-dời trên kia, thì có hơn 5900 năm, gần đủ 6000 năm rồi. Nếu thêm vào số năm của thời-dời thứ bảy đã nói trên kia, tức là số 1000 năm đã chép trong sách Khải-huyền 20 : 1-6, là lúc Đức Chúa Jê-sus lại xuống thế-gian làm Vua nước bình-an, thì là đủ 7000 năm.

Kinh-Thánh có chép rằng: « Ở trước mặt Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày. » (1) Đức Giê-hô-va lấy sáu ngày mà dựng nên trời đất muôn vật; đến ngày thứ bảy thì xong công-việc mà yên-nghỉ, nên trong Kinh-Thánh thường dùng số bảy làm số trọn- vẹn. Thế thì từ lúc dựng nên ông A-dam cho đến bây giờ, cái lịch-sử gần sáu ngàn năm ấy tức

cũng như sáu ngày; còn đến lúc ngàn năm thứ bảy, là lúc có nước bình-an, há chẳng nên gọi là một ngày yên-nghỉ lớn sao?

Nếu cứ theo số năm ước- chừng của các thời-dời đó mà tính, thì biết rằng cái khoảng bảy ngàn năm khác nào như một tuần-lễ lớn của các thời-dời. Vậy bây giờ là bao giờ? Đã trải gần sáu ngàn năm rồi, há chẳng phải là đã tới buổi canh khuya đêm thứ sáu, gần lúc rạng đông, sẽ thấy ngày yên-nghỉ lớn sao? Hỡi tin-dò Chúa! Có biết mà tỉnh-thức không?

Xét về các thời-dời của Cựu- ước, chừng được 4000 năm, dường như đã trải qua ngày thứ một, hai, ba, bốn, rồi; (2) đến lúc khởi-đầu của Tân-ước, thì dường như buổi sáng sớm ngày thứ năm, cho nên trong Tân-ước vẫn hay nói: thời-kỳ bây giờ là thời-kỳ sau-rớt. (3) Vậy cái thời-kỳ Tân-ước, đã trải qua 1924 năm rồi, chúng ta há chẳng nên coi mình như đã tới canh khuya đêm thứ sáu sao? Chương này nói đại-khái về số năm của các thời-dời là có ý giục lòng người Hội-Thánh chực sẵn đến lúc Đức Chúa Jê-sus tái-làm, dựng xứng-dáng đối mặt cùng Ngài, hưởng sự vui của ngày yên-nghỉ lớn ngàn năm, tức là cái hạnh-phước của nước bình-an vậy.

Trong Kinh-Thánh Tân-ước, thường dạy tin-dò tỉnh-thức, nên tin-dò cũng ví như quân-

1) II Phi-e-rơ 3 : 8. 2) Kể theo tuần-lễ lịch tây. 3) Hê-bơ-rơ 1 : 2; I Phi-e-rơ 1 : 20.

canh; vì bần-phận của quân-canh là phải biết thì-giờ lúc ban đêm, nếu tin-đồ không biết mình ở về thời-đợt nào trong các thời-đợt, thì cũng như quân-canh chẳng hết bần-phận, không biết thì-giờ vậy. Lại nếu tưởng việc này là không quan-hệ chi mấy, mà nói rằng: Chúa hạ chẳng đã phán « Sự Con người giáng-lâm, về ngày và giờ, không ai biết được » sao? Thì phải biết rằng chính vì không biết được ngày và giờ, nên Chúa mới khuyên chúng ta phải tỉnh-thức, phải cầu-nguyện. Nếu như biết được ngày và giờ, thì cần chi mà phải tỉnh-thức? Chúa dầu có phán: « Về ngày và giờ không ai biết được, » song ý Ngài cốt là thế nào? Đó không có ý biểu các tin-đồ đừng suy-xét về thứ-tự của các thời-đợt và những điềm trước đâu; coi Chúa quở phạt những người Pha-ri-si rằng họ biết phân-biệt khí-sắc của trời đất mà sao không biết phân-biệt những điềm trước của đời này, (1) thì đủ rõ. Vậy cứ khảo-sát về thứ-tự của các thời-đợt,

thì tự biết được thời-đợt sau-rất gần mãn, nên chúng ta càng phải tỉnh-thức!

Cứ theo Kinh-Thánh mà suy-xét về lẽ ấy thì được ích lớn lắm; và cũng có thể lấy đó mà cảm-động lòng tin-đồ; cho nên càng gần lúc Chúa tái-lâm, chúng ta càng cần phải chú-ý để sẵn-sàng chờ-đợi. Hỡi các anh, các chị! Anh chị thật đã tỉnh-thức như quân-canh chưa? đã biết thời-kỳ bây giờ là thời kỳ gần đến ngày yên-ngĩnh lớn, là lúc rạng-dòng chưa? Kinh-Thánh có chép rằng: « Người Y-sa-ca am hiểu thời-giờ, biết việc nên làm của dân Y-sơ-ra-en. » (2) Vậy nên chúng ta phải chực sẵn về lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, đặng gặp mặt vinh-quang của Ngài, cho thỏa-mãn lòng ta! Phỏng khiến hôm nay Chúa tái-lâm mà coi-xét lòng ta, thì ta còn có điều nào tự biết là sẽ phải bị hồ-thẹn trước mặt Chúa không? (3) Tôi rất ước-ao những ai đọc sách này, xét mình còn có điều gì vết gò, thì lập-tức trừ-bỏ đi, cho xứng-hiệp với sự thánh-sạch của Chúa mới được.

1) Lu-ca 12 : 56. 2) I Sử-ký 2 : 32. 3) I Giăng 2 : 28.

CHƯƠNG II

Các việc quan-trọng trong các thời-dời

*Về thời-dời A-đam có bảy việc — Về thời-dời Nô-ê có bốn việc —
Về thời-dời Áp-ra-ham có bảy việc — Về thời-dời Môi-se có
bảy việc — Về thời-dời Đa-vít có tám việc — Về thời-dời
các dân ngoại có sáu việc — Về thời-dời nước
bình-an ngàn năm có năm việc.*

CHƯƠNG trước đã luận qua cái đại-y về các thời-dời rồi, nay xin nói lược về các việc quan-trọng trong lịch-sử của các thời-dời Cựu-trước.

1. Từ đời A-đam đến đời Nô-ê, có bảy việc quan-trọng.

a. Đức Chúa Trời dựng nên trời, đất, biển và muôn vật. Đó là việc trước khi dựng nên A-đam. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 1).

b. Đức Chúa Trời dựng nên loài người giống như Ngài. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 2).

c. Thử-tò loài người trái mạng-linh Chúa mà phạm tội. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 3).

d. Loài người bắt đầu giết người, giống dữ càng ngày càng thêm. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 4).

e. Hê-nóc là người bên giống lành, được tiếp lên trời. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 5).

g. Tai nước lụt lớn, ngập chết những người giống dữ. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 6).

h. Tám người trong cả nhà Nô-ê được cứu. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 7).

Trong thời-dời này, đầu trải hơn 1,600 năm, nhưng chỉ có mười đời người mà thôi, vì bấy giờ người ta sống lâu; mà vì có họ sa-dắm vào tội-ác sâu quá,

nên Đức Chúa Trời bắt-đắc-dĩ phải cử sự công-bình mà tuyệt-diệt họ đi.

2. Từ đời Nô-ê đến đời Áp-ra-ham, có bốn việc quan-trọng:

a. Sau cơn nước lụt, Đức Chúa Trời lập chương-trình mới mà cai-trị loài người. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 8 và 9).

b. Nô-ê phạm tội và nói tiên-trị về tương-lai của ba con trai mình ra thế nào. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 9).

c. Những dòng-dõi của ba con trai ông Nô-ê là Sem, Cham và Gia-phết, lập nên bảy mươi nước. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 10).

d. Lòng người đời kiêu-ngạo muốn xây tháp Ba-ben, Chúa làm lộn-lao tiếng người để phá việc đó. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 11).

Trong một thời-dời này, đầu cũng có mười đời người như thời-dời trước, nhưng số năm thì chỉ có 360 năm mà thôi, so với thời-dời thứ nhất, chỉ được một phần năm về thì giờ.

3. Từ đời Áp-ra-ham đến đời Môi-se, xin chọn bảy việc quan-trọng mà kể ra.

a. Áp-ra-ham được gọi để hầu việc Đức Giê-hô-va. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 12).

b. Áp-ra-ham tin lời hứa của Chúa nên được kể là công-bình. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 15).

c. Áp-ra-ham dâng con trai mình là Y-sác cho Đức Chúa Trời. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 22).

d. Con trai của Áp-ra-ham là Y-sác cưới vợ. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 24).

e. Gia-cốp nằm chiêm-bao thấy cái thang lên trời. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 28).

g. Cả đời Giô-sép làm hình-bóng về Đức Chúa Jêsus. (Xem Sáng-thể kỷ đoạn 37 đến 50).

h. Sự Môi-se sanh ra và sự Môi-se muốn cày mình mà cứu dân Chúa. (Xem Xuất Ê-díp-tô kỷ đoạn 1 đến 6).

Trong thời-đời này, có chừng 430 năm. (Xem Xuất Ê-díp-tô kỷ 12: 40-41 và xem Ga-la-ti 3: 17).

4. *Từ đời Môi-se đến đời Đa-vít, có chừng làm việc quan-trọng.*

a. Dân Y-sơ-ra-en được thoát khỏi sự chuyên-chế của Pha-ra-ôn mà ra khỏi nước Ê-díp-tô. (Xem Xuất Ê-díp-tô kỷ đoạn 12).

b. Dân Y-sơ-ra-en tới Si-na-i, được Chúa ban cho luật-pháp và cách làm đền-tạm. (Xem Xuất Ê-díp-tô kỷ đoạn 19 đến 40).

c. Dân Y-sơ-ra-en bỏ nơi Si-na-i tới sông Giô-danh, trong lúc đó họ di lưu-linh trong đồng vắng 38 năm. (Xem Dân-số-kỷ đoạn 1 đến 36).

d. Dân Y-sơ-ra-en tới phía đông sông Giô-danh; Môi-se

qua đò trên núi Bi-sơ-ca. (Xem Phục truyền luật-lệ kỷ đoạn 34).

e. Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-en qua sông Giô-danh, đánh lấy nước Ca-na-an và chia đất cho các chi-phái. (Xem Giô-suê đoạn 1 đến 24).

g. Chúa đặt các quan-xét cai-trị dân Ngài 400 năm, là lúc dân hay phạm tội và rất suy-yếu. (Xem sách Các quan-xét đoạn 1 đến 21).

h. Đức Chúa Trời chọn Sa-mu-en làm tiên-tri; dân Y-sơ-ra-en chọn Sau-lơ làm vua mình. (Xem I Sa-mu-en đoạn 1 đến 15).

Đức Chúa Trời xức dầu cho Đa-vít làm vua, song trước phải gặp sự bắt-bớ, sau vì Chúa đánh thắng các kẻ thù-nghịch.

Trong thời-đời này, trải qua chừng 590 năm.

Coi đó, chúng ta hãy suy-xét về Đức Chúa Trời đối-dãi dân lựa-chọn của Ngài cách thế nào. Xem Sáng-thể kỷ, thì thấy họ được lựa-chọn; xem Xuất Ê-díp-tô-kỷ, thì thấy họ được chứng-cứu; xem Lê-vi kỷ, thì thấy họ được dạy-đỗ; xem Dân-số kỷ, thì thấy họ bị thử-rèn; xem Phục truyền luật-lệ kỷ, thì thấy họ sắm sửa để vào nước Ca-na-an; xem sách Giô-suê, thì thấy họ quả lấy được đất đẹp là xứ Ca-na-an; xem sách Các quan-xét, thì thấy họ suy-yếu lắm, đến đời Sa-mu-en, mới thấy nước họ lại phấn-chấn; nhưng vì có vua Sau-lơ, thì lại thấy suy-kém, cho đến lúc Đa-vít lên ngôi, mới lại được hưng-thạnh.

5. *Từ đời Đa-vít đến lúc dân Y-sơ-ra-en bị bắt làm phù-tù qua nước Ba-by-lôn, có chừng làm việc quan-trọng.*

a. Đa-vít đầu bị Sau-lơ bắt-bớ, song được Chúa bình-vực, sau cũng được làm vua chi-phái Giu-đa. (Xem cả sách I Sa-mu-en.)

b. Sau Đa-vít ở Giê-ru-sa-lem, được lập làm vua cả 12 chi-phái Y-sơ-ra-en. (Xem sách II Sa-mu-en đoạn 1 đến 10, và I Sử-ký đoạn 13 đến 19.)

c. Lúc Đa-vít được nửa đời người, vì có phạm tội nên phải trải nhiều điều khổ-khở ở nhà và ở nước. (Xem II Sa-mu-en đoạn 11 đến 24; và I Sử-ký đoạn 20 đến 29.)

d. Con Đa-vít là Sa-lô-môn lên ngôi, vua này là một vua rất sang-trọng của dân Y-sơ-ra-en, nước vua hưng-thạnh lắm; nhưng tiếc thay về sau vua đã bội đạo Chúa. (Xem I các vua đoạn 1 đến 11, và II Sử-ký đoạn 1 đến 9.)

e. Sau vua Sa-lô-môn băng, nước vua chia ra làm hai, bên bắc gọi là nước Y-sơ-ra-en, bên nam gọi là nước Giu-đa. (Xem I Các vua đoạn 12, II Sử ký đoạn 10.)

g. Các vua của nước Y-sơ-ra-en bên bắc, đều là vua xấu cả, còn các vua nước Giu-đa bên nam, cũng phần nhiều là xấu, (nhưng có mấy vua nước Giu-đa có lòng thật thờ-phượng Chúa. (Xem I Các vua đoạn 12 đến II Các vua đoạn 25, và II Sử ký đoạn 10 đến 36.)

h. Trước dân Y-sơ-ra-en bị bắt làm phù-tù qua nước A-sy-

ri, sau dân Giu-da cũng bị bắt làm phù-tù qua nước Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn lúc đó là vua Nê-bu-ca-nê-sa. (Xem II các vua đoạn 17 và 24-25, II Sử-ký đoạn 36.)

i. Đương lúc ấy Chúa có vơì dùng mấy tiên-tri, như Ê-li, Ê-li-sa, Ê-sai, Giê-rê-mi v. v. (Xem I Các vua đoạn 17 đến II Các vua đoạn 13, và Ê-sai, Giê-rê-mi.)

Trong thời-đời này, chừng được 400 năm.

6. *Từ lúc dân lựa-chọn bị bắt làm phù-tù đến lúc cuối đời các nước dân ngoại, có chừng sản việc quan trọng.*

a. Theo lời tiên-tri trong Kinh-Thánh, dân Giu-đa bị phù-thủ đủ 70 năm thì được trở về nước mình. (Xem Đa-ni-en 9: 1-2, Giê-rê-mi 25: 11, 12; 29: 10.)

b. Đương lúc này có những tiên-tri Ê-xê-ki-en, Đa-ni-en, A-ghê, Xa-cha-ri, Ma-la-chi v. v..

c. Theo sách Đa-ni-en, đương đời này quả có mấy nước cầm quyền cai-trị thế-gian, là những nước Ba-by-lôn, Mê-de-Bết-sơ, Gô-réc, Rô-ma. (Xem Đa-ni-en đoạn 2 và 7.)

d. Đương lúc nước Rô-ma cầm quyền thì Đức Chúa Jê-sus giảng-sanh tại đất Giu-đa. (xem Lu-ca 2: 1).

e. Đức Chúa Jê-sus chịu chết thế cho người có tội; sau khi Ngài sống lại và lên trời, thì Đức Thánh-Linh giảng xuống, lập nên Hội-Thánh; sau đó chừng 40 năm, kinh-thành Giê-ru-sa-lem bị phá, bấy giờ là năm thứ 70 sau Chúa; người Giu-đa

bị tản-lạc khắp thiên hạ. (Xem Sứ-dồ đoạn 1, 2.)

g. Hiện nay còn đương là thời-đời của các nước dân ngoại, đến cuối đời này, thì Hội-Thánh sẽ được cất lên trời, gặp Chúa ở nơi khoảng không. (Xem I Tê-sa-lô-ni-ca 4: 16-18).

Một thời-đời này, đến nay vẫn còn chưa mãn; kể từ lúc vua Nê-bu-cát-nết-sa nước Baby-lôn đến lúc Đức Chúa Jê-sus giáng-sanh có chừng 550 năm, lại từ lúc Đức Chúa Jê-sus đến bây giờ có 1924 năm, cộng chừng 2474 năm.

7. *Từ lúc tai-nạn lớn đến lúc có trời mới đất mới, có chừng 5 việc quan-trọng.*

a. Hội-Thánh đã lìa thế-gian mà lên trời rồi; trước khi Đức Chúa Jê-sus chưa giáng xuống thế-gian với các thánh-đồ của Ngài để lập nước bình-an ngàn năm, thì ở thế-gian này chắc có tai-nạn lớn, lúc bấy giờ sẽ có Antichrist tỏ ra là vua rất ác.

b. Đức Chúa Jê-sus với các thánh-đồ Ngài lại đến thế-gian này, phá tuyệt nước của Antichrist, rồi lập nước bình an ngàn năm, lấy Giê-ru-sa-lem làm kinh-đô, cầm quyền công-bình cai-trị muôn nước muôn dân. (Xem Ma-thi-ơ 24: 24-39; Luca 21: 25-28; Khải-huyền 19: 11-21; 21: 1-5; Ê-sai 2: 2; 11: 6-13.)

c. Trong lúc ngàn năm đó, Sa-tan bị trói ở vực sâu, mọi sự bị rửa ở trên thế-gian, đều trở nên ơn-phước. (Xem Khải-huyền 20: 1-6; Ê-sai 35: 1, 2,

7; 55: 12-13.)

d. Ngàn năm ấy đã mãn, thì Sa-tan được tạm buông ra một ít lâu, nó liền đi nhóm lại các dân thiên-hạ, cảm-đỗ họ để vây đánh thành Giê-ru-sa-lem; bấy giờ bỗng có lửa từ trời giáng xuống hình-phạt nó ở nơi hầm lửa đời đời. (Xem Khải-huyền 20: 7-10.)

e. Sau lúc đó, Chúa lập tòa lớn sắc trắng để đoán-xét những kẻ sống và những kẻ chết. (Khải-huyền 20: 11-15.)

g. Lại sau nữa thì có trời mới đất mới và thành Giê-ru-sa-lem mới, là nơi cho các thánh-đồ ở đó đời đời. (Xem Ê-sai 65: 17; II Phi-e-rơ 3: 13; Khải-huyền 21: 1-5.)

Đó là tóm-tắt những việc quan-trọng trong bảy thời-đời lớn của thế-gian mà kẻ lược qua như vậy. Chúng ta suy-xét từ khi dựng nên trời đất muôn vật, cho đến lúc có trời đất mới mà ta đương trông-mong; như thế thì mới hiểu rõ về cách Đức Giê-hô-va đối-dãi người thế-gian là thế nào, và cũng biết được sự khôn-ngoan và lòng yêu-thương lớn của Ngài, thật không có chi sánh bằng được vậy. Nền thánh Phoa-lô có chép rằng: « Ôi! sâu-nhiệm thay là sự giàu-có, khôn-ngoan và thông-biết của Đức Chúa Trời! Sự phán-xét của Ngài nào ai thấu được, đường-nẻo của Ngài nào ai hiểu được! Vì, ai biết ý-tưởng Chúa, ai là kẻ bàn-luận của Ngài? » (Rô-ma 11: 33, 34.)

CHƯƠNG III

Cắt nghĩa về bản-đồ các thời-đời

Từ vườn Ê-đen đến trời mới đất mới. — Tóm lại các điều trọng-yếu trong đó mà nói lược qua các việc để giúp dự nghiên-cứu.

CHƯƠNG trước đã nói lược qua về cái bản-đồ các thời-đời rồi, nay đem suy-xét cho kỹ, thì biết rằng chủ-ý bản-đồ đó, là muốn cho tín-đồ xem qua liền hiểu, rõ được những việc từ đời đời cho đến đời đời. Nhưng mà ở giữa khoảng đời đời về trước và đời đời về sau, tức là khoảng mà loài người chúng ta gọi là thời-gian, thì có thể chia ra làm bảy thời-đời lớn.

Nay xin tỏ ra mấy ý để giúp kẻ đọc sách cho dễ hiểu và dễ suy-xét chủ-ý của bản-đồ các thời-đời này. Song 1e, đây không phải là nói cách kỹ-càng đâu, và cũng chưa dẫn từ đoạn từ câu của Kinh-Thánh mà làm chứng, là vì sau này tôi sẽ còn nói cách tường-tận hơn nữa, nên ở đây chỉ nói lược thôi.

1. Hãy xem trong vườn Ê-đen có con rắn, ấy là chỉ về hình-trạng của Sa-tan ban đầu mới hiện ra.

2. Hãy xem nơi khoảng không có một giây lẩn song từ vườn Ê-đen cho đến khi Đức Chúa Jêsus tái-lâm; đó là chỉ về sự hiện ra của Sa-tan, tức là kẻ mà trong Kinh-Thánh gọi là vua cầm quyền nơi không-trung vậy.

3. Hãy xem những con cháu của A-đam là thi-tổ loài người, thì có chia ra hai giống, tức là giống lành và giống dữ, mà tiếc cho giống lành cứ lần lần ít đi, còn giống dữ lại lần lần nhiều thêm.

4. Hãy xem bốn sự lên trời, là sự lên trời của Hê-nóc, của tiên-tri Ê-li, của Đức Chúa Jêsus-Christ và của Hội-thánh.

5. Hãy xem dưới bản-đồ, một dãy đèn là mờ-mả cả. Nhưng sự sống lại từ mờ-mả, thì chỉ có mấy lần: đầu hết có Đức Chúa Jêsus sống lại; thứ hai, có các thánh-đồ Hội-thánh sống lại, tức là sự sống lại lần thứ nhất đã nói trong Kinh-Thánh; thứ ba, sau nước bình-an ngàn năm, thì có những kẻ dữ sống lại, đó là sự sống lại lần thứ hai như có chép trong Kinh-Thánh. Trong Cựu-ước có nói về mấy người được sống lại bởi sức Chúa, trong Tân-ước cũng vậy, nhưng mà những người sống lại đó, sau cũng phải chết; duy có một Đấng đã sống lại mà chẳng hề chết nữa, là Đức Chúa Jêsus-Christ Chúa chúng ta mà thôi.⁽¹⁾

6. Hãy xem lúc nước lụt diệt đời, thì có một chiếc tàu vuông

1) Khải-Huyền 1: 18.

ở giữa hai vòng kiều khuôn-thuần, vì cả nhà ông Nô-a nhờ tàu đó mà thoát khỏi sự đắm-đuối.

7. Hãy xem tháp Ba-ben xây mà không thành, ấy là vì Đức Giê-hô-va đã làm lộn-lao tiếng của loài người và giải-lấn họ.

8. Hãy xem bảy thời-dại lớn, tức là : thời-dại A-đam, thời-dại Nô-a, thời-dại Áp-ra-ham, thời-dại Môi-se, thời-dại Đa-vít, thời-dại các nước dân ngoại và thời-dại nước bình-an ngàn năm.

9. Hãy xem những dòng-dòng của ba con trai ông Nô-a, ở lan ra bốn phương thế nào : dòng-dòng Sem sau đến nhà Áp-ra-ham thì trở nên dân-tộc Y-sơ-ra-en ; dòng-dòng Cham thì xuống Ê-díp-tô, trở nên dân-tộc châu Phi ; còn dòng-dòng Gia-phết, thì ở tản-lạc khắp mọi nơi, mà những dân-tộc châu Âu bây giờ cũng thuộc dòng-dòng đó.

10. Hãy xem dòng-dòng Áp-ra-ham xuống xứ Ê-díp-tô, và sau ở đó, số người gia-thêm thế nào.

11. Hãy xem sau đời vua Sa-lô-môn, thì nước của dân lự-chon chia ra làm hai ; nhưng mười chi-phái về nước Y-sơ-ra-en sau khi đã bị bắt làm phù-tù rồi thì chẳng còn thấy họ nữa, nên tới bây giờ vẫn còn gọi là mười chi-phái không thấy ; vì thế trong bản-đồ vẽ đến lúc sau khi họ bị bắt đi, thì dùng « dấu ngang trống » như - - - - - mà chỉ về họ. Song lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, thì chắc sẽ lại được thấy họ, nên trong bản-đồ lại dùng « dấu ngay liền » như ——— mà

chỉ về họ. Còn như dòng dân Giu-da, dầu bị tản-lạc trong các nước, nhưng vẫn cứ thấy họ được ở vạn quốc, nên trong bản-đồ cũng cứ dùng dấu ngang liền mà chỉ họ. Đến khi Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, thì dân Giu-da và mười chi-phái kia sẽ lại liên-hiệp cùng nhau, làm một nhà một nước.

12. Hãy xem sự dân Giu-da bị bắt làm phù-tù là ở sau khi dân Y-sơ-ra-en bị bắt, nên trong bản-đồ có hai lần dùng đường bán nguyệt như ☾ mà chỉ về sự đó.

13. Hãy xem khi dân Giu-da bị bắt, tức là lúc khởi-dầu của thời-dại các nước dân ngoại, lúc đó vua Nê-bu-cát-nết-sa nước Ba-by-lôn cầm quyền cai-trị thiên-hạ.

14. Hãy xem ngôi sao khi Đức Chúa Jê-sus giảng-sanh nơi máng cỏ, cây thập-tự của Ngài, cũng là những sự Chúa sống lại, lên trời, Đức Thánh-Linh giảng xuống, đều có thể tìm thấy trong bản-đồ được.

15. Hãy xem sau khi lễ Ngũ-tuần, trong bản-đồ có tổ sự thành Giê-ru-sa-lem bị phá bởi nước Rô-ma, sự đó đã xảy ra chừng 70 năm sau Chúa. Sau lại có tổ sự úp-đồ của nước Rô-ma, sự đó kể từ bây giờ trở lên, đã có hơn ngàn năm rồi.

16. Hãy xem thời-kỳ của Hội-Thánh là khởi-dầu từ lúc Ngũ-tuần đến lúc Đức Chúa Jê-sus giảng-lâm nơi khoảng không, cất những thánh-dồ của Ngài lên trời là hết.

17. Hãy xem trong thời-kỳ Hội-Thánh ấy, thì những người

Giu-đa bị tản-lạc khắp vạn quốc.

18. Hãy xem đương lúc Hội-Thánh ở thế-gian, thì Đức Chúa Jêsus ở trên trời làm thầy tế-lễ cả, cầu-nguyện cho Hội-Thánh, cho đến khi Ngài giáng-lâm nơi khoảng không, trong bản-đồ đã vẽ rõ.

19. Hãy xem thời-đợt các nước dân ngoại là khởi-dầu từ lúc người Giu-đa bị bắt qua nước Ba-by-lôn, cho đến khi Hội-Thánh được cất lên trời thì thôi, thời-đợt này có bao-gồm cả thời-kỳ Đấng Christ và thời-kỳ Hội-Thánh ở trong.

20. Hãy xem thời-đợt các nước dân ngoại mà Đa-ni-en đã nói tiên-tri, tức là những đời vàng, bạc, đồng, sắt và sắt lộn đất;¹ các thời-đợt đó cũng gọi là các thời-đợt sư-tử, gấu, beo, và con thú thứ tư.² Mười cái sừng của con thú thứ tư cũng giống như mười ngón chơn của pho tượng người lớn đã tỏ ra trong đoạn 2 sách Đa-ni-en; ấy là chỉ về những nước: Ba-by-lôn, Mê-de-Bet-sơ, Rô-ma, và mười nước sẽ từ Rô-ma chia ra; những sự đó đều có trong bản-đồ này, và đều hiệp với thời-đợt nó.

21. Hãy xem, đối với ngôi sao khi Chúa giáng-sanh, thì có ngôi sao khi Chúa tái-lâm, tức là ngôi sao Hội-Thánh trông-mong Chúa tái-lâm.

22. Hãy xem đến lúc các thánh-đồ Hội-Thánh được cất lên trời, tức là lúc cuối-cùng của thời-đợt các nước dân

ngoại, cũng là lúc cuối-cùng của thời-kỳ Đấng Christ và của thời-kỳ Hội-Thánh.

23. Hãy xem kẻ Antichrist trong thời-kỳ tai-nạn lớn: vì nó là một người ác rất trọn-vẹn của Sa-tan đã sắm sẵn trong nhiều đời, đến lúc cuối-cùng mới hiện ra, cho nên trong Kinh-Thánh gọi nó là vua cầm quyền nơi khoảng không; trong bản-đồ này lấy giấy lán sóng ————— làm dấu về nó; giấy lán sóng đó bắt đầu từ con rắn trong vườn Ê-đen cho đến lúc Antichrist hiện ra thì thôi.

24. Hãy xem lúc Đức Chúa Jêsus tái-lâm nơi khoảng không, cất Hội-Thánh Ngài lên trời, tức là lúc các thánh-đồ đứng trước tòa Đấng Christ mà lãnh phần thưởng, và cũng là lúc có tiệc cưới Chiên-Con; mà đương khi ở trên trời có việc ấy, thì thế-gian cũng có tai-nạn lớn, các việc sẽ xảy ra cùng trong một lúc.

25. Hãy xem khi Đức Chúa Jêsus với các thánh-đồ Ngài lập nước ở thế-gian, thì ma-quỉ bị cầm buộc ở vực sâu một ngàn năm; lúc bấy giờ, ở thế-gian không có ma-quỉ cám-dỗ người ta, nhưng có nước bình-an ngàn năm của Chúa lập ra vậy.

26. Hãy xem lúc tai-nạn lớn, thì có người Giu-đa và mười chi-phái xa-cách nhau đã lâu lại hiệp làm một; tới lúc Chúa lập nước bình-an ngàn năm, tức là lúc dân lựa-chọn của Ngài đủ mười hai chi-phái đều ngồi ngai mà được vinh-hiến.

1) Đa-ni-en đoạn 2. 2) Đa-ni-en đoạn 7.

27. Hãy xem lúc đã mãn ngàn năm rồi thì Chúa tạm buông ma-quỉ ra khỏi vực sâu, nó liền đi nhóm lại những dân thiên-hạ, sửa-soạn nghịch cùng Chúa và cùng thành thánh của Ngài; nên Chúa sai lửa từ trời xuống mà hủy-diệt nó. Lúc bấy giờ ma-quỉ và những kẻ theo nó đều bị quăng xuống hầm lửa, chịu hình-phạt đời đời.

28. Hãy xem tòa lớn sắc trắng, hầm lửa, cùng là trời mới, đất mới, và thành Giê-ru-sa-lem mới, đó là các điều sau hết cả.

Các điều đã kể trên kia, đều tìm thấy được ở trong bản-đồ; nếu có thể ghi-nhớ lấy ở trong lòng mà hiểu được cái ý-nghĩa nó, thì tự-nhiên biết được cái cốt-yếu của lễ đạo trong cả bộ Kinh-Thánh; rồi cứ bởi đó mà tìm-tòi suy-xét, thì cái lòng sốt-sắng về đường kính Chúa yêu người sẽ tự-nhiên nảy ra. Nhưng các điều đã kể đó, chỉ nói lược qua mà thôi, nếu muốn biết cho tường-tận, xin hết lòng suy-xét các chương sau này.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CHƯƠNG IV

Kỷ tái-lâm của Đức Chúa Jêsus

Lược-thuật đại-ý về sáu thuyết của phái kia tin-trưởng rằng Chúa sẽ tái-lâm sau khi ngàn năm bình-an. — Lược-thuật mười điều biện-chánh lại của phái họ tin-trưởng rằng Chúa sẽ tái-lâm trước khi ngàn năm bình-an.

THƯỜNG thấy phần nhiều tin-đồ trong Hội-Thánh vẫn tưởng rằng sự tái-lâm của Đức Chúa Jêsus là sự không quan-trọng lắm. Vì họ nghĩ rằng còn lâu lắm Chúa mới tái-lâm; lại nghĩ rằng phải đợi đến lúc Hội-Thánh mở-mang lan-khắp mọi nơi mà biến-hóa cả thế-gian nên nước bình-an ngàn năm đã, rồi mới thấy Chúa tái-lâm. Nào những thế thôi, còn có nhiều người trong Hội-Thánh, từ thuở nhỏ đã quen nghe nói rằng Đức Chúa Jêsus đến cách chậm lắm, rồi cũng chẳng suy-xét sự chậm đó có phải hay là không. Bởi vậy, những bài hát, những lời chú-thích Kinh-Thánh, phần nhiều theo các lời trên đó mà lập luận. Các giáo-sĩ bậc như hạng ấy khi nói về sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm, thì có những ý đại-khái như sau này:

a. Một thuyết là tin Đức Chúa Jêsus-Christ sẽ tái-lâm, là sự bình-thường tự-nhiên; song cũng còn lâu lắm Ngài mới tái-lâm, dầu chóng lắm cũng phải chờ tới lúc ngàn năm đã qua rồi, mới có sự ấy. Trong ý họ tưởng rằng Đạo Tin-lành sẽ mở-mang tấn-tới, làm cho cả thế-

gian được văn-minh tấn-bộ cách tự-nhiên, và các nước sẽ đẹp con bình-cách, cho đến có nước bình-an ngàn năm, rồi sau Chúa mới tái-lâm. Cho nên hễ họ nghe ai nói rằng kỷ Đức Chúa Jêsus tái-lâm đã gần, thì chắc họ cho là lời phỉnh-dối xằng-bậy mà thôi.

b. Một thuyết là tin rằng Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus chắc có thể lần-lần biến-hóa thế-gian này trở nên một thế-gian đều tin Đức Chúa Jêsus cả, đến nỗi không còn một người nào là chẳng tin Đức Chúa Jêsus; và họ cũng tin rằng đạo-đức của thế-gian này sẽ như đạo Tin-lành lan-khắp mà được tấn-bộ, và sự đời sẽ cải-lương nhiều, giặc-giả sẽ chỉ-tắt, cả thế-gian đều sẽ thái-bình, đạo Chúa đầy-dẫy khắp thiên-hạ. Thuyết ấy tức cho rằng trước khi Đức Chúa Jêsus chưa tái-lâm, Hội-Thánh đã gây nên sự bình-an ngàn năm vậy.

Họ lại cho rằng hễ ai tin rằng trong thế-gian này đạo-đức càng ngày càng suy, phong-tục càng ngày càng xấu, lòng người càng ngày càng bại-hoại, tội-ác càng ngày càng thêm nhiều, thì là bọn không đủ đức-tin về quyền-

năng lớn của Tin-lành, và là phe giữ chủ-nghĩa chán-dời mà thôi.

c. Một thuyết là tin rằng Đức Chúa Jêsus chắc phải đợi đến lúc ngàn năm bình-an đã qua rồi mới tái-lâm. Lúc đó những kẻ chết của muôn dân muôn đời, hoặc lành hoặc dữ, hoặc tin hoặc chẳng tin, đều sẽ sống lại mà đứng hầu trước tòa lớn sắc trắng, chịu Chúa xét-đoán; Chúa bèn phân-biệt những người đó ra ở bên tả và bên hữu, rồi thưởng kẻ này cho ở thiên-dàng, phạt kẻ kia cho vào địa-ngục. Nếu có ai nhắc đến trong Kinh-Thánh có nói rằng sự sống lại lần đầu và lần thứ hai cách nhau một ngàn năm, và trong Kinh-Thánh cũng biệt riêng ra có mấy thứ đoán-xét, thì họ chắc cho là không phải sự thật.

d. Một thuyết là tin rằng trong Kinh Tân-ước nói nhiều về sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm, hiển-hiện nơi thế-gian này, đó hoặc chỉ về tin-đồ khi qua đời thì có thiên-sứ đến rước linh-hồn; hoặc chỉ về sự Đức Thánh-Linh giáng xuống lúc lễ Ngũ tuần; hay là chỉ về lúc nào Đức Thánh-Linh làm cho Hội-Thánh phấn-chấn; chớ chẳng phải nói về chính mình Đức Chúa Jêsus trở lại đâu. Vậy nếu có ai tin chắc rằng chính mình Đức Chúa Jêsus sẽ tái-lâm, thì họ cho là kẻ ước-ao sự hảo-huyền.

e. Một thuyết là tin rằng những thí-dụ của Đức Chúa Jêsus về nước thiên-dàng, như là thí-dụ về hột cải và men đã

chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 13, ấy là chỉ về Hội-Thánh sẽ cả dầy, đạo Chúa sẽ lan khắp thế-gian và thắng hơn những quỷ dữ ở đời này, cho đến khi sẽ lập thành nước bình-an ngàn năm, rồi sau Đức Chúa Jêsus mới tái-lâm, mà cầm quyền cai-trị thế-gian của Hội-Thánh đã bắt phục. Bằng có ai tin rằng hai thí-dụ đó là chỉ về sự xấu tràn ra ở bề trong và bề ngoài nước thiên-dàng, thì họ cho là kẻ cường giải Kinh-Thánh vậy.

g. Một thuyết là tin rằng những lời tiên-trị của sách Thi-thiên trong Cựu-ước và của các đấng tiên-trị, nói về dân Y-sơ-ra-en sẽ được về-vang hưng-thạnh, đó là chỉ về Hội-Thánh sẽ được phước lớn ở thế-gian này, và bắt thế-gian qui-phục về mình. Bằng có ai tin rằng các lời hứa trong Cựu-ước sẽ ứng-nghiem tại nước Giu-da của dân Y-sơ-ra-en, và các điều ấy sẽ thành-tự khi Đức Chúa Jêsus tái-lâm lập nước Ngai, thì họ cho là sự không chắc.

Mấy thuyết thuật ra trên kia, là những ý-kiến của phái tin rằng Đức Chúa Jêsus sẽ tái-lâm sau ngàn năm bình-an đó. Tuy trong phái ấy cũng có ý này ý kia chẳng giống nhau, song đại-khái thì cũng như vậy, nghĩa là khác nhau phần ít, giống nhau phần nhiều.

Nay xin cứ Kinh-Thánh mà suy-xét về các lẽ đó, và đặt ra mười câu trả lời ở sau đây; vì những lẽ quan-trọng này chẳng nên tùy theo ý-kiến của người ta mà cho là phai, cũng chẳng

nên cứ theo lời truyền-khẩu của người trước mà lấy làm chơn-thật được đâu; nhưng phải tuân theo Kinh-Thánh làm bằng-cứ mới được.

Này là mười câu trả lời:

1. Nếu nói sau nước bình-an ngàn năm, Đức Chúa Jê-sus mới tái-lâm, vậy xin hỏi tại sao Chúa lại hay biểu môn-đồ Ngài phải tỉnh-thức để sẵn gặp Ngài tái-lâm? ¹ Nếu quả như lời, phải đợi lúc ngàn năm qua rồi Chúa mới trở lại, thì những công-phu tỉnh-thức, chực-sẵn, há chẳng hỏng không ư?

2. Nếu nói thế-gian này đạo-đức sẽ tấn-bộ, cho đến nỗi hết thấy đều tin Đức Chúa Jê-sus mà trở nên một thế-gian vinh-hiến, thì xin hỏi rằng tại sao chính miệng Đức Chúa Jê-sus lại phán rằng lúc Con người giáng-lâm, sẽ như ngày của Nô-ê, và như ngày của Lót? Vả, ngày Nô-ê vào tàu vuông rồi, thì có tai nước lụt lớn; ngày Lót ra khỏi thành Sô-dôm, thì có lửa diêm-sinh từ trời xuống mà diệt hết dân-chúng; ngày Con người hiện đến sẽ cũng như thế. ² Vì thời-đợi của Nô-ê và Lót, là thời-đợi gian-ác lắm, chắc không thể lấy mà tỏ ra tình-hình cả thế-gian hướng về sự lành và đều tin Đấng Cứu-Chúa được. Trái lại, chỉ thấy người đời cách xa đạo Chúa, sa vào nơi cực-ác, như đắm-duối trong biển khổ vậy. Vậy khá suy-xét về Sáng-thể kỷ 6:5 có chép rằng: « Đức Giê-

hô-va thấy đều hung-ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý-tưởng lòng họ đều chỉ xấu luôn. » Bởi đó chúng ta biết rằng đương ngày Nô-ê, tội-ác xấu-xa đến cực-điểm; lại suy-xét Sáng-thể kỷ đoạn 18, thì thấy thành Sô-dôm cũng như vậy. Thế thì khi Chúa tái-lâm chẳng phải là để tiếp-nhận thế-gian thuận-phục, tốt-lành, công-bình đâu; nhưng là cứ phép công-bình mà đoán-phạt và hủy-diệt đi đó thôi. Cứ theo ý trong sách Đa-ni-en 2:34-35 nói về hòn đá đập vỡ tan pho tượng người lớn, và ý trong sách Thi-thiên 2:9 thì đạo-đức của thế-gian này thật chẳng có sự tấn-bộ đâu.

Nhưng chữ « thế-gian » đây, không có ý bao-gồm cả tin-đồ ở trong đâu, vì tin-đồ đã lập-tâm ăn-năn tin Chúa rồi, thì đã ra khỏi thế-gian, chẳng thuộc về thế-gian nữa. ³ Tóm lại, ta có thể nói rằng thế-gian không tin Chúa, nên không được lại sanh, nhưn đó, tự-nhiên càng ngày càng xấu. ⁴ Thật cái đời ác này, chẳng có tấn-bộ về đường nhơn-lành đâu, chỉ như lời xưa nói rằng « thế-phong nhật hạ, » nghĩa là phong-hóa của đời càng ngày càng sụt xuống mà thôi. Nhưng mà, hề là tin-đồ có lòng thật tin Chúa, thì càng ngày càng được thánh-sạch, cho đến khi Chúa tái-lâm; ấy đủ chứng rằng sự Đức Chúa Jê-sus trở lại là ở trước nước bình-an ngàn năm, không phải là ở

1) Ma-thi-ơ 24:42. 2) Lu-ca 17:16-30. 3) Giăng 15:19. 4) 1 Ti-mô-thê 3:1-9.

sau nước bình-an ngàn năm vậy.

3. Nếu nói chỉ có một lần sống lại, không cứ người lành người dữ, đều chỗi dậy cùng trong một lúc; thì sao Kinh-Thánh lại phân-biệt rõ ràng có sự sống lại lần đầu, và có sự sống lại lần thứ hai? Vả trong sách Khải-huyền tỏ ra hai lần sống lại ấy cách nhau một ngàn những ngàn năm, như có chép rằng: «Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm; còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm.»¹ Cõi đó thì biết Chúa giảng-làm nơi quang-không ở trước lúc một ngàn năm, để làm cho các thánh-dồ Ngài được sống lại, và cất họ lên trời; sau rồi Ngài chắc sẽ lại đến thế-gian này, lập nước bình-an ngàn năm, đó là một sự rõ ràng lắm; không thể nói được rằng ngàn năm bình-an qua rồi Chúa mới tái-làm vậy.

4. Kinh-Thánh nói về sự Chúa lại đến, hoặc nói là hiện ra, hoặc nói là giảng xuống, các lời đó không có thể cho là chỉ

về sự tin-dồ qua đời về với Chúa được; vì sự tin-dồ bỏ thế-gian mà đến nơi Chúa, và sự Chúa bỏ thiên-đình mà xuống thế-gian, hai ý tự-nhiên khác nhau. Lại nếu tưởng rằng sự Chúa sai sứ-giả Ngài xuống tiếp linh-hồn tin-dồ về trời, tức như là Chúa tái-làm, thì thật là làm to. Ồi! trong Kinh-Thánh hoặc nói về sự Chúa tái-làm, hoặc nói về sự thiên-sứ hiện-hiện, hoặc nói về sự tin-dồ qua đời về với Chúa, đều có phân-biệt cả, thế nào lại lẫn-lộn làm một được ư?

Lại sự Đức Chúa Jêsus tái-làm và sự Đức Thánh-Linh giảng-làm, cũng không có thể lẫn-lộn nhau. Bởi chưng trong Kinh-Thánh đã phân-biệt rõ về lễ-dạo ba ngôi hiệp một rồi; phương chi Đức Chúa Jêsus đã từng luận về sự Đức Thánh-Linh giảng-làm nữa; vả lại những lời hứa về sự Đức Chúa Jêsus tái-làm đã chép trong Kinh Tân-ước, trừ ra mấy câu, còn phần nhiều thấy đều chép sau khi lễ Ngũ-tuần, là lúc Đức Thánh-Linh đã giảng-làm rồi mới có; như vậy, lễ đầu lại có thể đem những lời hứa về sự hiện ra của Đức Chúa Jêsus mà cho là sự hiện ra của Đức Thánh-Linh được?

5. Kể tin rằng Đức Chúa Jêsus sẽ tái-làm ở trước ngàn năm, cùng kể tin rằng Chúa sẽ tái-làm ở sau ngàn năm, thì sự giải-nghĩa Kinh-Thánh của họ, từ Sáng-thể kỷ cho đến sách

1) Khải-huyền 20 : 4-6.

Khải-huyền, tự-nhiên có đều khác nhau. Mà sự giải-nghĩa khác nhau của hai phái ấy, nhứt là về bảy thí-dụ của Đức Chúa Jê-sus. Như phái tin rằng Đức Chúa Jê-sus sẽ tái-làm sau lúc ngàn năm, thì giải nghĩa thí-dụ về hột cải của Chúa chép trong Ma-thi-ơ 13 : 31 mà rằng : Thí-dụ về hột cải này có ý chỉ về Hội-Thánh từ nhỏ mà thành ra lớn, tràn khắp thiên-hạ, đầy-dẫy cả thế-gian, dường như một cây lớn, đến nỗi chim trời làm ổ trên nhánh nó được. Còn như phái tin rằng Đức Chúa Jê-sus sẽ trở lại trước lúc ngàn năm, thì giải rằng ví-dụ về hột cải đó, là chỉ về bề ngoài của Hội-Thánh mà thôi, chớ chẳng phải chỉ về sự tấp-bộ bề trong của Hội-Thánh chơn-thật. Vì trong Kinh-Thánh nói về cái cây, thường chỉ về quyền nước; mà cây cải trong ví-dụ đó, thì không xứng-đáng kể vào hàng cây-cối trong loài thực-vật. Nên Chúa nói như thế, là có ý nói Hội-Thánh bề ngoài ngổ-dầu lớn-lao, nhưng tiếc thay hay trái-nghịch đạo Chúa, trở nên một hội không lạnh không nóng.¹ Nếu Hội-Thánh muốn cầm quyền nước, rồi lại cũng chẳng nên việc được, khác nào giống cải là thuộc về loài rau trong giống thực-vật, mà không trở nên một cây được vậy. Coi đó, thì tôi tin rằng Đức Chúa Jê-sus phán ví-dụ này chẳng phải làm chứng về

Hội-Thánh sẽ lớn mạnh và được vinh-hiến dàu, thật là chỉ về Hội ấy muốn cậy sức mình, chắc rằng mình sẽ trở nên hội lớn-lao, lan khắp thiên-hạ. Còn như chim trời làm ổ trên nhánh đó là gì? Ở Ma-thi-ơ 13 : 19, Chúa há chẳng từng nói về con chim đó, là chỉ về ma-quỉ sao? Vậy ví-dụ này là làm chứng về Hội-Thánh lúc ban đầu là Hội của Chúa, đến sau lần-lần trở nên Hội có ma-quỉ ở trong; Hội ấy đã chẳng thuộc về Chúa, thì sẽ bị Chúa nhả ra ngoài miệng Ngài.²

Họ lại giải nghĩa ví-dụ về men của Chúa đặt ra trong sách Ma-thi-ơ 13 : 33 mà rằng : Men này là chỉ về Đức Thánh-Linh dùng những việc lành của Hội-Thánh mà tổ đạo thật ra cho thế-gian, cho đến nỗi cả đồng đều dậy lên, thế-gian đều sẽ tin theo đạo Chúa. Nhưng chúng ta hãy suy-xét về chữ « men » trong Kinh-Thánh, thì biết rằng chẳng có một lần nào tỏ ra nó là tốt, duy chỉ về sự độc-ác thôi; vì chưng những của tể-lễ nào trong Cựu-ước có ý bóng chỉ về sự cứu-chuộc của Đức Chúa Jê-sus, đều nghiêm-cấm không cho đụng đến một chút men nào cả.³

Lại người dòn-bà trong ví-dụ đó phải làm việc gì? Không phải người làm bánh cho mình dùng dàu, bèn là để dâng của-lễ chay cho Đức Giê-hô-va vậy. Song cái tội lớn của người dòn-

1) Khải-huyền 3 : 15. 2) Khải-huyền 3 : 16. 3) Xuất Ê-díp-tô ký 12 : 15, 18-20; 13 : 6-7 ; 23 : 18 ; 34 : 25. Lê-vi 2 : 11 ; 6 : 16-17 ; 10 : 12.

bà đó là tại trái-ngịch luật-pháp đã dạy trong sách Lê-vi: luật-pháp cấm ngặt không được cho men, thế mà người cứ cho men; luật-pháp biểu phải cho muối, thì lại không cho muối.¹

Vả trong Tân-trước, hễ khi nói đến “men” đều chỉ về sự độc-ác, chẳng một lần nào là chỉ về việc lành cả. Thử xem Ma-thi-ơ 16:11, 12; Mác 8:15; Đức Chúa Jê-sus lấy những điều dị-doan, độc-ác, giả-hình của những bọn Pha-ri-si, Sa-đu-sê và đảng Hê-rốt mà vi vớ men, và biểu môn-đồ Ngài phải tránh khỏi họ; lại ở 1 Cô-rinh-tô 5:6-8, lời ông Phao-lô nói cũng có ý như lời vi-dụ của Đức Chúa Jê-sus. Ông Phao-lô nói rằng: «Anh em há chẳng biết rằng một chút men làm cho cả đồng bột dậy lên sao? Hãy làm cho mình sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên bột nhồi mới không men, như anh em là bánh không men vậy.» Lại rằng: «Chúng ta hãy giữ lễ, chớ dùng men cũ, chớ dùng men gian-ác độc-dữ, nhưng dùng bánh không men của sự thật-thà và của lễ thật.» Coi đó thì biết ý ông Phao-lô cũng lấy men mà chỉ về sự dậy lên của điều độc-ác, là rõ-ràng lắm. Và ở thư Ga-la-ti 5:7-8 ý cũng như vậy. Cho nên cái vi-dụ về men của Đức Chúa Jê-sus đặt ra, là chỉ rõ về các điều dị-doan, giả-hình, độc-ác ở bề trong Hội-Thánh, lúc bắt đầu tuy là chút-it, nhưng lần lần dậy lên, làm cho cả đoàn-thể

cũng đến hư-hỏng cả, chỉ còn phần ít là kẻ thật lòng yêu-mến Chúa mà thôi. Bởi vậy ta hãy tự hỏi lòng mình, lẽ nào lại dám giải ép chữ men đó, mà cho là chỉ về sự thánh-sạch của Đức Thánh-Linh được?

Như vậy thì mấy vi-dụ về nước thiên-dàng đỏ, chẳng phải là chỉ về những môn-đồ thật lòng yêu-mến Chúa đàn; bèn là gồm chỉ tất cả các nước có tiếng gọi là nước theo đạo Đấng Christ vậy. Ở đời sau-rồi, họ khác nào như Hội-Thánh Lao-di-xê đã chép trong sách Khải-huyền 3:14-22, là một hội chẳng nóng chẳng lạnh, mà Chúa nói rằng sẽ nhả nó ra khỏi miệng Ngài. Chúa lại phán rằng: «Này ta đứng ngoài cửa mà gõ,» thế là Chúa ắt hạ xa hội đó, mà hội đó chẳng nhận biết Ngài, sự ấy há chẳng đáng tiếc lắm sao? Tuy vậy mặc lòng, Chúa vẫn còn có những tín-dồ thật lòng của mình ở trong Hội-Thánh, đó tức là điều tỏ ra trong vi-dụ về hột châu quí giá ở sau vấy.²

Lại cái vi-dụ về sự gieo cỏ lùng trong đoạn sách đó, cũng làm chứng về kẻ lành kẻ dữ đều sẽ lẫn-lộn ở trong Hội-Thánh, cho đến chừng ngày rớt mùa gặt.³ Mà điều cần nhứt để suy-xét bảy vi-dụ trong đoạn 13 sách Ma-thi-ơ là gì? Là cốt phải lấy cả bảy vi-dụ đó mà suy-xét cách liên-tiếp nhau, thì tự-nhiên dễ hiểu được. Nếu theo ý liên-tiếp của bảy vi-dụ đó mà suy-xét, thì biết rõ

1) Lê-vi 2:11-13. 2) Ma-thi-ơ 13:45. 3) Ma-thi-ơ 13:30.

được Đức Chúa Jêsus tái-lâm là ở trước lúc ngàn năm, chứ không phải sau ngàn năm vậy.

6. Những lời tiên-tri trong Cựu-ước nói về sự vẻ-vang mà dân Y-sơ-ra-en sẽ được, chắc phải ứng-nghiem. Những điều khần-yếu của sự ứng-nghiem đó, chẳng phải là về việc của Hội-Thánh; bèn là tại lúc người Giu-đa trở về xứ mình, tự lập nên nước; khi Đức Chúa Jêsus tái-lâm, sự vinh-hiến ấy sẽ ứng-nghiem trong dân Y-sơ-ra-en. Vì chưng khi Chúa lập nước bình-an của Ngài, trước hết Ngài phải nhận mình là Vua dân Giu-đa, làm cho Giê-ru-sa-lem thành-vương, rồi sau mới trở nên Vua của muôn nước. Nếu tưởng rằng những lời tiên-tri của Cựu-ước được ứng-nghiem cả cho Hội-Thánh Tân-ước, đó há chẳng là đem Hội-Thánh Tân-ước để cướp lấy lời hứa của dân Y-sơ-ra-en sao? Song suy-xét về lời tiên-tri Cựu-ước, những điều có quan-hệ đến sự được vinh-hiến của dân Y-sơ-ra-en, thì tự-nhiên hiểu được những lời tiên-tri đó, chắc là làm chứng về Đức Chúa Jêsus tái-lâm tại trước ngàn năm, chứ chẳng phải tại sau ngàn năm vậy.

7. Khi Đức Chúa Jêsus tái-lâm, thì Ngài sẽ hủy-diệt kẻ Anti-christ, xem II Tê-sa-lô-ni-ca 2: 7-9 có nói rằng: «Kẻ nghịch cùng luật-pháp kia sẽ hiện ra, Đức Chúa Jêsus sẽ dùng hơi

miệng Ngài mà hủy-diệt nó, và trừ-bỏ nó bởi sự chói-sáng của sự Ngài đến.» Thế thì biết rằng sự hiện ra của Đấng Christ, là tại lúc tai-nạn lớn của thế-gian rất gian-ác này, và chắc là tại trước nước bình-an ngàn năm, chẳng phải tại sau nước bình-an ngàn năm, vì Đức Chúa Jêsus tái-lâm để hủy-diệt kẻ Antichrist, thì chắc-chắn là tại lúc trước nước bình-an ngàn năm, không còn nghi-ngờ được nữa.

Vả trong Kinh-Thánh có nhiều lần nói rõ về trước khi Chúa trở lại, sẽ có nhiều kẻ bội-đạo, và cũng nói rằng bảy giờ sẽ có hoạn-nạn lớn.¹ Coi đó thì lẽ nào mà lại nói được rằng phải có một ngàn năm cho đạo Chúa thắng hơn thế-gian, rồi Đức Chúa Jêsus mới tái-lâm ư? Cho nên tôi nói rằng sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm chắc là ở trước nước bình-an ngàn năm, chứ chẳng phải ở sau lúc đó vậy.

8. Trong Hội-Thánh có nhiều người tưởng rằng trước khi Đức Chúa Jêsus trở lại, thì đạo Ngài sẽ thắng hơn thế-gian, làm cho muôn nước đều trở nên nước tin Chúa cả. Nhưng xem-xét Kinh-Thánh, thật không có sự dạy như thế; chỉ có nói rằng Hội-Thánh phải tuyên-truyền Tin-Lành, làm chứng cho muôn dân biết về Đức Chúa Jêsus, để cho ai nấy đều có dịp tiện mà tin Chúa;² hay là nói rằng Chúa vì danh Ngài mà lựa-chọn

1) I Ti-mô-thê 4: 1-3. II Ti-mô-thê 3: 1-7. Ma-thi-ơ 24: 29-31. 2) Ma-thi-ơ 24: 14; 28: 18-19.

những dân từ trong muôn nước ra để làm dân Ngài, nghĩa là lựa-chọn lấy những người bằng lòng hối-cải tin Chúa từ giữa nhiều người, mà thôi.¹ Vì theo tiếng Gô-réc, thì chữ Hội-Thánh có nghĩa là « được lựa-chọn từ trong nhiều người, » cho nên Hội-Thánh đã là kẻ được lựa-chọn từ nhiều người trong thế-gian mà ra, thì thế nào lại có cả thế-gian đều qui về đó, mà còn xưng mình là « Hội-Thánh » được? Vậy chẳng cứ là ở đời Cựu-ước, hoặc đời Tân-ước, những người thuộc về « Hội-Thánh » vẫn là số ít, nên Đức Chúa Jê-sus phán rằng: « Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các ngươi đã bằng lòng cho các ngươi nước thiên-đàng. »²

9. Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, đã là để hình-phạt những nước trong đời gian-ác này, vậy lẽ nào lại nói được rằng trước khi Ngài chưa đến, thì có một ngàn năm, và trong lúc đó muôn nước đều suy-phục Chúa, đạo Tin-Lành đầy-dẫy khắp thế-gian? Nếu quả thế, thì Chúa cần gì phải giáng xuống mà hình-phạt muôn dân? Vì trong thư Giu-đe câu 14-15 có chép rằng: « Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên-tri rằng: Này, Chúa ngự đến với muôn-vạn thánh, đặng phán-xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin-kính về mọi việc không tin-kính họ đã phạm, cùng mọi lời si-hồ mà những

kẻ có tội không tin-kính đó đã nói nghịch cùng Ngài. » Lại II Tê-sa-lô-ni-ca 1: 7-9, rằng: « Và cho anh em, là kẻ chịu khổ, được nghỉ-ngơi với chúng tôi, trong khi Đức Chúa Jê-sus từ trời hiện đến với các thiên-sứ của quyền-phép Ngài, giữa ngọn lửa hừng, báo-thù những kẻ chẳng hề nhận-biết Đức Chúa Trời và không vâng-phục Tin-lành của Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta. Họ sẽ bị hình-phạt hư-mất đời đời, xa-cách mặt Chúa và sự vinh-hiến của quyền-phép Ngài. » Xem những câu Kinh-Thánh trên kia thì biết đó là làm chứng rõ khi Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, chẳng phải để khen-lao các nước vâng giữ đạo Ngài; trái lại, vì có sự gian-ác của thế-giới, mà Chúa phải đến để hình-phạt họ. Lại ở I Ti-mô-thê 4: 1-3, II Ti-mô-thê 3: 1-9, thánh Phao-lô luận về tình-hình đời sau-rốt, thì chẳng cho thế-giới bấy giờ là đều trở nên tốt-lành, nhưng nói rõ trước rằng đến đời sau-rốt, sẽ có những việc độc-ác xảy ra càng ngày càng thêm. Bởi đó biết rằng kỳ Chúa tái-lâm, chẳng phải ở sau ngàn năm, nhưng là ở trước ngàn năm vậy.

10. Kinh-Thánh làm chứng về khi Chúa tái-lâm, tình-hình của xã-hội bấy giờ ra thế nào, thì trái hẳn với lòng tin của người đời. Vì trong thư Gia-cơ 5: 1-9 luận về tình-hình xã-hội lúc bấy giờ, có quan-hệ với sự giàu nghèo lắm; vì kẻ giàu

1) Sứ-đồ 15: 13-16. 2) Lu-ca 12: 32.

sẽ càng giàu, kẻ nghèo sẽ càng nghèo; và kẻ nghèo sẽ bị kẻ giàu hà-hiếp. Nhưng trong khi gặp cơn như thế, thì Đức Thánh-Linh giục lòng các tín-đồ thế nào? Ngài phán rằng: «Hỡi anh em, vậy hãy nhịn-nhục cho tới kỳ Chúa đến. Hãy xem kẻ làm ruộng: họ bền lòng chờ-đợi sản-vật quý-báu dưới đất cho đến chừng nào đã được mưa đầu mùa và cuối mùa. Anh em cũng vậy, hãy nhịn-nhục và bền lòng; vì kỳ Chúa

đến gần rồi. Hỡi anh em, chớ oán-trách nhau, hầu cho khỏi bị xét-đoán; kia, Đấng xét-đoán đứng trước cửa.» Như vậy, sự Chúa tái-làm là ở trước nước bình-an ngàn năm, các chứng-cớ đó há chẳng đích-xác lắm sao? Sứ-đồ khi xưa còn nói rằng kỳ Chúa đến gần rồi, phụng chỉ chúng ta ngày nay ở sau xa các sứ-đồ, nghĩa là năm 1924 sau Chúa giáng sanh! Vậy xin những kẻ tin Chúa hãy cứ cố-gắng!

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CHƯƠNG V

Những chứng-cớ về Đức Chúa Jêsus gần tái-lâm

Lược-luận về bảy kỳ lễ đã định trong một năm của dân Y-sơ-ra-en để làm chứng-cớ. — Lược-luận về pho tượng người mà Đa-ni-en đã giải nghĩa để làm chứng-cớ

VỀ kỳ Đức Chúa Jêsus tái-lâm, thật ra là tại lúc nào? Luận về vấn-đề ấy, có lẽ người ta có sai-lầm hai đàng: Đàng giáp nói rằng sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm, chúng ta là những tín-đồ, đều không thể biết được kỳ ấy đã gần đến chưa. Còn đàng ất nói rằng kỳ Đức Chúa Jêsus tái-lâm, có thể định được là ngày nào, tháng nào, năm nào. Lời nói của đàng giáp, là tin rằng Đức Chúa Jêsus sẽ tái-lâm sau nước bình-an ngàn năm, nên tưởng rằng không thể biết được kỳ đó gần đến chưa. Lời của đàng ất, tuy có lẽ là những tin-đồ sốt-sắng, song tiếc thay họ tưởng rằng có thể định về ngày giờ của Chúa tái-lâm được như vậy, là không hiệp với ý của Kinh-Thánh. Xưa kia có những người tự định về ngày Chúa tái-lâm, họ đã có lòng tin chắc như thế, thì thời hết thấy các công-việc, hề việc gì thuộc về thế-gian, họ đều bỏ qua chẳng màng; đến ngày mà họ đã định, họ bèn mặc áo trắng lên nóc nhà, để trông-đợi sự hiện ra của Đức Chúa Jêsus; nhưng một chốc lại một chốc, cũng chẳng

thấy Chúa tái-lâm; làm như vậy há chẳng xấu-hỗ lắm sao! Đều đó chẳng có cớ gì khác, chỉ vì không biết rõ Kinh-Thánh, nên chỉ làm ra việc dối mình mà thôi. Như có sự tin nhầm như thế, nên khiến cho nhiều người lại tưởng rằng phạm ai tin việc Đức Chúa Jêsus tái-lâm, là tin một sự vu-vơ vậy.

Theo lời dạy rõ-ràng trong Kinh-Thánh luận về ngày giờ của Đức Chúa Jêsus tái-lâm, tuy tín-đồ không thể định được, vì Chúa có phán rằng: « Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chỉ cả, thiên-sứ trên trời hay là Con cùng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. »¹ Nhưng chúng ta há chẳng có thể xem trong cả các thời-đại, mà biết được thời-đại này là thời-đại nào, có phải là thời-đại gần lúc Chúa tái-lâm hay là chưa, sao? Tín-đồ đã là như quân canh ban đêm, đáng lẽ phải biết rõ những giờ canh lúc khuya, bằng chẳng vậy, thì cũng là kẻ canh bắt-trung mà chớ!

Đương buổi người Y-sơ-ra-en ở trong nước Ê-díp-tô, ông Môi-se có thể suy-xét về lời tiên-tri

1) Ma-thi-ơ 24 : 36

của Chúa đã ban cho ông Áp-ra-ham, mà biết kỳ Chúa buông-tha dân Y-sơ-ra-en ra khỏi nước Ê-díp-tô đã gần tới; ông Môi-se hay tỉnh-thức như vậy, vì đức-tin ông rất là vững bền ¹.

Lại đương buổi dân Y-sơ-ra-en bị vua nước Ba-by-lôn bắt làm phu-tù, khi số bảy mươi năm hầu mãn, thì ông Đa-ni-en bởi sách tiên-tri Giê-rê-mi mà biết được ngày-giờ đã gần lúc mãn kỳ, chẳng bao lâu nữa thì được buông-tha. ²

Lại đương buổi Đấng Christ mới đến thế-gian, dầu không thể biết trước được ngày nào Ngài giảng-sanh, nhưng những người có lòng tin-kính như ông Si-mê-ôn, bà A-nơ, cũng biết được thì-giờ đã gần tới, mà sẵn lòng đợi-chờ thấy Ngài ³. Vả lại Chúa đã từng trách người Pha-ri-si rằng: «Hỡi kẻ giả-hình! các ngươi biết phân-biệt khi-sắc của trời đất; vậy sao không biết phân-biệt thời này?» ⁴

Bởi các ý đó, tự-nhiên hiểu rằng chúng ta cứ suy-xét Kinh-Thánh, thì có thể biết được tình-hình của thời-đời này, và cũng có thể biết được kỳ Đức Chúa Jê-sus tái-làm đã gần đến hay là chưa nữa. Nay xin khảo-sát về bảy kỳ lễ trong một năm của dân Y-sơ-ra-en mà Chúa đã định cho, có chép trong sách Lê-vi ký, và những ý hình-bóng của các kỳ lễ đó chỉ về những việc quan-trọng của đời Tàn-

ước; bởi đó chúng ta có thể chứng rõ rằng thời-đời chúng ta đương ở bây giờ, thật là gần lúc Đức Chúa Jê-sus tái-làm vậy.

Nói lược về bảy kỳ lễ trong một năm của người Y-sơ-ra-en.

(Xem Lê-vi ký đoạn 23)

1^o *Lễ Vượt-quá.* ⁵ Lễ này là lễ kỷ-niệm về con chiên chuộc tội của dân Y-sơ-ra-en đặt ra khi ra khỏi nước Ê-díp-tô, vượt qua Biển-đỏ; tức là làm hình-bóng về Đức Chúa Jê-sus đổ huyết để chuộc tội cho muôn dân. Cho nên Đức Chúa Jê-sus quả đã giảng-sanh, và ngày Chúa chịu đóng đinh chết trên cây thập-tự chính gặp kỳ lễ Vượt-quá lúc đó, và cũng vừa đúng ngày dân Y-sơ-ra-en đương giết con chiên để giữ lễ Vượt-quá nữa. Thánh Phao-lô có nói rằng: «Đấng Christ là con sinh lễ Vượt-quá của chúng ta đã bị giết rồi.» ⁶

2^o *Lễ Không-men.* ⁷ Lễ này hoặc dịch là lễ trừ-men, là một lễ làm hình-bóng về Đạo Tin-lành Tàn-ước là thuộc về ân-huệ, chớ chẳng còn thuộc về luật-pháp của Cựu-ước nữa. Nên Đức Chúa Jê-sus có phán rằng: «Hãy cẩn-thận về men của người Pha-ri-si, là sự giả-hình.» ⁸ Lại thánh Phao-lô cũng nói rằng: «Thật anh em chẳng có cơ mà khoe mình đâu!» Họ khoe về gì? bèn là cậy mình mà khoe về đạo luật-pháp của Môi-se vậy. Lại rằng: «Anh

1) Sáng-thế ký 15 : 12-18. 2) Đa-ni-en 9 : 2 ; Giê-rê-mi 25 : 11-12, 29 : 10. 3) Lu-ca 2 : 25-26. 4) Lu-ca 12 : 56. 5) Lê-vi 23 : 5. 6) I Cô-rinh-tô 5 : 7. 7) Lê-vi 23 : 6-8. 8) Lu-ca 12 : 1.

em há chẳng biết rằng một chút men làm cho cả đồng bột dậy lên sao? Hãy làm cho mình sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên bột nhồi mới không men, như anh em là bánh không men vậy. Vậy thì chúng ta hãy giữ lễ, chớ dùng men cũ, chớ dùng men gian-ác độc-dữ, nhưng dùng bánh không men của sự thật-thà và của lễ thật.»¹

3^o *Lễ Trái đầu mùa.*² Lễ này làm hình-bóng về sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus, nên trong Kinh-Thánh xưng Ngài là Đấng sống lại từ trong kẻ chết đầu hết, tức là trái đầu mùa vậy. Xin suy-xét những câu Kinh-Thánh sau này thì rõ: Sứ-đồ 16:23; I Cô-rinh-tô 15:20, 23; Cô-lô-sê 1:18; Khải-huyền 1:5. Ấy vậy sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus là ứng-nghiem về lễ này, và ngày Chúa sống lại vừa đúng với ngày dân Y-sơ-ra-en đương giữ lễ này nữa.

4^o *Lễ Ngũ-tuần.*³ Lễ này làm hình-bóng về sự Đức Thánh-Linh giáng xuống, nên trong kinh Tân-trước cũng gọi sự đó là lễ Ngũ-tuần.⁴ Song vì cớ gì mà xưng bằng tên này? Là vì lễ này cách sau lễ Trái đầu mùa năm mươi ngày vậy.

Coi các đều đó, thì thấy khi Đức Chúa Jê-sus bị đóng đinh trên cây thập-tự, chính là lúc con chiên lễ Vượt-qua bị giết; khi Đức Chúa Jê-sus sống lại, chính là lúc dân Y-sơ-ra-en đương giữ lễ Trái đầu mùa; và

khi Đức Thánh-Linh giáng-lâm, chính là lúc kỳ lễ Ngũ-tuần đã mãn. Vậy các kỳ lễ nhứt-định của dân Y-sơ-ra-en cũng như những thi-giờ của các thời-đời, và những ý nó làm dấu trước về các việc quan-trọng của Tân-trước, cũng vừa đúng ngày các lễ đó mà được ứng-nghiem, chẳng sớm quá, cũng chẳng muộn quá, dường như Đức Chúa Trời đã treo cái đồng-hồ lớn của các thời-đời lên, khi tới giờ thì chuông đánh, cho những đều phải ứng-nghiem liền được ứng-nghiem ngay lúc bấy giờ vậy.

5^o *Lễ Thổi kèn.*⁵ Lễ này làm hình-bóng về lúc sau-rớt của thời-đời Hội-Thánh bây giờ, khi Đức Chúa Jê-sus từ trời xuống đến khoảng không, thổi vang tiếng kèn của Đức Chúa Trời, cho những kẻ tin Chúa đã qua đời được sống lại, và biến-hóa những tín-đồ đang sống, đều cất họ lên trời. Lại cũng làm hình-bóng về sự Chúa nhóm những người Y-sơ-ra-en đã tản-lạc ở các nước, trở về xứ mình. Có mấy câu Kinh-Thánh đủ làm chứng rõ hai nghĩa ấy: xin xem I Cô-rinh-tô 15:52; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16; Ê-sai 27:13.

6^o *Lễ Chuộc tội.*⁶ Lễ này làm hình-bóng về lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, thì cả dân Y-sơ-ra-en đều sẽ đau-đớn ăn-năn, nhận Đức Chúa Jê-sus làm Vua mình, nhờ Ngài chuộc tội cho mình. Nhưng họ sẽ nhận tội

1) I Cô-rinh-tô 5:6-8; Ga-la-ti 5:1-9. 2) Lê-vi 23:9-14. 3) Lê-vi 23:15-22. 4) Sứ-đồ 2:1. 5) Lê-vi 23:23-25. 6) Lê-vi 23:26-32.

về việc gì ? bèn là tội họ xưa kia đã đóng đinh Chúa trên cây thập-tự. Nền chi lễ này gọi là ngày chuộc tội, đến bây giờ dân Y-sơ-ra-en chắc sẽ được ơn cứu chuộc bởi Chúa ; hãy xem lời tiên-tri của tiên-tri Xa-cha-ri trong sách Xa-cha-ri 12 : 10-12 và 13 : 1 thì rõ.

7^o Lễ Lều-tạm.¹ Lễ này làm hình-bóng về thời-đợi khi Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, Ngài sẽ ở thế-gian này một ngàn năm, mà làm Vua trên các vua.² Xưa ông Phi-e-rơ thấy Chúa hóa hình trên núi, thì nói rằng muốn lập ba trại (tức là lều tạm) tại đó ; ông nói thế, là vì thấy sự vinh-hiến của Chúa, bèn nhớ đến sự ước-ao của lễ Lều-tạm, mà muốn Chúa làm ứng-nghiệm ngay về ý của lễ đó, tức là Chúa làm Vua trên các vua, và các tín-đồ được ở trong sự vinh-hiến Ngài. Song về thời-đợi nước bình-an ngàn năm thật còn chưa tới, việc Chúa hóa hình trên núi, chỉ là một cái bóng nhỏ của sự đó mà thôi. Xin xem II Phi-e-rơ 1 : 16-19.

Bởi các ý hình-bóng của bảy kỳ lễ nhất-định đó mà xem, thì biết rằng từ lễ thứ nhất đến lễ thứ tư, tức là lễ Vượt-qua, lễ Không-men, lễ Trái-đầu-mùa và lễ Ngũ-tuần là làm hình-bóng về các việc lớn lúc Chúa giáng-thể lần đầu, nay đều đã qua rồi ; còn những lễ thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, tức là lễ Thối-kén, lễ Chuộc-tội, lễ Lều-tạm, làm

hình-bóng về các việc lúc Chúa tái-lâm, thì hiện nay còn chưa đến. Vậy cứ nói theo thứ-tự, thì chúng ta bây giờ ước-ao được thành-tự lệ nào ? Há chẳng phải là lễ Thối-kén sao ? Vì Đức Chúa Jê-sus-Christ đã chịu chết, đã sống lại, và Đức Thánh-Linh đã giáng xuống, thì các lễ từ lễ Ngũ-tuần trở lên đã được ứng-nghiệm rồi ; vậy sự trông-đợi của tín-đồ chúng ta ngày nay, ấy là cho được nghe tiếng kèn của Chúa và thấy Ngài cỡi mây mà đến. Thế thì chúng ta há chẳng có thể nói rằng kỷ Chúa tái-lâm đã gần đến hay sao ?

Thánh Phao-lô nói rằng : «Này là sự mầu-nhiệm tôi tỏ cho anh em : Chúng ta không chết hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến-hóa, trong giây-phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót ; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư-nát, và chúng ta đều sẽ biến-hóa.»³ Lại rằng : «Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống ; bây giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết, kể đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây tại nơi không-trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà an-

1) Lê-vi 23 : 33-43. 2) Xa-cha-ri 14 : 16-19. Khải-huyền 21 : 1-6. 3) I Cô-rinh-tô 15 : 51-52.

ủi nhau.»¹ Những sự trong các câu Kinh-Thánh đó, tức là sự mà lễ Thối-kèn đã làm hình-bóng cho vậy.

Sau đó sẽ thấy những sự mà lễ Chuộc-tội đã làm hình-bóng cho, tức là sự cả nước Y-sơ-ra-en sẽ biết tội mình và ăn-năn trở lại theo Chúa, nhận Ngài làm Đấng Mê-si, Đấng Christ của mình; và họ sẽ được cứu-chuộc. Lại sau nữa, sẽ thấy những sự mà lễ Lều-lạm đã làm hình-bóng cho, tức là sự Đức Chúa Jê-sus lập nước bình-an ngàn năm của Ngài; mấy sự ấy chắc được ứng-nghiem.

Vả các việc mà bảy kỳ lễ đã làm hình-bóng cho đó, đã qua đi bộp việc rồi, hãy còn ba việc nữa. Nay ở giữa các thời-đời, chúng ta nên tỉnh-thức chực sẵn đề gặp việc gì? Há chẳng phải là việc mà lễ Thối-kèn là lễ thứ năm đã làm hình-bóng cho ấy sao? Việc đó thật quan-hệ lắm, vì chính mình Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta sẽ trở lại mà hiện ra ở thế-gian này, nên phạm những tin-đồ của Chúa phải tưởng sự đó là gần đến, mà sớm khuya năm-nóp, cho khỏi bị hồ-thẹn trước mặt Ngài.

Nói lược về sự giải nghĩa điềm chiêm-bao về pho tượng trong sách Đa-ni-en

(Xem Đa-ni-en đoạn 2)

Nay lại lấy pho tượng người lớn đã giải nghĩa ở đoạn thứ hai sách Đa-ni-en ra mà đề ý suy-xét sơ qua, thì cũng đủ

chứng rõ rằng kỳ Đức Chúa Jê-sus tái-lâm đã hầu đến. Vì đoạn sách ấy cũng như bảy kỳ lễ trong đoạn 23 của sách Lê-vi đã luận trên kia, đều là tỏ ra các thứ-tự về lịch-sử của các thời-đời cho đến lúc Chúa tái-lâm vậy. Song xét kỹ hai đoạn sách ấy, thấy có khác nhau lắm: vì đoạn 23 của Lê-vi ký là cứ theo dân Y-sơ-ra-en mà luận về các thời-đời; còn đoạn 2 của sách Đa-ni-en, là cứ theo các nước dân ngoại mà luận về các thời-đời. Nhưng cả hai đoạn sách đó rồi lại cũng là nói đến lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, làm Vua của muôn nước thì thôi. Vậy xin độc-giả hãy lấy những câu 31-35 trong đoạn 2 của sách Đa-ni-en mà đọc trước mặt Chúa; rồi ngồi yên, nhắm mắt lại, thử ngẫm-nghĩ về cái tượng người lớn đó là ra thế nào: có phải đầu bằng vàng, ngực bằng bạc, bụng bằng đồng, đùi bằng sắt, và những ngón chơn thì bằng vừa sắt vừa đất lộn nhau không?

Lại thử coi hòn đá ra từ núi, chẳng phải bởi tay người đục, thế nào đã giáng xuống bỗng dưng mà đập cái chơn của tượng ấy, cho đến nỗi những vàng, bạc, đồng, sắt và đất của cả pho tượng đó đều bị tan-nát, trở nên như rơm-rác bay trên sàn đập lúa mùa hạ, bị gió thổi tan, không chỗ nào tìm-kiếm được? Lúc đó, hòn đá đã đập tượng rồi, bèn trở nên núi lớn, đầy-dẫy khắp thiên-hạ. Nay

1) 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4: 16-18.

đem các nước dân ngoại mà pho tượng ấy đã chỉ về, kể ra sau này :

Cái đầu bằng vàng : chỉ về vua Nê-bu-cát-nét-sa nước Ba-by-lôn bấy giờ. ¹

Cái ngực bằng bạc : chỉ về một nước song-lập đã dấy lên sau vua Ba-by-lôn, như hai bên ngực, tức là nước Mê-de và Bết-sơ ; vì ngực có hai bên, nên nước cũng có hai, nhưng Kinh-Thánh nói rằng nước đó kém hơn nước Ba-by-lôn. ²

Cái bụng bằng đồng : chỉ về nước thứ ba, tức là nước Gờ-réc ; vua lớn của nước đó là A-léc-san-đơ. ³

Đôi đùi bằng sắt : chỉ về nước thứ tư, tức là nước Rô-ma ; nước này chia ra có đông và tây hai phần. Vì đùi có hai cái, nên nước cũng chia ra làm hai. ⁴

Những ngón chơn bằng sắt và đất : chỉ về các nước chia ra từ nước Rô-ma, sau khi nước ấy đã úp-đổ. Cõi đó thì biết lịch-sử của thế-giới đã trải qua các thời-đời đầu vàng, ngực bạc, bụng đồng, đùi sắt rồi ; và thời-đời chúng ta bây giờ, là đương thời-đời những ngón chơn của tượng người lớn đó ; vì kể từ sau khi nước Rô-ma úp-đổ cho tới bây giờ, đã có hơn ngàn năm rồi vậy.

Hòn đá đập nát tượng người : Hòn đá thấy sau chót đây là gì ? Ấy là chỉ về sự quan-trọng, là sự Đức Chúa Jê-sus lại đến thế-gian này vậy. Nay hãy suy-xét về

Ma-thi-ơ 21 : 41-44, thì thấy chữ « đá » này có ba ý chỉ về Đức Chúa Jê-sus :

1^o Đá đầu góc nhà ; là chỉ về Đức Chúa Jê-sus đối với bên Hội-Thánh, thì Ngài là hòn đá qui-báu của hội.

2^o Đá mà kẻ nào rơi ở trên thì sẽ bị giập nát ; là chỉ về Đức Chúa Jê-sus đối với bên dân Y-so-ra-en, thì Ngài là hòn đá làm cho họ vấp-ngã.

3^o Đá rớt nhằm ai thì kẻ ấy sẽ tan-tành ; là chỉ về Đức Chúa Jê-sus đối với bên dân ngoại, thì Ngài là hòn đá hủy-diệt họ.

Hòn đá nổi trong đoạn này, tức là hòn đá đập vào dân ngoại mà hủy-diệt họ vậy. Đá này giáng xuống bỗng dưng, ấy là chỉ về Đức Chúa Jê-sus sẽ trở lại thế-gian này cách thình-lình.

Vả, pho tượng người lớn này đã làm hình-bóng cho những việc các nước dân ngoại ở các thời-đời, vậy nếu muốn biết kỳ Đức Chúa Jê-sus tái-lâm là nhằm về thời-đời nào, thì hãy xét xem hòn đá đập vào tượng người chỗ nào, tự khắc biết được. Hòn đá đó chẳng đập vào đầu vàng, ngực bạc, bụng đồng hay là đùi sắt ; thế thì đủ biết đương lúc các thời-đời đó, Chúa chưa tái-lâm ; vì các thời-đời của nước Ba-by-lôn, Mê-de và Bết-sơ, Gờ-réc, Rô-ma, mà cái đầu vàng, ngực bạc, bụng đồng, đùi sắt đã làm hình-bóng cho ấy, thì đã qua

1) Đa-ni-en 2 : 38. 2) Đa-ni-en 2 : 39 ; 5 : 28 ; 6 : 28. 3) Đa-ni-en 2 : 39 ; 11 : 1-4. 4) Đa-ni-en 2 : 40 ; Lu-ca 2 : 1.

rồi, mà Chúa còn chưa lại đến vậy. Nhưng chỗ đã bị hòn đá đập vào, là những ngón chơn vừa sắt vừa đất, tức là chỉ về mười nước đã chia ra từ nước Rô-ma. Đa-ni-en 2 : 44, rằng : « Trong đời các vua này, Đức Chúa Trời ở trên trời sẽ dựng nên một nước không bao giờ bị hủy-diệt, quyền nước ấy không bao giờ để cho một dân-tộc khác ; song nó sẽ đánh tan và hủy-diệt hết các nước, mà mình thì đứng đời đời. » Vậy thì những ngón chơn vừa sắt vừa đất chỉ về thời-đời nào ? Đã rõ-ràng là chỉ về thời-đời bây giờ rồi vậy. Cho nên nói rằng kỷ Đức Chúa Jê-sus tái-lâm đã gần đến. Còn như phần sắt của chơn và ngón chơn pho tượng đó, thì hoặc chỉ về nước Rô-ma có những luật-pháp cứng như sắt, tức là những luật còn lại trong các nước Âu-châu ngày nay ; và phần đất giòn thì có lẽ là chỉ về trong các nước có luật đó, cũng có cái chánh-thể dân-chủ cộng-hòa nữa vậy.

Xét về những tài-liệu dùng mà đắp pho tượng đó, từ đầu đến chơn, trước là bằng vàng, rồi đến bằng bạc, rồi đến bằng đồng, bằng sắt và bằng đất ; từ đồ quý đến đồ hèn, mà một thứ hèn hơn một thứ. Lại xét về sức nặng của các đồ đó, thì cũng thấy lần lần suy-kém nữa : Vì vàng nặng hơn bạc, bạc nặng hơn đồng, đồng nặng hơn sắt, sắt nặng hơn đất. Thế thì thấy từ cái đầu rất quý, xuống cho đến chơn rất hèn, tức là từ vàng rất quý, xuống cho đến đất

rất hèn ; ấy là nó đầu nặng mà chơn nhẹ vậy. Vả, cái nền của tượng bằng đất, thì há có vững-vàng được sao ? Ồi ! Ý-thật của Chúa là thế nào ? Chúng ta có thể nhờn đó mà chứng rõ về những chánh-thể của các nước trong các thời-đời cứ yếu-duối lần lần ; và các nước ở thế-giới đều không có cái nền vững-chắc ; đến lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, thì Ngài chắc sẽ hình-phạt mà hủy-diệt các nước đi, để lập nước bình-an ngàn năm của Ngài.

Vậy thì tra-xét Kinh-Thánh, đã có sự dạy-đỗ đường ấy, để cho chúng ta biết được những chứng-cớ về Đức Chúa Jê-sus gần tái-lâm, thật đã đích-xác rồi. Nay thời-đời mà chúng ta đương ở đây, là thời-đời những ngón chơn sau-rốt, gần tới lúc dậy tiếng kèn của Đức Chúa Trời, nghĩa là lúc rao-truyền sự tái-lâm của Chúa, thế chẳng làm cho chúng ta tỉnh-thức lắm sao ? Cho nên chúng ta đừng có nhờ-cậy cái chánh-thể của các nước mà người đời nay đương khoe-khoang, cùng là những quốc-quyền, dân-quyền của họ nữa ; một phải nhớ luôn rằng ta chẳng thuộc về thế-gian, cũng như Chúa chẳng thuộc về thế-gian vậy. Chúa phán rằng : « Hãy tỉnh-thức ! cầu-nguyện ! » Vậy tỉnh-thức là sự gì ? Là sự chực sẵn để đợi-chờ Chúa ta Vua ta từ trời giáng xuống vậy. Nếu chúng ta chẳng nên thánh, e khi ở trước mặt Chúa, sẽ phải hổ-thẹn chẳng. Lại cầu-nguyện là sự gì ? Là trước hết

phải vì mình mà nài-xin, hầu cho có sự chực sẵn; rồi phải vì mọi người trong Hội-Thánh cầu-xin, hầu cho họ cũng có sự chực sẵn; sau nữa thì vì những kẻ ở nơi tối-tăm mà cầu-xin,

hầu cho họ được ơn cứu-chuộc, thoát-khỏi biển khổ cho mau-chóng; vì về ngày và giờ của Chúa tái-lâm, không ai biết được, nên phải tỉnh-thức và cầu-nguyện vậy.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CHƯƠNG VI

Sự Đức Chúa Jêsus giảng-lâm nơi khoảng không cho các thánh-đồ được sống lại

Nói về Chúa giảng-lâm nơi khoảng không và tái-lâm nơi thế-gian hai việc có khác nhau. — Nói về sự sống lại lần đầu và lần thứ hai có khác nhau. — Lược dẫn lời Kinh-Thánh để tỏ lẽ sống lại lần thứ nhất cho các tín-đồ. — Nói về thân-thể của thánh-đồ khi sống lại được vinh-hiến thể nào.

1. Nói lược về sự Chúa giảng-lâm nơi khoảng không và tái-lâm thế-gian hai việc có khác nhau

XA trông những núi, dường như chỉ có một dãy, lại gần mà xem, thì thấy có nhiều hòn và cách nhau xa lắm nữa. Ấy là vì sự sáng của con mắt người ta có chừng, không thể coi rõ được tận đằng xa. Cho nên cứ theo lời tiên-tri của các tiên-tri trong Cựu-ước mà tra-xét về sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm, thì cũng có sự không thấy rõ như thế, có khi dường như chỉ thấy có một lần giảng-lâm mà thôi; nhưng đến khi tra-xét Tân-ước, mới thấy chẳng phải chỉ có một lần, nhưng chia ra có hai lần vậy.

Lần thứ nhất, trước cơn tai-nạn lớn, Đức Chúa Jêsus giảng-lâm nơi khoảng không, cất lấy những thánh-đồ của Ngài cách kín-nhiệm.

Lần thứ hai, sau cơn tai-nạn lớn, Đức Chúa Jêsus giảng-lâm thế-gian cùng với các thánh-đồ của Ngài, tỏ ra rành rành, làm Vua trên các vua trong nước bình-an ngàn năm.

Về sự Chúa đến trước nơi khoảng không, hãy xem I Tê-sa-lô-ni-ca 4: 15-17, ở đó thánh Phao-lô nói rằng: « Đây là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao-báo cho anh em: Chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kèn lớn và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giảng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước hết, kể đến chúng ta là kẻ sống mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không-trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. » Ấy là nói về Đức Chúa Jêsus vì cất những thánh-đồ của Ngài lên trời mà giảng-lâm vậy.

Về sự Chúa đến trên thế-gian lần sau, cùng với các thánh-đồ, để lập nên nước Ngài, hãy xem thư Giu-đe câu 14-15, ở đó thánh Giu-đe nói rằng: « Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-dam, đã nói tiên-tri rằng: Đây, Chúa ngự đến với muôn

vàn thánh, đang phán-xét mọi người.....» Lại xem I Tê-sa-lô-ni-ca 3: 13, thánh Phao-lô giục lòng các tin-dồ, hầu cho họ được vững-vàng và thánh-sạch không trách được trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, khi Đức Chúa Jêsus chúng ta sẽ đến với hết thảy thánh-dồ Ngài! Ấy là nói về sự Đức Chúa Jêsus với các thánh-dồ Ngài xuống đến thế-gian mà lập nước Ngài vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus giảng-làm nơi khoảng không, là Ngài bồng-chúc hiện ra mà cất những thánh-dồ của Ngài lên; như vậy người đời phải đợi khi các thánh-dồ đã được lấy đi rồi mới tỉnh biết. Ở I Tê-sa-lô-ni-ca 5: 2-6, thánh Phao-lô có nói rằng: «Vi chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình-hòa và an-ôn, thì tai-họa thình-linh vụt đến, như sự đau-dớn xảy đến cho người đòn-bà có ghen, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối-tăm, nên nỗi ngày đó đến thình-linh cho anh em như kẻ trộm.»

Lại xem Lu-ca 17: 34-36, Đức Chúa Jêsus phán rằng: «Ta phán cùng các người, trong đêm đó, hai người nằm chung giường, một người sẽ được rước đi, còn một bị để lại; hai người đòn-bà xây chung

cối, một người được rước đi, còn một bị để lại; hai người ở ngoài đồng, một người được rước đi, còn một bị để lại.» Đó cũng là nói về sự Chúa giáng đến khoảng không, cất những thánh-dồ của Ngài lên trời; còn như những lời chép trong Ma-thi-ơ 24: 40-41 cũng vậy; mà đến câu 42 thì có nói thêm rằng: «Vậy hãy tỉnh-thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến.»

Vậy sự Chúa tái-lâm chia ra hai lần: Trước hết, Ngài xuống nơi khoảng không mà rước những thánh-dồ của Ngài; sau lại, Ngài với các thánh-dồ xuống nơi thế-gian xét-đoán muôn dân và lập nước của Ngài. Hai lần đó, chúng ta phải phân-biệt cho rõ, vì sự Chúa đến nơi khoảng không, là ở trước cơn tai-nạn lớn.¹ Còn sự Ngài xuống đến thế-gian, là ở sau cơn tai-nạn lớn vậy.² Lại sự Ngài xuống đến khoảng không là ví như ngời sao mai buổi sớm;³ và sự Ngài xuống đến trên đất mà làm Vua cả thiên-hạ là ví như ánh sáng buổi trưa.⁴ Đã phân-biệt rõ về sự giáng-lâm hai lần rồi, nay hãy đem sự giáng-lâm đến khoảng không mà bàn-luận; trong sự đó có chia ra năm việc:

a. Các thánh-dồ đã chết được sống lại.

b. Các thánh-dồ còn sống được biến-hóa.

1) Lu-ca 21: 28-36. 2) Ma-thi-ơ 24: 29-31. 3) Khải-huyền 22: 16; II Phi-e-rơ 1: 19; Dân-số ký 24: 17. 4) Ma-la-chi 4: 2.

c. Các thánh-đồ được sống lại và được biến-hóa đều được cất lên trời.

d. Các thánh-đồ đều chịu tra-xét ở trước tòa Đấng Christ mà lãnh phần thưởng.

e. Các thánh-đồ được dự tiệc cưới Chiên Con.

Trong chương này chỉ luận về một trong năm việc đó, tức là việc các thánh-đồ đã chết được sống lại mà thôi.

2. — Nói về sự sống lại lần đầu và lần thứ hai có khác nhau

1. Xem Đa-ni-en 12: 2-3 có nói rằng: « Nhiều kẻ nằm trong bụi-dất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu-hỗ như-nhuộc đời đời. Kẻ nào thông-sáng sẽ được rực-rỡ như sự sáng của đám sao trên trời; và những kẻ nào dốt đem được nhiều người về sự công-bình, sẽ sáng-láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. » Hai câu ấy chia hai hạng người lành và dữ cách rạch-rời, nhưng không nói rõ về sự sống lại của họ là thức dậy đồng một lúc, hay là có cách nhau. Khi tra-xét đến Kinh-Thánh Tân-ước, thì biết rằng có cách quãng những một ngàn năm. Vì trước lúc ngàn năm, những người sống lại lần đầu, là những người nào? tức là người được sự sống đời đời. Còn những người chưa thức dậy là ai? Tức là những người ác, họ phải đợi đến lúc sau ngàn năm, khi có sự sống lại lần thứ hai, mới thức dậy mà chịu đoán-phạt, chịu sự sỉ-nhục đời đời vậy.

2. Xem Tin-Lành theo Thánh Giảng 5: 28-29, Chúa có phán rằng: « Chớ lấy điều đó làm lạ, vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ-mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: Ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị đoán-xét. » Trong hai câu này, chữ nào là quan-hệ hơn? Ấy là chữ “giờ,” vì trong Kinh-Thánh dùng chữ giờ đó, là chỉ về lúc lâu-dài lắm. Vì như xem sách Giảng 5: 25, Chúa phán rằng: « Quả-thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. » Chữ “giờ” trong câu này, là chỉ về thời-kỳ của Hội-Thánh rao-giảng Tin-Lành, vậy đã bao-gồm từ lúc Đức Chúa Jêsus giảng-làm lần đầu hết cho đến bây giờ, là đã trải những 1924 năm rồi. Cứ đó mà xem, thì chữ giờ trong hai câu 28 và 29, nếu bao-gồm những ngàn năm cũng chẳng lạ gì vậy. Cho nên từ lúc sự sống lại lần đầu đến lúc sự sống lại lần thứ hai, là cách nhau một quãng những ngàn năm; thế thì chắc không có lẽ người lành và người dữ cùng sống lại trong một lúc vậy.

3. Xem sách Sứ-đồ 24: 15, thánh Phao-lô nói rằng: « Sẽ có sự sống lại của người công-bình và không công-bình. » Câu này không nói đến thi-giờ sống lại của hai hạng người ấy hoặc cách nhau hay là đồng một lúc. Song lẽ, những câu Kinh-Thánh đã dẫn trên kia đã

nói rõ ràng có sự sống lại của hai hạng người, mà những người ấy, hoặc gọi là kẻ lành và kẻ dữ, kẻ được cứu và kẻ bị đoán-phạt, kẻ công-bình và kẻ không công-bình, đều phải chiếu theo thứ-tự trong đoạn 20 sách Khải-huyền mà có sự sống lại lần đầu, và có sự sống lại lần thứ hai. Vì sự sống lại lần đầu, chắc là các thánh-dồ sống lại; và sự sống lại lần thứ hai, chắc là những người dữ và chẳng tin sống lại vậy.

4. Có người dẫn Ma-thi-ơ 25 : 31-46, chép về Đức Chúa Jêsus phân-biệt những con dê và con chiên ra ở bên tả và bên hữu mà xét-đoán, để làm chứng về trong ngày sau rốt, thì kẻ lành người dữ, đều đồng sống lại một lúc mà chịu đoán-xét. Nhưng xét kỹ mấy câu Kinh-Thánh đó, thì biết rằng ở đó chẳng hề có nửa lời nói về sự sống lại bao giờ, và cũng chẳng phải là nói về những linh-hồn loài người từ ban đầu đến cuối-cùng mỗi người đều bị xét-đoán nữa. Đó chẳng qua nói khi Chúa lấy sự vinh-hiền Ngài giáng xuống cùng với các thiên-sứ mà lập nước Chúa, thì Ngài sẽ ngồi trên tòa vinh-hiền mà thẩm-phán các nước trên thế-gian lúc bấy giờ mà thôi.

Còn như thứ-tự về sự sống lại, xin xem I Cô-rinh-tô 15 : 23-26, ở đó thánh Phao-lô nói rằng : « Nhưng mỗi người theo thứ-tự riêng của mình : Đấng Christ là trái đầu mùa ; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại. Kẻ

đó, cuối-cùng sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức Chúa Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá-diệt mọi đế-quốc, mọi quyền cai-trị, và mọi thế-lực ; vì Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những kẻ thù-nghịch dưới chơn mình. — Kẻ thù bị hủy-diệt sau cùng, tức là sự chết. » Vậy thì biết rằng đầu hết là Đấng Christ sống lại, kể đến các thánh-dồ sống lại tại khi Đức Chúa Jêsus giáng-lâm nơi khoảng không ; và cũng biết chắc rằng lúc này là lúc trước khi Đức Chúa Jêsus đem các thánh-dồ Ngài giáng xuống mà làm vua nữa, cho nên nói rằng « cuối-cùng sẽ đến. » Sự sống lại lần này cũng gọi là sự sống lại lần đầu ; sau đó, tới khi ngàn năm đã qua, mới có sự sống lại của những người dữ.

Vì trong sách Khải-huyền 20 : 4-6, đã nói rõ ràng có hai sự sống lại, lại cũng nói rõ ràng hai sự sống lại ấy cách nhau xa những một ngàn năm. Sự sống lại đang luận đây, tức là sự sống lại lần đầu, sẽ xảy ra tại khi Chúa giáng-lâm nơi khoảng không mà tiếp-rước những thánh-dồ của Ngài ; nên chỉ có các thánh-dồ là có phần ở trong đó mà thôi, còn những kẻ chết khác thì đợi cho đến mãn kỳ nước bình-an một ngàn năm mới được sống lại. Kinh-Thánh nói rằng : « Linh-hồn những kẻ chẳng thờ-lạy con thú cùng hình-tượng nó, chẳng nhận dấu-hiệu nó,... được sống và trị-vì với Đấng Christ

trong một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất; còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất, sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cũng sẽ trị-vì với Ngài trong một ngàn năm. »¹

Bởi những lời Kinh-Thánh đó, chúng ta biết rằng sự sống lại là có khác nhau về lần thứ nhất và lần thứ nhì; chẳng phải như ý nhiều người tưởng rằng chỉ có một sự sống lại, khi tận-thế thì hết thấy những người hoặc lành hoặc dữ, đều sẽ đồng thức dậy trong một lúc mà chịu đoán-xét đầu. Song lẽ họ muốn làm chứng về lẽ chỉ có một lần sống lại đó cho chắc, thì cũng có dẫn vài câu Kinh-Thánh. Vậy sau đây xin đem các câu Kinh-Thánh đó ra nghiên-cứu lại cho kỹ-càng, kẻ người ta tưởng rằng kẻ lành người dữ cũng đều sống lại trong một lúc vậy.

3. *Lược dẫn lời Kinh-Thánh để tỏ lẽ đạo sống lại lần thứ nhất cho các tín-đồ*

Sự sống lại lần thứ nhất, tức là các thánh-đồ sống lại, có mấy câu Kinh-Thánh luận về sự đó. Khi Đức Chúa Jêsus dạy về sự thật lòng làm lành cho những người đồng tiệc với mình, thì Ngài phán rằng: « Song khi người đãi tiệc, hãy

mời những kẻ nghèo-khó, tàn-tật, què, dui, thì người sẽ được phước, vì họ không có thể trả lại cho người, đến kỳ kẻ công-bình sống lại, người sẽ được trả. »² Kỳ kẻ công-bình sống lại đây tức là kỳ sống lại lần thứ nhất, trong kỳ này người không công-bình chẳng được dự phần.

Lại khi Chúa biện-luận về sự sống lại với người Sa-du-sê, thì Ngài phán rằng: « Con cái của đời này lấy vợ gả chồng, song những kẻ đã được kẻ đáng dự phần đời sau và đáng từ kẻ chết sống lại, thì không lấy vợ gả chồng. Bởi họ sẽ không chết được nữa, vì giống như các thiên-sứ, và là con của Đức Chúa Trời, tức là con của sự sống lại. »³

Những lời « đáng dự phần đời sau và đáng từ kẻ chết sống lại » đây tỏ ra rằng chẳng phải kẻ lành người dữ đều thức dậy cùng trong một lúc; nhưng chỉ là lựa-chọn những kẻ công-bình mà cho họ sống lại từ trong những kẻ chết. Chúa lại phán rằng: « Những kẻ được sống lại là con của Đức Chúa Trời. » Bởi đó biết rằng lời Chúa dạy đó, là nói về sự sống lại lần đầu, hoặc gọi là sự sống lại của người công-bình vậy. Thánh Phao-lô luận về lẽ đạo sống lại, thì có nói một cách tỷ-mỷ lắm rằng: « Nhưng mỗi người theo thứ-tự riêng của mình: Đấng Christ là trái đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những

1) Khải-huyền 20 : 4-6. 2) Lu-ca 14 : 13-14. 3) Lu-ca 20 : 34-36.

kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại. »¹ Những kẻ đáng dự phần đời sau và đáng từ kẻ chết sống lại chép trong sách Lu-ca mà đã dẫn trên kia, tức là những kẻ mà ở đây thánh Phao-lô xưng là « thuộc về Đấng Christ. » Vậy cả hai câu đó chắc là đều chỉ về sự sống lại lần đầu, chẳng còn nghi gì.

Thánh Phao-lô lại luận về sự sống lại này, có nói rằng: « Trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư-nát. »² Trong câu 23 trên kia nói « ngày Đấng Christ đến, » và « lúc tiếng kèn chót » trong câu 52 đây, đều chỉ về một lúc, tức là lúc Đức Chúa Jê-sus tái-làm nơi khoảng không, làm cho các thánh-đồ đã chết được sống lại, và biến-hóa các thánh-đồ còn ở lại trên đời, mà đem cả lên trời với Ngài vậy.

Thánh Phao-lô lại luận về sự sống lại lần đầu này rằng: « Hỡi anh em, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về phần người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn-rầu như người khác không có sự trông-cậy. Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jê-sus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jê-sus cùng đến với Ngài. Vả, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao-bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước

những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kèn lớn, và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không-trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy đừng lời đó mà yên-ủi nhau. »³ Trong câu 13 đó, có phân-biệt rõ về « anh em » và « người khác không có sự trông-cậy; » thế mới hiểu rằng sự sống lại lần này, chỉ những người tin Chúa được dự phần mà thôi. Vả trong mấy câu ấy cũng nói rõ về khi Chúa giáng-làm, tiếng kèn sau-chót dậy lên, thì những người tin Chúa còn sống sẽ được biến-hóa nữa; đó chẳng khác gì với lời trong I Cô-rinh-tô 15: 52. Lại xem Phi-lip 3: 10-11, thánh Phao-lô luận về sự mình ao-trước rằng: « cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền-phép sự sống lại của Ngài, và sự thông-công thương-khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. » Trong hai câu ấy có làm chứng về hai điều: Một là chứng rõ ràng cho được dự phần về sự sống lại lần thứ nhứt, chẳng phải là dễ, nên ông Phao-lô nói: « Mong cho

1) I Cô-rinh-tô 15: 23. 2) I Cô-rinh-tô 15: 52. 3) I Tê-sa-lô-ni-ca 4: 13-18.

được..... » Hai là chứng rõ ràng sự sống lại lần đầu, là sự sống lại từ trong kẻ chết, nghĩa là lựa-chọn những người công-bình từ giữa những kẻ chết ở trong mồ-mả ra, mà làm cho sống lại. Ấy tức là sự sống lại lần thứ nhứt vậy.

Kinh-Thánh rằng: « Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhứt! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị-vì với Ngài trong một ngàn năm. »¹ Như vậy thì được dự phần trong sự sống lại lần thứ nhứt, thật chẳng phải là sự dễ-dàng, nên Đức Chúa Jê-sus phán rõ rằng: « Ấy là sự sống lại của người công-bình; »² lại phán rằng: « Đấng dự phần đời sau và đáng từ kẻ chết sống lại. »³ Ngài lại phán nữa rằng: « Vả, ý-muốn của Đấng đã sai ta đến, là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau-rốt. »⁴

Lại hãy xem Phi-lip 3:10-12, thánh Phao-lô luận về cách dễ được dịp-tiện tốt mà dự phần về sự sống lại từ trong kẻ chết, thì ông đã lấy lòng rất khẩn-thiết và ái-mộ mà nói rằng: « cho đến nỗi tôi được biết Ngài và quyền-phép sự sống lại của Ngài, và sự thông-công thương-khó của Ngài, làm cho tôi nên

giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Ấy không phải tôi đã giựt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn-lành rồi đâu, nhưng tôi đương chạy hầu cho giựt được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jê-sus-Christ giựt lấy rồi. » Ôi! chúng ta là tin-đồ Chúa, há chẳng nên bắt-chước thánh Phao-lô, trức-ao được chực sẵn cho đến chừng Chúa trở lại, dặng, dặng dự phần trong sự sống lại lần thứ nhứt, hầu cho được thấy Chúa tại nơi không-trung mà ở cùng Ngài đời đời sao?

Chính miệng Đức Chúa Jê-sus có phán rằng: Phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau-rốt. »⁵ Sự màu-nhiệm về Chúa có thể làm cho tin-đồ được sống lại, đầu là bởi Ngài tỏ ra quyền-năng lớn của Ngài, nhưng đó cũng là một việc làm tự-nhiên của Đức Chúa Trời mà thôi. Vì trong Kinh-Thánh khi nói về sự chết của tin-đồ, thì chỉ cho là ngủ; như một người cha thấy con-cái của mình nằm ngủ trên giường, mà muốn làm cho thức dậy, thì chỉ có cần lên tiếng kêu là được. Đức Chúa Trời cũng vậy, Ngài muốn làm cho những con-cái của Ngài đương ngủ nơi mồ-mả thức dậy, thì Ngài lên tiếng lớn, và thổi kèn, tự-nhiên làm cho họ thức dậy được. Cho nên thánh

1) Khải-huyền 20 : 6. 2) Lu-ca 14 : 14. 3) Lu-ca 20 : 35. 4) Giăng 6 : 39. 5) Giăng 6 : 40.

Phao-lô nói rằng: «Đừng vì những kẻ ngủ mà buồn-rầu..... Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng đến với Ngài..... Vì sẽ có tiếng kêu lớn, và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ ngủ trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết.»¹

Khi Đức Chúa Jêsus làm cho La-xa-rô sống lại, Ngài phán cùng môn-đồ rằng: «La-xa-rô, bạn ta, đương ngủ; nhưng ta đi đánh thức người.» Môn-đồ thưa rằng: Nếu người ngủ chắc sẽ được lành. Vả đó là Ngài chỉ về sự chết của người, mà môn-đồ không biết.²

Lại khi sứ-đồ Ê-tiên bị ném đá chết, Kinh-Thánh chép rằng: «Chúng đang ném đá, thì Ê-tiên cầu-nguyện rằng: Lạy Đức Chúa Jêsus, xin tiếp lấy linh-hồn tôi. Đoạn người quỳ xuống kêu lớn tiếng rằng: Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ! Người vừa nói lời đó rồi, thì ngủ.»³

Cho nên sự chết của tin-đồ, chẳng khác gì sự ngủ; vậy thì sự sống lại há chẳng phải như khi thức dậy buổi sớm, càng được tinh-thần mà sửa-soạn hầu việc Chúa sao?

Lẽ đạo về sự sống lại, là lẽ có cả bộ Kinh-Thánh đã chứng rõ, như những sách Sử ký, Thi-thiên, các sách tiên-tri trong

Cựu-ước cùng các sách Tin-Lành, các thơ-tin và sách Khải-huyền trong Tân-ước, đều làm chứng rõ về Đức Chúa Trời sẽ thắng hơn kẻ thù bị hủy-diệt sau-cùng, tức là sự chết vậy.⁴

4. Nói lược về thân-thể của thánh-đồ khi sống lại được vinh-hiền thể nào

Sự sống lại của thánh-đồ thật là sự đặc-thắng lớn, cũng là sự rất vui-mừng cho các tin-đồ nữa; vì lúc bấy giờ, sự giam-hãm của mồ-mả đã đổi ra sự tự-do và vinh-hiền cho họ. Hãy xem I Cô-rinh-tô 15: 15-44, thì biết có mấy nghĩa như sau này:

1. Sự vinh-hiền của tin-đồ khi sống lại là mỗi người khác nhau. Kinh-Thánh chép rằng: «Vinh-quang của mặt trời khác, vinh-quang của mặt trăng khác; vinh-quang của ngôi sao này với vinh-quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy.»⁵ Cho nên tin-đồ chúng ta sẽ được sự vinh-hiền khác nhau, là tùy theo cái trình-độ của chúng ta khi ở thế-gian này, ăn ở theo gương tốt của Đức Chúa Jêsus mà khiêm-nhường thánh-sạch thể nào, thì có thể định được cái phần-thưởng vinh-hiền của mình sau này là thể nào vậy.

2. Thân-thể của tin-đồ khi sống lại, là thân-thể chẳng hay hư-nát, so với cái thân-thể hay hư-nát của đời này là khác hẳn.⁶

1) I Tê-sa-lô-ni-ca 4: 13, 14, 16. 2) Giăng 11: 11-13. 3) Sứ-đồ 7: 59-60. 4) I Cô-rinh-tô 15: 26. 5) I Cô-rinh-tô 15: 41-42. 6) I Cô-rinh-tô 15: 42, 54.

3. Thân-thể của tin-đồ khi sống lại, là thân-thể vinh-hiễn, so với cái thân-thể của đời này, vì có phạm tội mà trở nên cái xác thuộc về tình-dục là khác hẳn.¹

4. Thân-thể của tin-đồ khi sống lại, là thân-thể mạnh-khoẻ, so với cái thân-thể yếu-đuối hay đau-ốm hay chết của đời này là khác hẳn.²

5. Thân-thể của tin-đồ khi sống lại, là thân-thể thiêng-liêng, so với cái xác-thịt huyết khí của đời này là khác hẳn.³

Nói tóm lại, chúng ta suy-xét về thân-thể thiêng-liêng của

Đức Chúa Jêsus khi đã sống lại từ trong kẻ chết, ở thế-gian bốn mươi ngày là thể nào, thì cũng lược biết được cái thân-thể thiêng-liêng vinh-hiễn của tin-đồ sau này là thể nào: chắc là không cần ăn uống, không bó-buộc bởi thế-gian, đi lại tùy ý, thời-gian và không-gian đều không thể làm ngăn-trở được. Ôi! Chúng ta làm tin-đồ Chúa, đã có sự trồng-cây đường ấy, thì há chẳng nên tỉnh-thức luôn luôn, trừ-bỏ lòng tư-dục, giữ mình thanh-sạch, ngõ hầu được dự phần về sự sống lại lần thứ nhứt hay sao?

1) 1 Cô-rinh-tô 15 : 43. 2) 1 Cô-rinh-tô 15 : 43. 3) 1 Cô-rinh-tô 15 : 44.

CHƯƠNG VII

Sự Đức Chúa Jêsus giáng-lâm nơi khoảng không, biến-hóa các thánh-đồ

*Luận về sự vinh-hiến của các tin-đồ được biến-hóa là thế nào. —
Luận về thân-thể vinh-hiến của Đức Chúa Jêsus là
thế nào. — Luận về sự lên-trời thế nào.*

CHƯƠNG trước đã luận về Đức Chúa Jêsus đến để làm sống lại các thánh-đồ đã ngủ; nay xin luận về sự Chúa biến-hóa những thánh-đồ còn đang sống ở đời. Vì khi Đức Chúa Jêsus trở lại thì những người ấy ắt cũng sẽ được biến-hóa mà có sự vinh-hiến, và cùng với các thánh-đồ đã ngủ đều được cất lên trời một lần.

Hãy xem I Cô-rinh-tô 15:35-44, thánh Phao-lô luận về những thánh-đồ đã ngủ, thì nói rằng họ sẽ sống lại, như thể hạt lúa mì hay là hạt giống nào khác, gieo xuống đất, chết đi rồi mới mọc lên và sanh trái. Lại nói rằng thịt và máu chẳng hưởng được nước Đức Chúa Trời, vì nó hay hư-nát. Còn luận đến những người chưa chết được biến-hóa và vinh-hiến, thì thánh Phao-lô nói rằng: «Này là sự mầu-nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không chết hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến-hóa trong giây-phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư-nát, và chúng ta đều sẽ biến-hóa. Vả, thể hay

hư-nát này phải mặc lấy sự không hay hư-nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết.»¹

Thánh Phao-lô lại nói rằng: «Vi nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng đến với Ngài. Vả, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao-bảo cho anh em, chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kèn lớn và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống, bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước hết, kể đến chúng ta là kẻ sống mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy ở giữa đám mây, tại nơi không-trung mà gặp Chúa.»²

Thế thì biết rằng những kẻ được biến-hóa là có hai hạng: một là những kẻ đã ngủ mà sống lại; hai là chúng ta những kẻ còn sống ở đời. Nhưng mà cái

1) I Cô-rinh-tô 15:51-53. 2) I Tê-sa-lô-ni-ca 4:14-17.

cách biến-hóa cũng đều giống nhau.

Hoặc có người hỏi rằng: Đã vậy thì sao ở Hê-bơ-rơ 9:27 có nói rằng: «Theo như đã định cho loài người phải chết một lần?» Song lẽ câu đó chẳng phải nói về ai nấy đều phải chết một lần đâu, vì trong đời Cựu-ước, có ông Hê-nóc và ông Ê-li đã được khỏi chết; vả lại trong I Cô-rinh-tô 15:51 cũng nói rằng chúng ta không chết hết. Vậy biết rằng khi Đức Chúa Jê-sus đến, thì trong giây-phút, các thánh-dồ đều sẽ biến-hóa mà mặc lấy sự vinh-hiến của Đức Chúa Jê-sus vậy.

*1. Luận về sự vinh-hiến của các
tín-dồ được biến-hóa
là thế nào*

Sự vinh-hiến của tín-dồ khi được biến-hóa rồi ra thế nào, hãy xem Rô-ma 8:29-30 thì rõ. Ở đó, thánh Phao-lô nói rằng: «Đức Chúa Trời định sẵn cho chúng ta được nên giống như hình-trạng của Con Ngài.» Lại rằng: «Những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công-bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công-bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh-hiến.» Lại ở Phi-líp 3:20-21, thánh Phao-lô cũng nói rằng: «Chúng ta là công-dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng ta trông-đợi Cứu-Chúa mình là Đức Chúa Jê-sus-Christ, Ngài sẽ biến-hóa thân-thể hèn-mạt chúng ta ra giống như thân-thể vinh-hiến Ngài, y theo quyền-

phép Ngài có để phục muôn vật.» Lại xem I Giăng 3:2, thánh Giăng nói rằng: «Hỡi kẻ rất yêu-dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con-cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì đều đó chưa được bày-tỏ, chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy.» Lại khi Đức Chúa Jê-sus vì tin-dồ mà cầu-nguyện, thì Ngài cũng có thưa cùng Đức Chúa Cha rằng: «Con đã ban cho họ sự vinh-hiến mà Cha đã ban cho Con.» Bởi bốn câu Kinh-Thánh đó, chúng ta tìm được bốn ý, kể lược ra như sau đây:

a. Tín-dồ ở trong xác-thịt này mà cuối-cùng cũng được sự vinh-hiến lớn; là vì đương khi ở đời này, Chúa đã làm việc lần lần ở linh-hồn chúng ta. Cái thứ-tự về việc làm của Ngài làm cho linh-hồn chúng ta ra thế nào, ấy là Ngài đã sửa-soạn cho sự định sẵn, sự kêu-gọi, sự kể là công-bình, cho đến khi được vinh-hiến. Về lẽ này đã chép trong thư Rô-ma; ấy là ý thứ nhất.

b. Tín-dồ sẽ được sự vinh-hiến về xác-thịt, là tùy mình khi ở đời này đã hay chịu sức mạnh của Chúa bắt phục mình. Vậy nếu ai hay bỏ mình và hạ mình xuống, làm cho mọi đều ở bề trong và bề ngoài mình đều phục ở dưới quyền Đức Chúa Jê-sus, thì khi Chúa tái-lâm, chắc làm cho thân-thể hèn-mạt này được vinh-hiến lớn, như thân-thể vinh-hiến của

Ngài vậy. Lễ này chép trong thư Phi-líp; ấy là ý thứ hai.

c. Tin-dồ sẽ được sự vinh-hiến Chúa ban cho thân-thể mình, là vì thánh Phi-e-rơ đã thấy sự vinh-hiến của thân-thể Đức Chúa Jê-sus; chính mắt thánh Phi-e-rơ đã thấy ánh sáng của mặt Ngài chói-lòa vào thân-thể mình, đó há chẳng phải cũng là cái hi-vọng của chúng ta sao? Lễ này chép trong thư thứ nhứt của Thánh Giăng; ấy là ý thứ ba.

d. Tin-dồ sau lại được sự vinh-hiến lớn của Chúa, là vì Đức Chúa Jê-sus; chúng ta đã cầu-nguyện cho chúng ta được như thế. Chẳng những khi xưa Chúa ở thế-gian này cầu cho chúng ta được như thế mà thôi đâu, đến nay Chúa ở trên trời làm thầy tế-lễ cả cho tin-dồ, cũng vẫn cầu xin cho chúng ta được như thế nữa. Lễ này chép trong sách Tin-Lành theo Thánh Giăng; ấy là ý thứ tư.

Bốn câu Kinh-Thánh dẫn trên kia, đều làm chứng rõ về một việc, tức là sau này tin-dồ được vinh-hiến, thì sẽ giống như sự vinh-hiến của chính thân-thể Đức Chúa Jê-sus-Christ vậy.

II. Luận về thân-thể vinh-hiến của Đức Chúa Jê-sus là thể nào.

Trên kia đã luận về thân-thể vinh-hiến của tin-dồ chắc sẽ giống như thân-thể vinh-hiến của Đức Chúa Jê-sus. Nay xin hãy tra-xét về thân-thể vinh-hiến của Chúa thật ra thể nào. Nếu chúng ta xét về xác-thịt

của Đức Chúa Jê-sus khi Ngài lên núi hóa hình, và xác-thịt của Chúa sau khi sống lại ở thế-gian này bốn mươi ngày, cùng xác-thịt của Ngài sau khi lên trời đoạn tỏ ra cho các thánh Ê-tiên, Phao-lô và Giăng xem thấy, biết được ba đều đó thì cũng lược biết được cái thân-thể vinh-hiến của Chúa ra thể nào, và cũng lược biết được cái thân-thể vinh-hiến của tin-dồ chúng ta sẽ ra thể nào nữa. Vậy xin lược luận về ba đều đó.

1. Xét về sự Đức Chúa Jê-sus hóa hình trên núi, thì xem Ma-thi-ơ 17 : 2 chép rằng : « Ngài biến-hóa trước mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lóa như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. » Vả, sức con mắt của người ta, vốn chẳng hay nhìn xem mặt trời được; nay mặt Chúa sáng lóa như mặt trời, thế thì sự sáng đó là khó chịu cho con mắt loài người lắm. Lại áo Ngài cũng trắng như ánh sáng, đó là chỉ về sự thánh-sạch trọn vẹn của Ngài. Vậy khi Chúa còn ở thế-gian này, mà xác-thịt Ngài đã được vinh-hiến dường ấy, phương chi nay Ngài đã ở trên trời thì chói-rạng biết bao ! Tin-dồ chúng ta về sau này được vinh-hiến dường nào, có thể hơn đó mà suy biết được một ít.

2. Xét về thân-thể của Chúa khi đã sống lại, ở thế-gian bốn-mươi ngày, thì xem Giăng 20 : 19; Luca 24 : 31, 36-43; bởi các câu đó, chúng ta thấy sau khi Chúa đã sống lại, các môn-dồ vì cơ sở người Giu-đa, nên đóng cửa

nơi mình nhóm lại, bảy giờ Chúa bỗng đến, đứng giữa các ông ấy, rồi Ngài lại thình-lình biến đi, không thấy nữa. Vậy đủ rõ rằng thân-thể Ngài là chẳng bó-buộc bởi sức hút của thế-gian này. Dầu vậy, thân-thể thiêng-liêng của Chúa cũng là có xương, có thịt, sờ đến được, xem thấy được, và cũng có ăn uống. Thân-thể thiêng-liêng ấy đi lại một cách mau-chóng lắm, lạnh-lẹn như ý nghĩ của chúng ta, và như chớp nhoáng ở khoảng không vậy. Thân-thể thiêng-liêng của tín-đồ sau này cũng sẽ như thế, chớ chẳng phải như xác-thịt hiện có bây giờ là nặng-nề không tiện, và có những sự ngăn-trở như yếu-duối, ốm-dau đau.

3. Xét về sau khi Đức Chúa Jê-sus đã lên trời, mà các thánh Ê-tiên, Phao-lô, và Giăng được xem thấy, thì cũng có sự day-dỗ ở trong. Hãy xem sách Sứ-đồ 7: 55, 9: 3-5, 26: 13; Khải-huyền 1: 13-17, thì biết. Ông Ê-tiên thấy thế nào? Là thấy sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời và thấy Đức Chúa Jê-sus đứng bên hữu Ngài. Ông Phao-lô thấy thế nào? Là thấy vinh-quang của Đức Chúa Jê-sus chói lòa hơn mặt trời. Còn sự ông Giăng thấy Chúa, thì trong Kinh-Thánh có chép tường-tận hơn: nói cả đến những áo, đai, đầu, tóc, mắt, chơn, tiếng, tay, miệng, mặt và hình-dong của Ngài. Về mười điều đó, Kinh-Thánh chép rằng: « Ở giữa bảy chơn-đèn

có ai giống như Con người, mặc áo dài, thắt đai vàng ngang trên ngực, đầu và tóc người trắng như lông chiên trắng, như tuyết; mắt như ngọn lửa; chơn như đồng sáng đã luyện trong lò lửa, và tiếng như tiếng nước lớn. Tay hữu người cầm bảy ngôi sao; miệng thò ra thanh gươm nhọn hai lưỡi, và mặt như mặt trời khi soi sáng hết sức. Vừa thấy người, tôi ngã xuống chơn người như chết; nhưng người đặt tay hữu lên trên tôi, mà rằng: Đứng sợ chi, ta là Đấng trước hết, và là Đấng sau cùng. »¹

Thân-thể vinh-hiến của Chúa đã là dường ấy, vậy thân-thể vinh-hiến của tín-đồ sau này, sẽ cũng lờ-lờ như vậy; đó chẳng phải là cái mục-dịch của sự hi-vọng chúng ta sao? Cái xác-thịt hèn-mạt này sẽ được sự vinh-hiến lớn dường ấy, thì chắc phải trông-mong Chúa trở lại cho mau-chóng. Hãy xem thánh Phao-lô luận về sự than-thở của mình, ước-ao được tỏ ra thân-thể vinh-hiến, thì có nói rằng: « Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải-cứu khỏi làm tôi sự hư-nát, dặng dự phần trong sự tự-do vinh-hiến của con-cái Đức Chúa Trời, vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than-thở và chịu khó-nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh-Linh, cũng than-thở trong lòng đang khi trông-dợi

1) Khải-huyền 1: 13-17.

sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân-thể của chúng ta vậy.»¹ Lại rằng: «Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đồ-nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than-thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong chúng ta được mặc lấy nhà chúng ta ở trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần-trường. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than-thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đáng đã gây-dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của-tin của Đức Thánh-Linh cho chúng ta.»²

III. Luận về sự lên-đầu lên trời thế nào

Bây giờ luận đến các thánh đồ đã chết được sống lại, và các thánh đồ đang sống ở thế-gian, cả hai đồng được lên trời thế nào. Kinh-Thánh có chép về việc đó rằng: «Sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng

nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không-trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên-ủi cho nhau.»³ Lại rằng: «Luận về sự đến của Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta, và về sự chúng ta hội-hiệp cùng Ngài...»⁴

Vả trong Cựu-ước có chép về hai người được lên trời: Một là ông Hê-nóc,⁵ một nữa là ông Ê-li.⁶

Trong Tân-ước có chép về một người được lên trời mà thôi, tức là Đức Chúa Jê-sus.⁷ Nhưng bởi các lời Kinh-Thánh đã dẫn trên kia, thì có lời hứa về khi Chúa đến thì sẽ có sự cất các thánh đồ của Ngài lên trời.

Nay xét về sự ông Hê-nóc và ông Ê-li lên trời, để xem có làm hình-bóng chỉ về sự hi-vọng của Hội-Thánh lên trời là thế nào.

a. Ông Hê-nóc là người ở gần thời-đời ông Nô-ê và thời-đời nước lụt. Vả, thời-đời đó là gian-ác lắm, nên Đức Giê-hô-va đã vì có loài người sâu đắm trong tội-lỗi, bất-đắc-dĩ phải cử sự công-bình Ngài mà diệt những người của đời đó. Ấy cũng có ý bóng chỉ về lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, vì Chúa có phán rằng: «Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống,

1) Ro-ma 1 : 21-23. 2) II Cô-rinh-tô 5 : 1-5. 3) I Tê-sa-lô-ni-ca 4 : 16-18. 4) II Tê-sa-lô-ni-ca 2 : 1. 5) Sáng-thế kỷ 5 : 21-24 ; Hê-bơ-rơ 11 : 5-6. 6) II Các vua 2 : 1-15. 7) Sứ-đồ 1 : 9-11.

cười, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu.»¹ Vậy ta có thể nói rằng lúc Chúa tái-lâm, chẳng phải sẽ thấy thế-gian này tấn-tối về đường đạo-dĩc mà đều theo lẽ thật của Chúa đâu; trái lại, chỉ thấy phong-hóa càng ngày càng lui xuống, tội-ác càng ngày càng chứa-chan, cho đến Chúa phải trở lại mà đoán-phạt đời này, cũng như thời-đời nước lụt khi xưa.

b. Xưa ông Hê-nóc đầu là ở trong đời gian-ác, nhưng Kinh-Thánh làm chứng rằng ông đồng đi với Đức Chúa Trời, vì việc làm của ông đẹp lòng Chúa.²

Sự này có thể làm gương cho tin-đồ. Nghĩa là ai muốn được biến-hóa đề lên trời, thì phải biết mình riêng ra khỏi cái thế-gian chẳng kính-mến Chúa này, phải lìa xa họ; lại phải được huyết báu của Đức Chúa Jê-sus rửa sạch mọi điều dơ-dây trong lòng mình, cho có lòng thanh-sạch, và tiếp-rước Đức Thánh-Linh vào đầy-dẫy trong đó, thì mới được đẹp lòng Chúa, mới được như ông Hê-nóc đồng đi với Chúa, đăng chực sẵn lên trời mà thấy Chúa vậy.

c. Ông Hê-nóc có thể kể là một trong hàng các đấng tiên-tri, vì ông là đấng vì Chúa giảng lời tiên-tri cho đời mình. Thư Giu-đe câu 14-15 rằng: «Hê-nóc là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên-tri rằng: Này, Chúa ngự đến với muôn-vạn thánh, đăng phán-xét mọi người, đăng

trách hết thấy những người không tin-kính về mọi việc không tin-kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỉ-hỗ mà những kẻ có tội không tin-kính đó đã nói nghịch cùng Ngài.» Lời dạy cho chúng ta phải nên như ông Hê-nóc làm tiên-tri mà chứng rõ và quở-trách những tội-lỗi của đời gian-ác này, rồi chắc sẽ được cất lên trời vậy.

d. Ông Hê-nóc được cất lên trời, thì tránh khỏi cơn tai-nạn lớn về nước lụt. Đến lúc Đức Chúa Jê-sus giáng xuống nơi khoảng không mà rước các thánh-dồ của Ngài, thì chính là lúc trước khi có cơn tai-nạn lớn sẽ xảy đến cho thế-gian này. Nên chi Chúa có phán rằng: «Chúng nào các việc đó khởi xảy đến, hãy đứng thẳng lên, ngược đầu lên, vì sự giải-cứu của các ngươi gần tới.... Vậy, hãy tỉnh-thức luôn và cầu-nguyện, để các ngươi được tránh khỏi các tai-nạn sẽ xảy ra, và đứng trước mặt Con người.»³

e. Sự ông Hê-nóc lên trời, chẳng phải là sự tầm-thường, bèn là sự phi-thường. Đã vậy thì chỉ cần phải có đức-tin mới được. Cho nên Hê-bê-rơ 11:5, có nói rằng: «Bởi đức-tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết.» Sau này tin-dồ được Chúa cất lên trời, sẽ cũng phải như vậy.

g. Còn như sự ông Ê-li lên trời, thì trước phải có sửa-soạn các việc. Xem II Các vua đoạn

1) Ma-thi-ơ 24:37-38. 2) Sáng-thế ký 5:21-24; Hê-bê-rơ 11:5-6. 3) La-ca 21:28, 36; Khải-huyền 3:10.

2, thì thấy ông tiên-tri già này đi từ Gui-gan đến Giê-ri-cô, lại từ Giê-ri-cô đi đến Bê-then, lại từ Bê-then đi đến sông Giô-danh, lại từ bên kia sông Giô-danh cứ đi tới nơi lìa khỏi đất mà lên trời. Đó có ý bóng chỉ về sự đi đường trời của tin-đồ, phải nên sửa-soạn từng tầng từng nấc cho đến khi được lên trời. Bởi vì tên đất Gui-gan¹ dịch ra thì có nghĩa là « vòng tròn, » ấy là nơi khởi-dầu đi đường trời của tin-đồ chúng ta ; vì trước khi chúng ta chưa định ý theo Chúa, là một người vô-dụng vô-ích, dường như cứ đi quanh-quẩn trong cái vòng tròn, không có tấn-tới được một chút nào cả. Khi đi được tới Giê-ri-cô² thì có thể nói là bởi nơi bị nguyên-rũ mà tới nơi thắng hơn kẻ thù-nghịch. Bê-then chỉ nghĩa về chúng ta dâng hết cả mình và lòng cho Chúa, mà lập giao-trước với Ngài. Giô-danh³ chỉ nghĩa về tin-đồ đem người cũ của mình mà đồng chết với Chúa trên cây thập-tự. Tin-đồ đã trải qua mấy tầng đó rồi, thì chắc có thể chực sẵn lúc Chúa tái-lâm để được cất lên trời.

h. Trong khi tiên-tri già là ông Ê-li từ Gui-gan đi tới các nơi khác, thì có một kẻ thiếu-niên là ông Ê-li-sa muốn nối chức tiên-tri của người, bèn đi theo người. Xét ra ông Ê-li-sa có lòng gắng-vô đi theo ông Ê-li mà chẳng muốn lìa khỏi người

như thế, là vì muốn được phước của Đức Giê-hô-va vậy. Dầu có các học-trò của tiên-tri ngàn-căn, nhưng ông Ê-li-sa cứ có lòng sốt-sắng, đeo-duôi cho đến cùng ; vậy nên khi ông Ê-li được lên trời, thì quả-nhiên ông Ê-li-sa đã lãnh được phần phước. Cái lòng đeo-duôi ân-cần dường ấy, há chẳng đáng làm gương cho tin-đồ chúng ta bắt chước, cho đến chừng Đức Chúa Jê-sus đến mà cất chúng ta lên trời sao?

i. Khi ông Ê-li đã lên trời rồi, có những kẻ không tin muốn sai người đi tìm ông ấy ; dầu có ông Ê-li-sa nói rõ biểu họ đừng đi tìm, nhưng họ chẳng tin, cứ sai năm mươi người đi tìm ông Ê-li. Tìm suốt ba ngày trời, cũng chẳng thấy được ông ấy.⁴

Sự này có thể dạy-dỗ và đánh thức cho người đời lắm. Vì khi Hội-Thánh đã được cất lên trời rồi, thì trên thế-gian chắc có những người mất đi không thấy nữa ; bấy giờ người đời sẽ lấy đều đó làm lạ, vì họ không biết những người ấy đi đâu, rồi tìm đâu cũng chẳng thấy. Đó chẳng phải là một sự làm tỉnh-thức cho thế-gian tội-ác này lắm sao?

j. Khi ông Ê-li được lên trời rồi, thì có ông Ê-li-sa nối chức làm tiên-tri, và ông ấy được quyền-phép Đức Thánh-Linh, làm ra nhiều việc lạ. Đó có ý bóng chỉ về khi Hội-Thánh đã

1) II Các vua 2 : 1. 2) II Các vua 2 : 4-5. 3) II Các vua 2 : 6-7. 4) II Các vua 2 : 15-18.

được cất lên trời rồi, thì ở thế-gian này sẽ có người Giu-đa giảng Tin-lành của nước Đức Chúa Trời cho muôn dân.

Xem mấy điều đã kể trên kia, tức là mấy việc hình-bóng tỏ ra trong Cựu-trước, thì cũng đã lược hiểu về sự Hội-Thánh lên trời là thế nào. Nhưng trong khi Đức Chúa Jêsus đến nơi khoảng không mà cất lấy những thánh-đồ của Ngài, thì Ngài làm một cách kín-nhiệm lặng-lẽ, dường như kẻ trộm ăn trộm vậy ; cho nên Kinh-Thánh chép rằng : « Chúa đến như kẻ trộm. »¹ Có người hỏi : sao Kinh-Thánh lại tả Chúa như kẻ trộm mà ăn trộm dân Ngài ? Vì những dân bị Chúa ăn trộm đi đó, là dân mà Ngài đã dùng huyết báu của mình mua chuộc lấy vậy. Lúc bấy giờ tiếng kèn của thiên-sứ lớn dầu dậy vang lên, song người thế-gian vì còn ngủ kỹ thì tai điếc chẳng nghe được gì cả ; cũng như đời xưa khi các ông Đa-ni-en, Ê-tiên, Phao-lô đã thấy hình lạ ở giữa nhiều người, song những người đó dầu ở gần bên các ông ấy cũng chẳng thấy.²

Về sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm nơi khoảng không, có thể lấy hòn đá nam-châm lớn làm thí-dụ. Vì chung cái sức hút của đá đó, đối với mọi vật thuộc về loài sắt, đều hút lấy được cả. Cũng một lẽ ấy, khi Đức Chúa Jêsus tái-lâm nơi khoảng không, thì cũng sẽ như hòn đá nam-

châm, có thể hút lấy mọi vật thuộc về đồng-loại với mình, nghĩa là cất những kẻ có tánh-nết giống như Ngài lên trời với Ngài vậy. Song le chỉ sợ có các thứ tạp-chất, như là chất gỗ, chất bùn vùn vùn, thì chắc đá nam-châm vốn không có cái quan-hệ về cảm-tình đồng-chất với những vật đó, thì nó chẳng bị hút động chút nào cả. Thế thì khi Đức Chúa Jêsus đến nơi khoảng không, e cũng có nhiều tin-đồ hữu-danh vô-thiệt, không có tánh-nết giống như Chúa, không có Đức Thánh-Linh ở trong lòng mình, cho sự Chúa trở lại là không quan-hệ, không biết tinh-thức, không khác gì lắm với người thế-gian, chỉ khác một ít, thì chắc hẳn không thể bị hòn đá nam-châm hút động được. Nên chỉ Chúa có phán rằng : « Trong đêm đó, hai người nằm chung giường, một người sẽ được rước đi, còn một bị để lại. Hai người đòn-bà xây chung cối, một người được rước đi, còn một bị để lại. Hai người ở ngoài đồng, một người được rước đi, còn một bị để lại. »³ Nhưng tình-cảnh ấy khi nào sẽ đến, thì chẳng ai được biết ; chỉ có một điều, là phải nên ăn-ở như năm người nữ đồng-trình khôn-nguẩn, sớm liệu cho sẵn có dầu của Đức Thánh-Linh, đừng làm mình nên người thánh mới được.⁴ Còn những kẻ bị để lại, bấy giờ sẽ ra thế

1) Khải-huyền 16 : 15 ; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5 : 2, 4. 2) Đa-ni-en 10 : 7, Sứ-đồ 7 : 55-57 ; 22 : 9. 3) Lu-ca 17 : 34-36. 4) Ma-thi-ơ 25 : 1-13.

nào? Chắc khi họ sực biết thân-thuộc của mình được lên trời rồi, thì sẽ sợ-hãi, phàn-nàn và than-thở; vì đã mất cái dịp tốt lên trời, thì chẳng tái nào tránh khỏi được ngày tai-nạn lớn vậy. Đó chẳng phải là một điều làm tỉnh-thức cho chúng ta lắm sao?

Còn về phần những người được cất lên trời, lúc đó được lìa khỏi đời gian-ác này, được thấy mặt vinh-hiến của Chúa, được lại gặp những kẻ yêu-dấu của mình; bấy giờ vui-sướng biết là dường bao! Vinh-hiến thay ngày đó! Như có câu thơ rằng:

Vui thay thấy Chúa,
Tôi liền được vinh,
Tôi liền được vinh!
Được thấy mặt vinh Chúa,
Cho thân tôi quang-minh,
Thế là tôi được vinh,
Tôi quả nhiên được vinh!

Ngày ấy đã là quan-hệ dường ấy, vậy có kẻ hỏi rằng: Thi-buổi bây giờ, có phải là đã gần tới ngày đó không? Xin đáp rằng: May-mắn thay! y theo lời chép trong Kinh-Thánh thì chẳng phải nói rằng khi cả muôn dân thiên-hạ đều trở lại cùng Đức Chúa Jê-sus-Christ, mới có sự tái-lâm đến khoảng không; nhưng nói rằng: «Tin-lành này

về nước Đức Chúa Trời, sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối-cùng sẽ đến.»¹ Đó là Đức Chúa Trời đã đoái thương người ngoại, dặng từ đó lấy ra một dân để dặng cho danh Ngài.² Thế thì rõ ràng Hội-Thánh phải đem Tin-lành giảng khắp thiên-hạ, dặng làm chứng cho muôn dân, rồi mới tới lúc cuối-cùng của thời-dời này. Nhưng đó chẳng phải rằng phải được muôn dân đều tin đạo Tin-lành, rồi mới thấy Chúa trở lại đâu; song phải truyền đạo Tin-lành làm chứng, để lấy ra một dân mà thôi. Người đứng đầu lập ra hội Nội-địa ở bên Tàu, là ông Mục-sư Taylor, có nói rằng: «Tôi không biết khi nào Đức Chúa Jê-sus sẽ tái-lâm, song tôi đi rao-giảng đạo Ngài, tôi luôn luôn có sự trông-mong; có lẽ tôi đi truyền đạo lần này, là truyền về đạo sau-cùng của Chúa, dặng cho dân lựa-chọn sau-cùng được nghe được tin và được cứu, để số người của Hội-Thánh Chúa được đủ; như vậy, chắc là được nghe tiếng kèn thời liên, mà thấy Đức Chúa Jê-sus của tôi tái-lâm, cất tôi lên trời vậy.» Tốt thay lời đó! Đẹp thay lời đó, chúng ta hãy gắng sức đi!

1) Ma-thi-ơ 24 : 14. 2) Sứ-đồ 15 : 14.

CHƯƠNG VIII

Sự các thánh-đồ chịu xét tại trước tòa Đấng Christ và được thưởng

*Năm lần phán-xét chép trong Kinh-Thánh — Sự phán-xét trước tòa
Đấng Christ mà ông Phao-lô đã nói — Lời ví-dụ của Chúa về thể-
tử giao bạc cho mười đầy-tớ — Dẫn lời ông Phao-lô nói bạc vàng
và rơm rạ khác nhau — Sự ban-thưởng cho tin-đồ là gì —
Dẫn sự chạy thi được thưởng làm lời khuyến-miễn.*

KINH Tân-ước chép về sự
phán-xét có năm lần, xin
kể ra sau này :

1^o Về tội của các thánh-đồ :
thì đều đã chịu phán-xét trong
cây thập-tự của Đức Chúa Jêsus
rồi ; vậy nên hết thấy thánh-đồ
chẳng khi nào phải vì tội mình
mà chịu phán-xét nữa. ¹

2^o Về điều lỗi của các thánh-
đồ : thì trong đời nay thường-
thường chịu phán-xét bởi Kinh-
Thánh. ²

3^o Sự thánh-đồ chịu phán-xét
ở trước tòa Đấng Christ : đó
chẳng phải vì tội của mình mà
chịu phán-xét đâu, nhưng là
chịu xét về những công-việc cả
đời mình ra thế nào để được
thưởng. ³

4^o Sự phán-xét trước ngôi
vinh-hiến của Con người : tức là
khi Đức Chúa Jêsus trở lại thế-
gian, bắt đầu lập nước bình-an
ngàn năm của Ngài, thì sẽ phán-
xét muôn nước muôn dân còn
ở thế-gian này. ⁴

5^o Sự phán-xét trước tòa sắc
trắng : tức là khi sau nước bình-

an ngàn năm, Đức Chúa Jêsus
sẽ đoán-xét những kẻ chết và
những kẻ sống. Ấy là sự phán-xét
sau-cùng trong Kinh-Thánh. ⁵

Năm lần phán-xét đã nói trên
kia, lần thứ nhất là việc thuộc
về sự đã qua rồi ; lần thứ hai
là việc hiện bây giờ ; lần thứ
ba là việc sẽ làm khi Chúa trở
lại mà cất các thánh-đồ lên trời.
Chương này là nói về lần thứ
ba trong năm lần phán-xét, tức
là sự xét và thưởng cho các
thánh-đồ ở trước tòa Đấng
Christ vậy. Xin đọc-giải hãy để
ý tra-xem cái bản-đồ các thời-
dợt trong sách này, thì sẽ dễ
hiểu được sự phán-xét này là ở
về thời-dợt nào.

Khi tin-đồ suy-nghĩ về lời nói
việc làm của Đức Chúa Jêsus,
thì tự-nhiên hay tưởng-nhớ về
sự Ngài đã giáng-sanh, đã lấy sự
nhon-từ rộng-rãi mà cứu loài
người, cùng là Ngài đã sống lại,
lên trời, làm chủ thầy tế-lễ cả
mà cầu-nguyện thay cho chúng
ta. Vì sao ? Vì càng ưa-thích
ân-diễn và sự yêu-thương của

1) Giăng 5 : 24 ; Rô-ma 8 : 1. 2) I Cô-rinh-tô 11 : 31. Hê-bơ-rơ 4 : 12-13. 3) Rô-
ma 14 : 10-13 ; I Cô-rinh-tô 4 : 3-5 ; II Cô-rinh-tô 5 : 8-11. 4) Ma-thi-ơ 25 : 31-46.
5) Khải-huyền 20 : 11-15.

Ngài vậy. Nhưng phải biết rằng bôn-tánh của Đức Chúa Jêsus dầu đầy sự nhơn-từ, song cũng có sự công-bình nữa; vì vậy, nên Đức Chúa Jêsus sau này ắt làm Đấng phán-xét chúng ta. Song le tin-dồ khi nghĩ về điều đó, thì không cần sợ-hãi, không cần lo lắng; chỉ cần phải nhớ rằng sự tin-dồ chịu phán-xét trước tòa Đấng Christ, là không có quan-hệ gì đến nguyên-tội của mình mà sẽ định-đoán mình được cứu hay là không được cứu. Vì chưng những người thật lòng tin Đức Chúa Jêsus, thì đã biết rằng khi Chúa chịu chết trên cây thập-tự, đã phán-xét về tội của mình cách trọn-vẹn mà kể mình là công-bình rồi, cho nên tin-dồ chẳng chịu phán-xét nữa.¹ Thế mới biết rằng sự phán-xét trước tòa Đấng Christ, là để tra-xét về những việc làm cả đời của các thánh-dồ, để định phần thưởng cho họ mà thôi. Luận về sự thánh-dồ chịu phán-xét như thế, có mấy câu chép trong các thơ-tin của Thánh Phao-lô như sau này, cho chúng ta tra-xét được.

1. Xem thư Rô-ma 14: 10-13, thánh Phao-lô nói rằng: «Nhưng người, sao xét-đoán anh em mình? Còn người, sao khinh-đề anh em mình? Vì chúng ta hết thấy sẽ ứng-hầu trước tòa án Đức Chúa Trời.... Như vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai-trình việc mình với Đức Chúa Trời, vậy chúng ta chớ xét-đoán nhau.»

2. Xem I Cô-rinh-tô 4: 3-5, thánh Phao-lô cũng nói rằng: «Về phần tôi, hoặc bị anh em xử-đoán, hoặc bị tòa án nào của loài người xử-đoán, tôi cũng chẳng lấy làm quan-hệ gì, chính tôi chẳng tự xử-đoán mình nữa, vì tôi chẳng thấy mình có điều gì đáng tội, nhưng tôi cũng không nhờ sự đó mà được xưng là công-bình: Đấng xét-đoán tôi, ấy là Chúa. Vậy chớ xét-đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến; chính Chúa sẽ tỏ những sự giấu trong nơi tôi ra nơi sáng, và bày ra những sự toan-định trong lòng người; bấy giờ, ai nấy sẽ bởi Đức Chúa Trời mà lãnh sự khen-ngợi mình đáng lãnh.»

3. Xem II Cô-rinh-tô 5: 8-11, thánh Phao-lô lại nói rằng: «Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin-cậy, muốn lia-bỏ thân-thể này dặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân-thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa, bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng-hầu trước tòa-án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận-lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác-thịt. Vậy chúng tôi biết Chúa đáng kính-sợ, nên tìm cách làm cho người ta đều tin.»

Ba khúc Kinh-Thánh đã dẫn trên kia, là nói về sau này sẽ chắc có sự đó ở trước tòa Đấng Christ; nay xem trong Kinh-Thánh lại cũng còn nhiều chỗ nói tương-tận hơn nữa.

1) Giăng 3: 18; 5: 31. Rô-ma 8: 1, 33-34.

Hãy xem lời vi-dụ của Đức Chúa Jê-sus về một vị thế-tử kia giao những nén bạc cho mười đầy-tớ mình.¹ Ngài phán rằng: « Có một vị thế-tử đi phương xa, đăng-chiêu phong chức làm vua rồi trở về.... » Lúc Đức Chúa Jê-sus ở thế-gian này, là lúc nước Rô-ma đương cường-thạnh, cai-trị cả thiên-hạ; những thế-tử nào muốn được làm vua nơi nào, trước phải đến kinh-thành Rô-ma ra mắt vua Sê-sa, đề xin tờ chiếu-chỉ của Sê-sa làm bằng-cớ, rồi mới được làm. Đức Chúa Jê-sus cũng vậy, Ngài đã giáng-sanh tại thế-gian này, thì trước phải trở về nơi Đức Chúa Cha, để lấy được bằng-cớ, rồi sẽ trở lại mà lập nước bình-an ngàn năm của Ngài ở thế-gian. Nèn trong vi-dụ đó có nói rằng: « Có một vị thế-tử đi phương xa, đăng-chiêu phong chức làm vua rồi trở về. » Song le trước khi Ngài chưa đi về nơi Đức Chúa Cha thì Ngài có giao bạc cho những đầy-tớ của Ngài, biểu họ dùng bạc đó mà sanh lợi; đến khi Ngài trở lại, thì đòi họ đến đăng-hỏi về mỗi người làm lợi được bao nhiêu. Vậy bạc đó là nói bóng về Đức Thánh-Linh. Khi thế-tử trở về, việc làm đầu-tiên là gì? Là liền gọi các đầy-tớ đến mà tính-toán với họ, rồi sau mới đoán-phạt những kẻ nghịch cùng mình. Ấy, sự tính-toán với các đầy-tớ đó, tức là sự các thánh-đồ chịu phán-xét và lãnh phần thưởng

ở trước tòa-án Đấng Christ vậy. Mười người đầy-tớ trong vi-dụ, chỉ chọn mà nói về ba người: Người thứ nhất làm lợi ra được mười nén, thì được Chủ khen-lao, cho cai-trị mười thành; người thứ hai làm lợi ra được năm nén, cũng được cai-trị năm thành; còn người thứ ba, đến thưa rằng: Lạy Chúa, đây này nén bạc của Chúa tôi đã gói giữ trong khăn, bởi tôi sợ Chúa, vì Chúa là người nghiêm-nhật.... Thì chủ phán rằng: Hỡi đứa đầy-tớ ngoan-ác kia, ta cứ lời người nói ra mà xét người, ta sẽ cất luôn của ngươi đã có mà cho kẻ được lợi nhiều hơn. Cứ đó mà xem, thì biết rằng đến khi phán xét, trong vòng những thánh-đồ được thưởng có kẻ nhiều người ít, cũng có người không được lãnh chút nào.

Sự phán-xét này, tỉ như cái máy lưu-thanh đời nay, vì trong lời vi-dụ kia, chủ nói rằng: « Ta cứ lời người nói ra mà xét người. » Phàm những lời nói, năng cười-chê, chưởi-rủa của chúng ta, hễ bị ông thợ máy thâu vào trong máy, thì dần giấu đi đến trăm năm, song khi mở máy ra mà nghe lại những tiếng, thì cũng chẳng khác gì như tiếng đã nói ngày xưa. Đức Chúa Trời cũng vậy, dường như Ngài đã có sẵn sẵn một cái máy lưu-thanh to lắm, chẳng những là thâu được những lời ăn tiếng nói của chúng ta mà thôi, đến cả những sự suy-nghĩ và ý muốn

¹ Lu-ca 19 : 11-27.

của chúng ta, cũng có thể thâu được vào đó cả chẳng sai chút nào; vậy đến chừng nào phân-xét, là như mở cái máy lưu-thanh ra, nghĩa là phò ra những lời nói, việc làm, sự suy-nghĩ và ý-muốn mà chúng ta phải nhìn-nhận, thì bởi đó chúng ta chịu đoán-xét; ấy tức là «cứ lời người nói ra mà xét người» vậy. Vì Đức Chúa Trời là Đấng soi-xét những ý-tưởng, cũng là lời nói việc làm của chúng ta, mà đem biên-chép vào sổ-sách, để dùng trong khi có sự phân-xét. Sách Ma-la-chi 3: 16 rằng: «Bấy giờ những kẻ kính-sợ Đức Giê-hô-va nói cùng nhau, thì Đức Giê-hô-va để ý mà nghe; phàm những kẻ kính-sợ Chúa, và tưởng đến danh Chúa, thì được chép vào quyển sách ghi nhớ trước mặt Ngài.»

Thánh Phao-lô luận về sự Chúa đoán-xét những công-việc của chúng ta vì Chúa mà làm, có nói rằng: «Ai nấy phải cẩn-thận về sự mình xây trên nền đó. Vì chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập là Đức Chúa Jê-sus-Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu-thạch, gỗ, cỏ khô, rơm-ra mà xây trên nền ấy, thì công-việc của mỗi người sẽ bày-tỏ ra. Ngày đến, sẽ tỏ-trường công-việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công-việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Vì bằng công-việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công-việc

họ bị thiêu-hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.»¹

Bởi mấy lời đó, chúng ta biết rằng cái nền chỉ có một, tức là Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta; còn những sự xây trên nền đó, thì phân-biệt ra làm hai hạng: một hạng là những đồ gặp lửa mà vẫn còn; một hạng khác là những đồ gặp lửa thì bị thiêu-hủy. Những đồ gặp lửa mà vẫn còn, là vàng, bạc và bửu-thạch; những đồ gặp lửa thì bị thiêu-hủy, là cỏ khô, gỗ và rơm-ra. Hạng thứ nhất là chỉ về công-việc được đẹp lòng Chúa, hạng thứ nhì là chỉ về công-việc chẳng được đẹp lòng Chúa. Vàng, bạc và bửu-thạch tuy là đồ nhỏ-mọn, nhưng giá-trị nó lại lớn; cỏ khô, gỗ và rơm-ra, tuy là đồ to và nặng, nhưng giá-trị nó lại rẻ. Vậy hết thấy những công-việc về chức thánh của Hội-Thánh Đức Chúa Jê-sus-Christ, đều bao-gồm trong hai hạng đó. Hoặc những công-việc bởi Đức Thánh-Linh cảm-động mà làm ra, hay là những công-việc bởi tinh-dục dun-rủi mà làm ra; nhưng cách để thử những công-việc ấy, là chơn-thật chẳng sai, vì sự thử bằng lửa so với sự thử bằng các đồ khác, thì có khác nhau nhiều lắm, bởi chưng lửa là thứ bùng-bùng và nghiêm-xắc lắm.

Mấy câu sách trên đó, có ý giống nhau với lời ví-dụ về thể-tử phân-xét đầy-tò. Vì chưng

1) 1 Cô-rinh-tô 3: 10-15.

khi Chúa trở lại mà xét các tin-đồ, thì trong đó tuy có phần nhiều được thưởng, song cũng có kẻ gọi là đầy-tớ ngoan-ác, tức là những kẻ dùng cớ-khô, gỗ, và rơm-ra xây trên nền, công-việc họ bị lửa thiêu-hủy, thì mất phần thưởng; còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.

Có người tưởng rằng sự tin-đồ được thưởng, là tại lúc người đó qua đời về với Chúa; nhưng theo Kinh-Thánh làm chứng rõ sự tin-đồ chịu phán-xét, là tại khi Chúa lại hiện ra mà có các tin-đồ ứng-hầu trước tòa án của Ngài. Xin dẫn mấy câu Kinh-Thánh làm chứng như sau này:

Ở Ma-thi-ơ 16: 27, Chúa phán rằng: «Vi Con người sẽ ngự trong sự vinh-hiến của Cha mình mà giảng xuống cùng các thiên-sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm.»

Ở Lu-ca 14: 13-14, Chúa lại phán rằng: «Song khi người đãi tiệc, hãy mời những kẻ nghèo-khó, tàn-tật, què, đui, thì người sẽ được phước, vì họ không có thể trả lại cho người; đến kỳ kẻ công-bình sống lại, người sẽ được trả.»

Ở II Ti-mô-thê 4: 8, thánh Phao-lô nói rằng: «Hiện nay mào triều-thiên của sự công-bình đã để dành cho ta; Chúa là quan án công-bình, sẽ ban mào ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà thôi,

nhưng cũng cho mọi kẻ yêu-mến sự hiện đến của Ngài.

Ở I Phi-e-rơ 5: 4, thánh Phi-e-rơ nói rằng: «Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mào triều-thiên vinh-hiến, chẳng hề tàn-héo.»

Ở Khải-huyền 22: 12, Chúa phán rằng: «Này ta đến mau-chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mọi người tùy theo công-việc họ làm.» Lại xin xem Thi-thiên 50: 4, 5, 6; và Ê-phê-sô 6: 8.

Còn như các phần thưởng đã nói trong Kinh-Thánh, thì sự thực nó sẽ được ra thế nào? Xin chia ra mấy thứ như sau này:

a. *Mào triều-thiên.* — Có ba thứ mào triều-thiên của Chúa sẽ ban cho: Một là mào triều-thiên của sự công-bình, để ban cho mọi kẻ yêu-mến sự hiện đến của Chúa. Thánh Phao-lô nói rằng: «Ta đã đánh trận tốt-lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức-tin. Hiện nay mào triều-thiên của sự công-bình đã để dành cho ta; Chúa là quan án công-bình, sẽ ban mào ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu-mến sự hiện đến của Ngài.»¹ Hai là mào triều-thiên vinh-hiến chẳng hề tàn-héo, là để ban cho mọi kẻ làm gương tốt cho bầy chiên. Thánh Phi-e-rơ nói rằng: «Hãy làm gương tốt cho cả bầy, khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra,

1) II Ti-mô-thê 4: 7-8.

anh em sẽ được mảo triều-thiên vinh-hiến chẳng hề tàn-héo. »¹ Ba là mảo triều-thiên của sự sống đời đời, là để ban cho những kẻ chịu được sự khốn-khó và thử-thách. Chúa phán rằng: « Người chớ ngại điều mình sẽ chịu khổ. Nầy ma-quỉ sẽ quăng nhiều kẻ trong các người vào ngục, hầu cho các người bị thử-thách: các người sẽ bị hoạn-nạn trong mười ngày. Khả giữ trung-tin cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho người mảo triều-thiên của sự sống. »² Thánh Gia-cơ cũng nói rằng: « Phước cho người bị thử-thách, vì lúc đã chịu nổi sự thử-thách rồi, thì sẽ lãnh mảo triều-thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kinh-mến Ngài. »³

b. *Quyền cai-trị* — Quyền cai-trị của Chúa sẽ ban cho khi có nước bình-an ngàn năm, cũng là phần thưởng của tin-dò sẽ được. Xem lời ví-dụ của Chúa đã nói trong Lu-ca 19:17-18, thì có một đầy-tớ được cai-trị mười thành, lại một đầy tớ khác được cai-trị năm thành. Lại trong Kinh-Thánh cũng có mấy câu nữa, chứng rõ rằng tin-dò sẽ được đồng cai-trị với Đức Chúa Jêsus trên thế-gian này, như:

II Ti-mô-thê 2:12, rằng: « Nếu chúng ta chịu thử-thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị. »

I Phi-e-rơ 2:9, rằng: « Anh em là dòng-giống được lựa chọn, là chức thầy tế-lễ nhà vua, là nước thánh. »

Khải-huyền 1:6, rằng: « Đấng yêu-thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội-lỗi chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài. »

Khải-huyền 3:21, rằng: « Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. »

Lại Khải-huyền 5:10, trong bài hát mới cũng nói rằng: « Chiên con đã làm cho những người ấy nên nước, và thầy tế-lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta; những người ấy sẽ trị-vì trên mặt đất. »

Lại Khải-huyền 20:6, rằng: « Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị-vì với Ngài trong một ngàn năm. »

Lại Khải-huyền 22:5, rằng: « Các tôi-tớ Chúa sẽ trị-vì đời đời. »

c. *Sự vinh-hiến*. — Khi Đức Chúa Jêsus tái-làm, sẽ làm cho các tin-dò Ngài sống lại và được vinh-hiến; song sự vinh-hiến của mỗi người được là khác nhau, vì sự vinh-hiến ấy cũng thuộc về phần thưởng. Dầu Kinh-Thánh có nói rằng tin-dò thấy Chúa, thì liền được vinh-hiến, song le phải tùy theo mỗi

1) II Phi-e-rơ 5:3-4. 2) Khải-huyền 2:10. 3) Gia-cơ 1:12.

người có thể nhận-lãnh được vinh-hiến nhiều hoặc ít mà đoán-dịnh cho. Thánh Phao-lô rằng: « Mọi xác-thịt chẳng phải là đồng một xác-thịt; nhưng xác-thịt loài người khác; xác-thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình-thể thuộc về trời, hình-thể thuộc về đất, nhưng vinh-quang của hình-thể thuộc về trời với vinh-quang của hình-thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh-quang của mặt trời khác, vinh-quang của mặt trăng khác, vinh-quang của ngôi sao khác; vinh-quang của ngôi sao này với ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. »¹ Lại trong Hê-bơ-rơ 11: 35, có nói về có kẻ muốn được sự sống lại tốt hơn nữa. Theo như các lời đã nói trên này, thì biết rằng các thánh-dồ sống lại, mỗi người sẽ có vinh-quang khác nhau, chẳng phải là ai ai cũng vậy đâu.

Hoặc hỏi rằng: Lấy gì để định được cho biết khi sống lại sẽ được sự vinh-hiến nhiều hay ít? Xin trả lời rằng: Chỉ tùy theo chúng ta khi ở thế-gian này, bằng lòng hạ mình xuống mà vâng phục Đức Chúa Jê-sus, và vì Ngài chịu khổ là thể nào. Xem Phi-líp 3: 20-21, thánh Phao-lô có nói rằng: « Chúng ta là công-dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng ta trông-dợi Cứu-Chúa mình là Đức Chúa Jê-sus-Christ, Ngài sẽ biến-hóa thân-thể hèn-mạt chúng ta

ra giống như thân-thể vinh-hiến Ngài, y theo quyền-phép Ngài có để phục muôn vật. » Chữ « phục » và « biến-hóa » đó có ý sâu-xa ở trong. Vậy nên phải khấn-cầu Chúa vâng-giúp cho, vì hễ chúng ta bây giờ có thể vâng-phục Chúa chừng nào, thì sau này Chúa sẽ có thể biến-hóa thân-thể hèn-mạt của ta chừng này, cho giống như thân-thể vinh-quang của Ngài. Rô-ma 8: 17-18, thánh Phao-lô nói rằng: « Lại nếu chúng ta là con-cái, thì cũng là kẻ kế-tự: kẻ kế-tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế-tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau-dớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh-hiến với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau-dớn bây giờ chẳng so-sánh được với sự vinh-hiến hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. » Lại trong II Cô-rinh-tô 4: 16-18 có nói rằng: « Vậy nên chúng ta chẳng ngã lòng, dầu người bề ngoài hư-nát, nhưng người bề trong cứ đổi mới càng ngày càng hơn, vì sự hoạn-nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh-hiến cao-trọng đời đời, vô-lượng vô-biên, bởi chúng ta chẳng thấy được, nhưng chăm sự không thấy được; vì những sự thấy được là tạm-thời, mà sự không thấy được là đời đời không cùng vậy. »

Sự tin-dô ở thế-gian hầu việc Chúa, mà sau này sẽ được phần thưởng, thì trong Kinh-Thánh

¹ I Cô-rinh-tô 15: 39-42.

vì với sự chạy đua; chúng ta thật như là kẻ đấu sức tranh hơn cho được giựt giải vậy. Xin xem mấy câu Kinh-Thánh sau đây :

Hê-bơ-rơ 12 : 1-2, có nói rằng: « Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng-kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội-lỗi để vắn-vương ta, lấy lòng nhịn-nhục theo-dõi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jê-sus, là cội-rễ và cuối-cùng của đức-tin, tức là Đấng vì sự vui-mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập-tự-giá, khinh đều sỉ-nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời. »

Lại chọn vài câu trong thư Phi-líp 3 : 8-14, đề luận về đề này. Thánh Phao-lô rằng: « Tôi cũng coi hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận-biết Đức Chúa Jê-sus-Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều-bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm-rác, hầu cho được Đấng Christ,..... cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền-phép sự sống lại của Ngài, và sự thông-công thương-khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Ấy không phải tôi đã giựt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn-lành rồi đâu, nhưng tôi đương chạy hầu cho giựt được..... Hỡi anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục-dịch,

nhưng tôi cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục-dịch mà chạy, để giựt giải về sự kêu-gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus-Christ. »

Ở I Cô-rinh-tô 9 : 24-27, thánh Phao-lô lại nói rằng: « Anh em há chẳng biết rằng trong cuộc chạy thi nơi trường đua, hết thấy đều chạy, nhưng chỉ một người được thưởng sao? Vậy, anh em hãy chạy cách nào cho được thưởng. Hết thấy những người đua-tranh, tự mình chịu lấy mọi sự kiêng-ky, họ chịu vậy để được mào triều-thiên hay hư-nát. Nhưng chúng ta chịu vậy để được mào triều-thiên không hay hư-nát. Vậy thì tôi chạy, chẳng phải là chạy bá-vơ; tôi đánh, chẳng phải là đánh gió; song tôi dãi thân-thể tôi cách nghiêm-khắc, bắt nó phải phục, e rằng sau khi tôi đã giảng-dạy kẻ khác, mà chính mình phải bị bỏ chăng. »

Xem mấy câu Kinh-Thánh đó, thì biết rằng tin-đồ vì Chúa mà ra sức hầu việc, chẳng phải như làm sự chơi-bời, bèn là như kẻ chạy đua, dùng hết cả sức khoẻ của mình để đua-tranh cho được chạy trước, kéo bị ở sau. Vì sao? Vì muốn được thưởng. Bởi chưng Chúa dùng cách ban-thưởng như thế, chẳng qua là muốn cho tin-đồ bền lòng nhịn-nhục mà tấn-tới, cứ chạy chăng thôi, cho đạt tới mục-dịch vậy.

Phàm ai suy-xét về đề này, chắc được cảm-động nhiều lắm. Vì có những dây-tờ được chủ

minh gọi là đầy-tở ngay-lành, cũng có kẻ bị kêu là đầy-tở ngoan-ác. Có luận về những vàng, bạc, bửu-thạch, là những công-việc thật của Đức Thánh-Linh sẽ cứ còn lại; cũng có luận về những cỏ khô, gỗ, rơm-ra, là những công-việc sẽ bị lửa đốt cháy. Vả cũng có luận về mào triều-thiên bị cướp nữa, nên khi Chúa khuyến-khích các tín-đồ, thì Ngài có phán rằng: «Hãy giữ lấy đều người có, hầu cho không ai cướp lấy mào triều-thiên của người.»¹ Còn về sự chạy thi tấu sức, thì tự-nhiên có kẻ được thưởng, cũng có kẻ không được thưởng mà bị bỏ nữa. Vậy mới biết rằng ở trước tòa Đấng Christ, chưa chắc ai nấy đồng vui một thể đâu, hoặc cũng có kẻ phải khóc-lóc và hổ-thẹn nữa,² nên thánh Phao-lô nói rằng: «Vậy chúng tôi biết Chúa đáng kính-sợ, nên tìm cách làm cho người ta đều tin.»

Hỡi những kẻ tin Chúa! Ai

là người muốn chịu thiệt-thòi ở trước mặt Chúa, ai là người muốn mất mào triều-thiên, để thấy những công-việc cả đời của mình bị đốt mất đi? Tôi tưởng chẳng có một tín-đồ nào muốn nghe Chúa kêu mình là đầy-tở ngoan-ác cả; cũng chẳng có một tín-đồ nào chỉ muốn linh-hồn mình được cứu là đủ rồi. Vậy chúng ta phải làm thế nào? Phải lấy lòng thật-thà chịu hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Jêsus chúng ta, nài-xin huyết báu của Ngài để rửa sạch cả lòng ta, lại cầu xin Đức Thánh-Linh đầy-dẫy trong ta, siêng-năng làm việc lành của Chúa, hết sức tận-tới để lấy phần thưởng cho kỳ được. Làm như vậy thì hiện bây giờ chúng ta ắt có thể biết chắc rằng mình được đẹp lòng Chúa, lại cũng biết được rằng khi Chúa hiện đến, thì mình chắc có thể đứng cách dạn dĩ trước mặt Ngài, chẳng phải hổ-thẹn.

1) Khải-huyền 3 : 11. 2) I Giăng 2 : 28.

CHƯƠNG IX

Tiệc cưới Chiên Con

Nói về tiệc cưới Chiên Con trong sách Khải-huyền. — Tiệc cưới Chiên Con trong các thơ-lin — Tiệc cưới Chiên Con trong lời ví-dụ của Chúa — Ý hình-bóng về mấy cặp vợ-chồng trong sách Cựu-uớc.

TIỆC-cưới Chiên Con là một sự tụ-hội rất vui-mừng, ấy là một kết-cuộc lớn về phép cứu-chuộc loài người của Đức Chúa Trời. Nay xin dẫn mấy câu Kinh-Thánh để luận về sự đó.

Xem Khải-huyền 19 : 6-9, thánh Giăng có chép rằng : «Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô-số người, khác nào tiếng nước lớn, hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng : A-lê-lu-gia ! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng toàn-năng, đã cầm quyền cai-trị. Chúng ta hãy hớn-hở vui-mừng, tôn-vinh Ngài ; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa-soạn, đã cho người được mặc áo sáng-láng tinh-sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công-việc công-bình của các thánh-đồ), thiên-sứ phản cũng tôi rằng : Hãy chép : Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con ! Người lại tiếp rằng : Đó là những lời chơn-thật của Đức Chúa Trời...»

Nay hãy trước nghiên-cứu về đại-ý cả sách Khải-huyền, thì sẽ biết được lúc nào là lúc có tiệc cưới Chiên Con. Vì sách Khải-huyền đoạn 1, là lời mở đầu, trong đó chép về sự

được thấy hình lạ của Chúa vinh-hiễn là Đấng đã lên trên trời cao. Đoạn 2 và 3 chép về bảy bức thơ của Đức Chúa Jê-sus. Đoạn 4 và 5 chép về các tình-hình mà thánh Giăng đã thấy trong hình lạ ở trên trời. Từ đoạn 6 đến 18 chép về các sự tai-nạn lớn ; hoặc dùng bảy cái ăn, hoặc dùng bảy ống loa, hoặc dùng bảy bát thanh-nộ cùng các thứ hình lạ khác, đều là chỉ về những tai-họa mà Đức Chúa Trời chắc sẽ giáng xuống. Đến đoạn 19, là đoạn đã dẫn trên kia, thì những lời chép trong đó, có thể chia ra làm ba phần :

Câu 1-5, luận về việc lúc rốt cơn tai-nạn lớn.

Câu 6-10, luận về lễ cưới Chiên Con có sau lúc tai-nạn lớn.

Câu 11-21, luận về sự Đức Chúa Jê-sus-Christ cỡi ngựa trắng tái-làm mà lập nước bình-an.

Bởi đó biết rằng tiệc cưới Chiên Con sẽ có sau cơn tai-nạn lớn, và ở trước khi Chúa lập nước bình-an của Ngài. Hoặc có kẻ hỏi : Vì sao gọi là tiệc cưới Chiên Con ? Xin trả lời rằng : Vì Chiên Con là tên của Đức Chúa Jê-sus trên cây thập-tự,

và cứ dùng mãi dòi dòi vô cùng. Cho nên phàm những kẻ được cứu-chuộc, chớ quên ân-diên và sự yêu-thương rất lớn về sự đồ-huyết của Đức Chúa Jê-sus. Lại hỏi: Cái áo bằng vải gai mịn của cô dâu mới, là chỉ về sự gì? Đáp rằng: Đó chẳng những chỉ về huyết của Chiên Con làm sạch tội thánh-đồ mà thôi, cũng gọi là cái áo công-bình, và chỉ về việc làm của các tin-đồ nên thánh, cùng sự công-bình của họ tỏ ra nữa. Như có chép rằng: « Vải gai mịn tức là công-việc công-bình của các thánh-đồ. »¹

Nem Ê-phê-sô 5:25-28, thánh Phao-lô nói rằng: « Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình như Đấng Christ yêu Hội-Thánh, phó chính mình vì Hội-Thánh, để khiến hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho hội tinh-sạch, đừng tỏ ra Hội-Thánh đầy vịnh-hiền, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh-sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. » Đến câu 32, thánh Phao-lô lại nói rằng: « Sự màu nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội-Thánh vậy. » Thế mới biết rằng Đấng Christ vì yêu-thương Hội-Thánh của Ngài mà tự bỏ mình để rửa sạch hội, làm cho hội được nên thánh, được vịnh-hiền, sửa-

soạn sẵn để được đứng trước mặt Ngài, làm người vợ không dơ, không vết vấy. Nhưng mà sửa-soạn sẵn cho đến lúc nào mới cho đứng trước mặt Ngài? Ấy là lúc có tiệc cưới Chiên Con.

Đức Chúa Jê-sus có đặt lời thí-dụ mà phán cùng dân-chúng rằng: « Nước thiên-dàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con mình »² chỉ một câu đó, Chúa đã bao-gồm cả ý-chỉ trước sau của Đức Chúa Trời tỏ ra trong cả bộ Kinh-Thánh, vì hết thấy những việc Ngài làm, không cứ chép trong Cựu-uớc hay Tân-uớc, đều là sửa-soạn cho đến ngày sau rốt lớn là ngày lễ cưới Chiên Con rất vui-mừng. Vậy thì sự giao-kết của Đấng Christ với Hội-Thánh, là dường như sự kết-hôn của vợ chồng, nên trong lời vi-dụ Chúa nói rằng: « Đức Chúa Cha vì Con Ngài là Jê-sus đặt tiệc cưới. » Lời vi-dụ đó có thể chia làm bốn ý như sau này:

1. Đức Chúa Cha sắm-sửa tiệc cưới Tin-Lành thể nào. (Ma-thi-ơ 22:1-3).

2. Người Giu-đa khinh-dể, không tiếp-nhận Tin-Lành thể nào. (Ma-thi-ơ 22:4-8).

3. Người ngoại chịu nhận Tin-Lành của Chúa thể nào. (Ma-thi-ơ 22:9-10).

4. Trong tiệc cưới có kẻ không mặc lễ-phục thể nào. (Ma-thi-ơ 22:11-14).

Đức Chúa Jê-sus đã phán lời vi-dụ đó ở trước mặt những

1) Khải-huyền 19:8. 2) Ma-thi-ơ 22:2.

người lúc bấy giờ, Ngài làm chứng rõ về dân Y-sơ-ra-en có lòng khinh-dể, không chịu đến dự tiệc cưới Tin-Lành; bởi đó, Chúa cho họ là kẻ chẳng đáng lãnh phần ơn-phước, bèn sai đầy-tớ đi rao-rằng Tin-Lành cho các nước dân ngoại, mà kêu-gọi các người dân ngoại đến dự tiệc cưới của Ngài. Còn như khi dự tiệc cưới, thấy có người không mặc lễ-phục, ấy là làm chứng rằng hễ ai có phần dự tiệc cưới Chiên Con, thì người đó chắc phải được Chúa sắm-sữa riêng cho, ấy là chỉ về cái áo công-bình của Chúa ban cho mà làm lễ-phục vậy.¹

Ở Ma-thi-ơ 25: 1-13, Chúa lại có đặt một vi-dụ nữa rằng: « Khi ấy, nước thiên-đàng sẽ giống như mười người nữ đồng-trình kia cầm đèn đi rước chàng rể. Trong các nàng đó, có năm người dại và năm người khôn..... » Lại ở II Cô-rinh-tô 11: 2, thánh Phao-lô cũng luận rằng tín-dồ như là nữ đồng-trình sẽ dâng cho Đấng Christ. Đây hãy xét về mười người nữ đồng-trình trong vi-dụ đó, coi thử họ có giống nhau và khác nhau thế nào.

Mười người đó đều là gái đồng-trình, nghĩa là đều tinh-sạch cả, nếu đem họ đứng trước mặt tôi, thì tôi không có thể phân-biệt ai là khôn, và ai là dại. Nhưng mà trong họ thì có năm người là khôn, và năm người nữa là dại. Mười người này ai nấy đều có cái đèn của mình,

cũng đều thắp đèn lên để đi rước chàng rể. Vì chàng rể đến trễ, nên mười người đều ngủ đi, và không ai đánh thức. Đến khuya, có tiếng kêu rằng: Kia chàng rể đến, hãy đi ra rước người! Các nữ đồng-trình đều thức dậy cả, sửa-soạn đèn mình để đi rước chàng rể. Trong lời vi-dụ từ đầu cho đến đây, chưa thấy mười người nữ đồng-trình đó có sự gì khác nhau. Không bao lâu, đèn của năm người dại tuy là có dầu, song không đủ dùng, thì đèn họ gần tắt. Còn năm người khôn kia thì chẳng như vậy, vì họ đã đem dầu theo trong bình mình, đèn tuy gần tắt, nhưng họ có dầu thêm vào cho đủ dùng. Mà họ cũng chỉ vừa đủ cho mình mà thôi, không có thể chia cho năm người dại kia. Bấy giờ năm người khôn đã chực sẵn, bèn được vào dự tiệc cưới; còn năm người dại kia dầu biết đi sắm-sữa, cũng không được vào, vì cửa đã đóng rồi. Kinh-Thánh lại chép rằng: « Chập lâu, những người nữ đồng-trình khác cũng đến và xin rằng: Hỡi Chúa! hỡi Chúa! Xin mở cho chúng tôi! Nhưng người đáp rằng: Quả thật ta nói cùng các ngươi, ta không biết các ngươi đâu. » Đức Chúa Jê-sus phán rằng: « Vậy hãy tỉnh-thức, vì các ngươi không biết ngày, cũng không biết giờ. »²

Vậy sự dạy-dỗ trong vi-dụ này há chẳng làm cho tín-dồ

1) Khải-huyền 19: 8. 2) Ma-thi-ơ 25: 11-13.

tỉnh-thức làm sao? Vì những tin-dồ cũng có thể chia ra hai hạng đường ấy, nhưng mà sự khác nhau về đường khôn và dại, thì con mắt xác-thịt khó mà thấy được. Rốt lại, sự phân-biệt khôn và dại, là ở tại việc gì? Là ở tại việc có sẵn sẵn dầu hay không mà thôi. Dầu, là chỉ bóng về Đức Thánh-Linh; phàm những tin-dồ chơn-thật tuy mỗi người đều có Đức Thánh-Linh ở trong lòng, như mười người nữ đồng-trình đều có dầu trong đèn mình vậy. Nhưng tiếc thay có nhiều tin-dồ chưa được tiếp-rước Đức Thánh-Linh cách đầy-dẫy, vẫn còn nguội-lạnh, làm kẻ tin-dồ nửa thức nửa ngủ, nửa sống nửa chết, đèn họ gần tắt, thật đáng thương và đáng ngán-lâm! Ấy không có cơ gì khác, chỉ vì họ không có sẵn dầu của Đức Thánh-Linh cho đến tận bây giờ. Thế mà muốn có tiệc cưới Chiên Con này, thì chắc không thể nào được.

Còn như lễ Tiệc-thánh của Hội-Thánh đương giữ bây giờ, ấy là để nhớ đến sự chết của Đức Chúa Jêsus khi xưa trên cây thập-tự, và thường thường trông-dợi Chúa tái-làm để bây giờ tiệc cưới Chiên Con. Nên lúc Đức Chúa Jêsus lập lễ Tiệc-thánh, thì Ngài có phán rằng: «Ta phán cùng các ngươi, từ rày về sau ta không uống trái nho này nữa, cho đến ngày mà ta sẽ uống trái nho mới cùng các ngươi ở trong nước của

Cha ta.»¹ Thánh Phao-lô nói rằng: «Ấy vậy mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.»² Đó chẳng phải là cho tới lúc có tiệc cưới Chiên Con sao?

Nay cũng chọn mấy việc trong Cựu-uớc có thể làm ví dụ về tiệc cưới Chiên Con, mà kể qua như sau này:

1. Lấy vợ chồng ông A-đam với bà Ê-va làm ví dụ

(Xem Sáng-thế ký 2 : 20-24)

Đức Chúa Trời đã dựng xong trời đất muôn vật để làm chỗ ở cho A-đam rồi, bèn dựng nên một người thi-tô là A-đam ở thế-gian. Nhưng ông A-đam không có đôi-lựa để giúp việc, nên Chúa phán rằng: «Loài người ở một mình thì không tốt, ta sẽ làm nên một người tương-trợ giống như nó.» Xem đó thì biết rõ rằng ấy là bởi A-đam mà Ngài làm ra Ê-va để làm mẹ cho những dòng-dõi đời sau. Nhưng trong cặp vợ chồng đầu hết đây, thấy có hình-bóng chỉ về Đấng Christ với Hội-Thánh.

Công-việc của Đức Giê-hô-va làm nên bà Ê-va kể có năm từng:

1^o Khiến A-đam ngủ mê;
2^o lấy một xương-sườn của A-đam ra;
3^o đem thịt lấp thế nào;
4^o dùng xương-sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ;
5^o đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: «Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi

1) Ma-thi-ơ 26 : 29. 2) 1 Cô-rinh-tô 11 : 26.

mà ra.» Ấy là, thi-tồ tức A-đam trước, làm hình-bóng cho A-đam sau, tức Đức Chúa Jê-sus-Christ, làm chồng. Bà Ê-va là hình-bóng chỉ về Hội-Thánh làm vợ của Đức Chúa Jê-sus, vì Hội-Thánh là bởi thân-thể bị đóng đinh của Chúa mà làm ra, và Hội-Thánh sau này sẽ như một vợ thanh-sạch trọn-vẹn, được đem đến trước mặt Đức Chúa Jê-sus. Thánh Phao-lô nói rằng: «Chúa khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh-sạch, dâng tỏ ra. Hội-Thánh đầy vinh-hiền, không vết, không nhăn, không chỉ giống như vậy,... chúng ta là các chi-thể của thân Ngài,... hai người cùng nên một thịt. Sự mẫu-nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội-Thánh vậy.»¹

2. *Lấy vợ chồng ông Y-sác với Bà Ré-be-ca làm ni-dụ.*

(Xem Sáng-thế ký đoạn 24)

Trong cả đoạn sách đó, chép về ông Áp-ra-ham sai người nhà đi về quê-hương mình để kiếm nàng Ré-be-ca làm vợ cho con mình là Y-sác. Việc đó có ý bóng về Đức Chúa Cha sai Đức Thánh-Linh đến thế-gian, kiếm Hội-Thánh làm vợ cho Con Thánh Ngài là Đức Chúa Jê-sus-Christ. Sự kết-hôn của Y-sác và Ré-be-ca có thể làm hình-bóng về tiệc cưới Chiên Con đương luận đây. Thử chọn bốn ý

trong việc đó mà tỏ ra sự dạy-dỗ của Tân-ước:

1^o Có ý ba ngôi hiệp một. Vì: ông Áp-ra-ham là chủ nhà, có thể làm hình-bóng về Đức Chúa Cha, vì hết thấy mọi sự trong nhà đều thuộc về ông Áp-ra-ham. Y-sác là con kế-tự, có thể làm hình-bóng về Con Thánh là Đức Chúa Jê-sus, vì hết thấy gia-tải đều bởi Y-sác thừa-kế. Ê-li-ê-se là người quản-gia, có thể làm hình-bóng về Đức Thánh-Linh, vì cả gia-tải đều bởi người quản-gia đó quản-lý.² Ấy là ý hình-bóng về lễ mẫu-nhiệm ba ngôi hiệp một.

2^o Có ý tỏ ra công-việc của Đức Thánh-Linh ở thế-gian là thế nào. Vì: Ê-li-ê-se chịu Áp-ra-ham sai đi, những lời nói của ông ấy đều là làm vinh-hiền cho người mà ông xưng là chủ tôi, và con của chủ tôi, tức là ông Áp-ra-ham và Y-sác.³ Ấy vậy, khi Đức Thánh-Linh ở thế-gian, ngự trong lòng của tin-dồ cũng thế, Ngài chỉ làm chứng cho Đức Chúa Cha và Con Thánh là Đức Chúa Jê-sus-Christ mà thôi. Như có chép trong sách Giăng 16:13-14 rằng: «Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe và tỏ-bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta,

1) Ê-phê-sô 5:26, 27, 30, 32. 2) Sáng-thế ký 24:2. 3) Sáng-thế ký 24:12, 14, 27, 35-40, 42, 44, 48-49, 56, 65.

vi Ngài sẽ lấy đều thuộc về ta mà rao-báo cho các người. »

3^o Có ý về Đức Chúa Jêsus sẽ lìa trên trời mà giáng xuống khoảng không để tiếp-rước Hội-Thánh Ngài. Vì: Y-sác ra đồng ruộng buổi chiều để tiếp-rước vợ mình là Rê-be-ca.¹ Sự đó làm hình-bóng về Đức Chúa Jêsus tái-làm nơi khoảng không mà cất các thành-đồ Ngài lên trời trước, rồi mới bày tiệc cưới Chiên Con.

4^o Có ý về Hội-Thánh phải dành lòng tình-nguyên, cố ý nghe theo Đức Thánh-Linh cảm-dộng, để ưng-thuận làm vợ Đức Chúa Jêsus. Vì: Rê-be-ca đã phải tự mình quyết chí, đi theo Ê-li-ê-se, rồi mới trở nên vợ của Y-sác.² Sự đó làm hình-bóng về tin-đồ lập tâm hối-cải, trở lại tin theo Đức Chúa Jêsus.

Bốn đều trên kia, là sự-tích đã chép trong Sáng-thế-ký đoạn 24. Đó là làm hình-bóng về Đức Thánh-Linh sắm-sửa Hội-Thánh làm vợ của Đức Chúa Jêsus. Đức Chúa Jêsus là chồng chúng ta, khi Ngài tái-làm, thì sẽ có tiệc cưới Chiên Con ; sự vui-mừng đó há chẳng phải là sự trông-mong của chúng ta sao?

3. *Lấy vua Sa-lô-môn với vợ vua làm ví-dụ.*

(Xem Châm-ngôn đoạn 31 và cả sách Nhã-ca.)

Vua Sa-lô-môn là một vua rất sang-trọng vinh-hiến của nước Y-sơ-ra-en, thế mà vua lại

đi kiếm một người con gái hèn-hạ làm hoàng-hậu, đó chẳng tỏ ra ơn lớn của vua sao? Nhưng khi vua Sa-lô-môn đi kiếm người con gái đó làm vợ, thì có lẽ không cho người ấy biết mình là sang-trọng thế nào, nên người ấy trước đã xem khinh vua mà không chịu tiếp-rước. Đó cũng như người đời không biết sự vinh-hiến của Đức Chúa Jêsus, lấy sự tiếp-rước Ngài làm hồ-then ; sau ăn-năn trở lại, chịu khiêm-nhường mà tin Ngài, thì được sửa-soạn làm vợ Ngài ; đến khi bày tiệc cưới Chiên Con, thì sự vinh-hiến của Chúa mới tỏ ra vậy. Bây giờ chúng ta là người trong Hội-Thánh, đã có phần làm vợ Đức Chúa Jêsus, và sau này cũng chắc sẽ có phần dự tiệc cưới Chiên Con ; vậy bổn-phận chúng ta phải làm thế nào? Khi chúng ta còn ở trong thế-gian gian-ác này, trước phải cần-thận luôn luôn, gìn-giữ như gái đồng-trình tinh-sạch, để làm một người vợ trung-thành. Vì chồng chúng ta là Đức Chúa Jêsus đương đi phương xa chưa về, qui-hồ khi chúng ta ở thế-gian gian-ác này, dầu phải làm chứng cho Chúa, song chớ có làm bạn với thế-gian, kéo mà bất-trung với Chúa. Thơ của thánh Gia-cơ 4: 4 có chép rằng: « Hỡi bọn tà-dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế-gian tức là thù-nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế-gian, thì người ấy trở nên

1) Sáng-thế ký 24 : 63. 2) Sáng-thế ký 24 : 58.

kẻ nghịch-thù cùng Đức Chúa Trời vậy.» Ấy là nói về tin-dồ nào ham-mê thế-gian, tức là phạm tội tà-dâm về linh-hồn; tin-dồ như thế, thật không đáng làm vợ của Chúa, không đáng dự tiệc cưới của Chúa.

Vậy nay chúng ta phải sửa-soạn và phải trông-mong điều gì? Ấy là sự liên-hiệp cùng Chúa vậy. Vì khi Chúa chúng ta trở lại để cất chúng ta lên khoảng không, thì sẽ có sự đặt tiệc cưới Chiên Con; nếu tin-dồ chẳng biết tỉnh-thức và chực sẵn, cứ ngủ như ai, thì e rằng đến ngày tiệc cưới vui-mừng đó, chắc phải làm kẻ đứng ngoài cửa mà thôi vậy.

Hoặc có kẻ hỏi: Cách sửa-

soạn thế nào? Xin trả lời rằng: Phải trừ-bỏ hết thảy những điều dơ-dây và tội-lỗi còn lại hay là kín-giấu trong lòng ta! Lại phải tiếp-rước Đức Thánh-Linh vào đầy-dẫy trong đó, và ở luôn đó mà làm Chủ, như là năm người nữ đồng-trình khôn-ngoan đều có dầu trong đèn mình, lại như những người vào dự tiệc cưới đều mặc lễ-phục nói trong ví-dụ đó. Song đừng như năm người nữ đồng-trình dại kia, không sắm-sắm dầu cho đèn; và cũng đừng như kẻ đi dự tiệc cưới mà không mặc lễ-phục kia nữa.¹ Vì đến lúc bấy giờ, muốn đi sắm-sửa thì cũng chẳng kịp nữa, nên hãy cố-gắng đi!

CHƯƠNG X

Kỳ tai-nạn lớn

*Dẫn lời của tiên-tri và của Cứu-Chúa nói về tai-nạn lớn — Dẫn lời
ba sách Tin-Lành nói về tình-hình tai-nạn lớn — Dẫn những lời
hình-bóng về kỳ tai-nạn chép trong lịch-sử đời xưa —
Luận về kỳ tai-nạn lớn trải bao nhiêu năm — Luận
về tin-đồ khỏi sự khốn-khở của kỳ tai-nạn.*

CÁC chương trước đã nói về khi Đức Chúa Jêsus tái-làm nơi khoảng không, thì Ngài làm năm việc có quan-hệ với các thánh-đồ: 1^o Cho các thánh-đồ đã chết được sống lại. 2^o Cho các thánh-đồ đang sống được biến-hóa. 3^o Cho cả hai hạng thánh-đồ ấy đều được lên trời. 4^o Tra-xét và ban thưởng cho các thánh-đồ tại trước tòa Đấng Christ. 5^o Cho các thánh-đồ được hưởng tiệc cưới Chiên Con.

Năm việc đó là những việc sẽ làm nên ở trên trời. Nhưng lúc các việc đó làm nên ở trên trời thì dưới đất này sẽ ra thế nào? Lúc đó ở dưới đất này sẽ là kỳ tai-nạn lớn. Vì khi thánh-đồ còn ở thế-gian, thì làm sự sáng của thế-gian, làm muối của đất; đến khi Đức Chúa Jêsus trở lại nơi khoảng không, cất các thánh-đồ của Ngài lên khỏi thế-gian mà đem lên trời, thế thì thế-gian này há chẳng trở nên tối-tăm, độc-dữ khó chịu sao? Vả lại, Đức Thánh-Linh từ khi lễ Ngũ-tuần giáng xuống, ngự trong Hội-Thánh, từ bấy đến nay; đến khi Hội-Thánh được

cất lên trời, có lẽ Đức Thánh-Linh cũng sẽ lia khỏi thế-gian ngay trong lúc ấy. Sao vậy? Vì Hội-Thánh đã lia khỏi thế-gian, thì trong thế-gian không có chỗ cho Đức Thánh-Linh trú-ngự nữa. Vậy Đức Thánh-Linh và Hội-Thánh đã lia khỏi thế-gian, thì cái đều dễ răn-cảm lòng người, cho khỏi buông-lung ý xấu mà tha-hò làm theo tự dục, nay đã không có rồi; hơn đó những người hay trái phép càng làm ác cho đáo-dẽ vậy.

Thánh Phao-lô luận về việc ấy, có nói rằng: « Vì đã có sự mầu-nhiệm của đều bội-ngịch đương hành-động rồi; song Đấng còn ngăn-trở cần phải cất đi. Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật-pháp kia sẽ hiện ra. »¹ Kẻ nghịch cùng luật-phép đó là ai? Tức là quỷ dữ trở nên hình người mà làm Christ giả (Anti-christ) vậy. Đấng ngăn-trở đó là ai? Có lẽ là chỉ về Đức Thánh-Linh. Khi Đức Thánh-Linh đi, thì Sa-tan sẽ tỏ ra mà làm nên mọi việc ác của nó, nên chi thế-gian này phải làm vào kỳ tai-nạn lớn.

1) II Tê-sa-lô-ni-ca 2 : 7-8.

Kỷ tai-nạn lớn này, trong Kinh-Thánh cũng gọi là lúc tai-hại cho Gia-cốp.¹ Kỷ tai-nạn này tuy chẳng lâu, nhưng là một lúc rất quan-trọng lắm. Cho nên trong Kinh-Thánh cũng nhiều chỗ luận về kỷ đó. Như tiệc cưới Chiên Con là kết-cuộc của sự cứu-chuộc và Hội-Thánh của Chúa, thì kỷ tai-nạn lớn cũng là kết-cuộc của tội-ác của người đời và Sa-tan, và là lúc Đức Chúa Trời giáng tai-vạ lớn trên thế-gian này vậy.

Muốn luận cho tường-tận về thời-kỷ này, phải suy-xét cả sách Khải-huyền, xem mọi tai-vạ từ trời giáng xuống mà sách ấy đã chép, thì cũng biết qua được sự đó gồm-ghe là dường nào. Nhưng ngoài sách Khải-huyền, cũng còn có mấy khúc Kinh-Thánh luận về việc này nữa, đây xin chọn bốn khúc mà dẫn ra sau này :

1. Giê-rê-mi 30 : 5-7 có nói rằng : « Làm sao thấy mọi người nam đều lấy tay đỡ lưng mình như đòn-bà đương dễ ? Làm sao mặt ai nấy đều tái-xanh đi ? Rủi thay ! Ngày đó thật lớn, đến nỗi chẳng hề có ngày nào giống như vậy. Ấy là kỷ lo-sợ cho Gia-cốp ! Nhưng nó sẽ được cứu thoát khỏi ngày này.

2. Giô-en 2 : 1-2 có nói rằng : Hãy thổi kèn trên Si-ôn, hãy vang tiếng nó trên núi thánh ta. Những dân trong xứ hãy rung-động, vì ngày Chúa đến, đã đến gần rồi, là ngày tối-tăm mù-mịt; ngày mây đen và sương mù. Đây

một dân đông-đúc và mạnh-sức, nó đến như ánh sáng ban mai giải trên các núi, từ xưa đến giờ, chẳng hề có, và về sau cho đến đời đời cũng chẳng hề có như thế bao giờ. »

3. Đa-ni-en 12 : 1 có nói rằng : « Khi đó sẽ là một kỷ ngặt-nghèo, đến nỗi từ khi mới có nước đến những ngày đó, người ta cũng chẳng thấy có như vậy bao giờ. »

4. Ma-thi-ơ 24 : 21-22 có nói rằng : « Vì lúc ấy sẽ có hoạn-nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng chẳng hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm-bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì có các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm-bớt. »

Bốn khúc Kinh-Thánh đó là lời của ba ông tiên-tri Giê-rê-mi, Giô-en, Đa-ni-en, và Đức Chúa Jê-sus, đã làm chứng rõ về kỷ tai-nạn lớn ấy là sự tai-nạn cho dân Y-sơ-ra-en; và cũng đều làm chứng rõ rằng từ lúc ban đầu cho đến bây giờ, cho đến lúc tận-thế cũng chẳng hề có cơn tai-nạn nào lớn hơn vậy.

Ngoài những câu trên kia, trong ba sách Tin-Lành của Kinh-Thánh đều có chép lời Đức Chúa Jê-sus nói về sự Chúa tái-làm. Xin xem Ma-thi-ơ 24 : 9, 13, 15, 21-22; Mác 13 : 14, 19-20; Lu-ca 21 : 20. Ba đoạn sách đó đều là nói nhiều về sự Chúa tái-làm khi rốt đời này, và

1) Giê-rê-mi 30 : 7.

những điều tai-nạn lớn về lúc đó, nhưng cũng nói về một việc sẽ được nên trước lúc đó nữa, là sự thành Giê-ru-sa-lem bị phá. Việc ấy đã xong từ độ 40 năm sau Chúa lên trời, đó là một sự ứng-nghiem nhỏ về kỳ tai-nạn lớn. Vì những lời tiên-tri trong Kinh-Thánh thường hay ứng-nghiem hai lần như vậy.

Về sự thành Giê-ru-sa-lem bị phá như lời phán của Đức Chúa Jê-sus, thì quả-nhiên đã được ứng-nghiem chẳng sai, từ độ 40 năm sau Chúa lên trời; nhưng đến kỳ tai-nạn lớn khi Chúa tái-lâm, mới thấy lời tiên-tri của Ngài được ứng-nghiem trọn vẹn.

Chúa phán rằng: « Sự tai-nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối-tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế-lực của các tầng-trời rung-động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân-tộc dưới đất sẽ đăm-ngực và thấy Con người lấy đại-quyền đại-vinh-ngự trên mây mà xuống. »¹ Chúa lại phán rằng: « Sẽ có các diêm lạ trong mặt trời, mặt trăng, cùng các ngôi sao; còn dưới đất, dân các nước sào-náo rối-loạn, vì biển nổi tiếng om-sòm và sóng-đào. Người ta nhơn trong khi đợi việc hung-dữ xảy ra cho thế-gian thì thất-kinh mất vía, vì các thế-lực trên trời sẽ rung-động. »² Những câu ấy làm chứng rõ về khi mãn

kỳ tai-nạn lớn, thì Đức Chúa Jê-sus sẽ cùng các thánh-đồ Ngài xuống thế-gian mà lập nước bình-an của Ngài.

Nhưng gần đến thời-kỳ Chúa trở lại cất các thánh-đồ Ngài lên trời, và có tai-nạn lớn này, thì tội-lỗi của người đời, chắc có tăng-thêm một cách mau-chóng. Thánh Phao-lô nói rằng: « Hãy biết rằng trong ngày sau-rốt, sẽ có những thời-kỳ khó-khăn. Vì người ta đều tư-kỷ, tham tiền, khoe-khoang, xác-xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội-bạc, không tin-kính, vô-tình, khó hòa-thuận, hay phao-vu, không tiết-độ, dữ-tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng-giận, lên mình kiêu-ngạo, ưa-thích sự vui-chơi hơn là yêu-mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ đều nhơn-đức, nhưng chối-bỏ quyền-phép của nhơn-đức đó. Những kẻ thế ấy còn hãy lánh xa đi. »³

Về kỳ tai-nạn lớn này, chẳng những có lời tiên-tri nói đến, lại có sự thực chép trong Sử-ký của Kinh-Thánh, để làm hình-bóng cho nữa. Như là tai nước lụt ngập thiên-hạ; tai lửa diêm-sinh hủy-diệt hai thành gian-ác là Sô-dôm và Gô-mô-rơ; tai-nạn cho dân Y-sơ-ra-en khi ở nước Ê-díp-tô; mười tai-vạ của Chúa giáng cho người Ê-díp-tô; sự người Giu-đa bị bắt làm phù-tù qua nước Ba-by-lôn; sự thành Giu-ru-sa-lem bị hủy-diệt; cùng là các điều khốn-nạn cho dân

1) Ma-thi-ơ 24 : 29-30 ; Mác 13 : 24-26. 2) Lu-ca 21 : 25-27. 3) II Ti-mô-thê 3 : 1-5 ; Gia-cơ 5 : 1-9.

Giu-da sau khi đã bị tan-lạc trong các nước ấy đều làm hình-bóng cho kỳ tai-nạn lớn sau này vậy. Song le, sáu sự đó tuy là cực-khổ lắm, nhưng đem so với kỳ tai-nạn lớn sau này, thì còn chưa thấm vào đâu, chỉ như là hình-bóng mà thôi. Vì Kinh-Thánh đã chép rằng: « Từ xưa đến giờ, chẳng từng có sự tai-nạn nào lớn dường ấy, và sau cũng sẽ không hề có nữa. »

Bây giờ xin luận về kỳ tai-nạn lớn này phải trải bao nhiêu năm. Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: « Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì không có một người nào được cứu, song vì cớ các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm-bớt. »¹

Kỳ tai-nạn lớn này, phần nhiều có quan-thiệp với dân Y-sơ-ra-en, nên cũng gọi là « lúc tai-bại cho Gia-cốp. »²

Vậy muốn biết thời-kỳ này bao nhiêu năm, thì phải nhớ rằng ấy là thuộc về thời-kỳ sau rốt của lịch-sử Y-sơ-ra-en. Sách Đa-ni-en 9: 24-27 có chép về bảy mươi cái bảy, ấy là nói tiên-tri về một số năm tính từ lúc sau khi dân Y-sơ-ra-en bị bắt làm phù-tù qua Ba-by-lôn mà trở về xứ mình, cho đến cuối-cùng thời-đời này, cộng là 490 năm. Số năm ấy chia ra làm ba phần: phần thứ nhất là 7 cái 7, tức 49 năm; phần thứ nhì là 62 cái 7, tức 434 năm; phần thứ ba là 1 cái 7, ấy là 7

năm còn lại ở đời sau rốt. Số năm của phần thứ nhất 49 năm, và của phần thứ hai 434 năm, cộng là 483 năm, ấy là kể đến khi Đức Chúa Jêsus bị bỏ trên cây thập-tự. Thế thì 7 cái 7, và 62 cái 7, cộng 69 cái 7, tức 483 năm, là thuộc về kỳ đã qua rồi. Ấy vậy, 70 cái 7 của Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-en chỉ còn lại 1 cái 7 tức 7 năm mà thôi. 7 năm ấy tức là thời-kỳ tai-nạn lớn, vì những năm từ khi Chúa chịu chết cho đến khi Hội-Thánh lên trời, thì không được kể vào thời-kỳ của lịch-sử người Y-sơ-ra-en, mà thuộc về thời-kỳ của các dân ngoại. Khi thời-kỳ các dân ngoại đã mãn, thì lịch-sử của dân Y-sơ-ra-en lại bắt đầu tính từ lúc đó.

Vì cớ ấy, các nhà nghiên-cứu về lời tiên-tri trong Kinh-Thánh, có nhiều người cho kỳ tai-nạn lớn này chỉ trải có 7 năm mà thôi. Sự khôn-ngoan và sự thương-xót của Đức Chúa Trời đã tỏ ra trong sự đó, nghĩa là Ngài cứ gìn-giữ người Giu-da trong muôn nước, và đến kỳ tai-nạn lớn thì Ngài chẳng những gìn-giữ họ, mà cũng xét-đoán họ nữa. Đến khi Đức Chúa Jêsus, là Đấng Mê-si, Đấng Christ thật của dân Y-sơ-ra-en, tái-lâm, thì cả dân nước đó sẽ đau-đớn vì tội của mình mà ăn-năn trở lại tin theo Chúa. Đến khi Ngài lập nước bình-an ngàn năm ở thế-gian này, thì dân Y-sơ-ra-en lại sẽ nhờ đó mà được về-vang vậy.

1) Ma-thi-ơ 24: 22. 2) Giê-rê-mi 30: 7.

Có người tưởng rằng tin-đồ Chúa sẽ phải trải qua sự khổ-sở của kỳ tai-nạn lớn này, rồi Đức Chúa Jê-sus mới giáng xuống khoảng không mà cất thánh-đồ lên trời. Nếu tin như vậy, thì những thánh-đồ lại có thể nào mà tỉnh-thức, chực-sẵn, để trông-đợi Chúa trở lại liền trong ngày ấy, giờ ấy ư? Sự tin ấy dầu chẳng phải như sự tin về Đức Chúa Jê-sus sẽ trở lại sau khi một ngàn năm, nhưng là tin Ngài sẽ trở lại sau khi kỳ tai-nạn lớn; nếu như vậy, thì há chẳng phải là cướp mất sự trông-cậy vui-mừng của tin-đồ sao? Thế thì sự tin về tin-đồ phải trải qua 7 năm tai-nạn lớn rồi Chúa mới tái-lâm, và sự tin về sau lúc nước bình-an ngàn năm qua rồi Chúa mới tái-lâm, đối với sự trông-cậy của tin-đồ có khác nhau gì? Vậy nên Đức Chúa Jê-sus cùng các sứ-đồ của Ngài luôn luôn biểu tin-đồ phải chực-sẵn, tỉnh-thức, đợi-chờ, trong-cậy; là vì không biết được ngày và giờ. Cho nên không thể cắt-nghĩa ngang-ngược sai-lầm như thế mà ngăn-trở lòng vui-mừng của tin-đồ chực-sẵn để trông-đợi Đức Chúa Jê-sus lại đến.

Trong chương VII đã luận về ông Hê-nóc được đem lên trời trước khi có tai nước lụt, là làm hình-bóng về Hội-Thánh sẽ được đem lên trời trước khi có kỳ tai-nạn lớn. Và cũng luận về ông Nô-ê phải trải qua tai

nước lụt, là làm hình-bóng về người Giu-da sẽ phải trải qua kỳ tai-nạn lớn, rồi mới được cứu-rỗi. Lại ông Lót ở thành Sô-dôm, khi thành ấy chưa bị thiêu-đốt, cũng có thiên-sứ thúc-giục biểu đi cho mau, mà rằng: « Người không đi, thì ta không làm chi được. »¹ Nhờ đó ông Lót mới khỏi nạn. Còn luận về Hội-Thánh được khỏi bị nạn trong kỳ tai-nạn lớn này, hãy tra-xem sách Khải-huyền thì sẽ hiểu. Sách đó tuy luận về những tai-vạ của kỳ tai-nạn lớn một cách tường-tận lắm, thế mà không có một lần nào nói đến Hội-Thánh phải cùng chịu các sự khốn-cực ấy ở trên đất. Vì sao? Vì Hội-Thánh đã được cất lên, đang ở trên trời vậy. Sách Khải-huyền 3: 10 có nói rằng: « Vì người đã giữ lời nhện-nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử-thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế-gian,ặng thử những người ở trên đất. » Lại khi Chúa ở thế-gian, Ngài luận về sự góm-ghê của kỳ tai-nạn lớn, thì có phán rằng: « Chẳng nào các việc đó, khởi xảy đến, hãy đứng thẳng lên, ngược đầu lên, vì sự giải-cứ của các người gần tới. »² Chúa lại phán: « Vậy hãy tỉnh-thức luôn và cầu-nguyện, để các người được tránh khỏi các tai-nạn sẽ xảy ra, và đứng trước mặt Con người. »³ Bởi đó biết rằng các thánh-đồ tuy có lẽ được tránh khỏi sự khổ của kỳ tai-nạn lớn này, nhưng chưa

1) Sáng-thế ký 19: 22. 2) Lu-ca 21: 28. 3) Lu-ca 21: 36.

biết chừng, hoặc-giả phải trải qua lúc khởi đầu của kỳ tai-nạn lớn rồi mới được cất lên trời vậy. Thế thì, chúng ta là người trong Hội-Thánh, muốn cho khỏi cơn tai-nạn này, quyết phải nhờ huyết báu của Đức Chúa Jêsus, và quyền-phép lớn

của Đức Thánh-Linh, làm cho mình nên thánh trước đã, mới được. Bằng chẳng vậy, cứ làm như kẻ nguội-lạnh, thì sợ khi Chúa tái-lâm, hoặc chẳng được dự phần lên trời, mà lại phải chịu thử-rèn bởi cơn tai-nạn lớn này chăng.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CHƯƠNG XI

Sự Antichrist hiện ra

Các điểm chủ về Antichrist hiện ra là thế nào — Antichrist cầm quyền ở thế-gian bao lâu — Antichrist đã thành người thì làm việc gì? — Antichrist quan hệ với người trong các nước thế-gian thế nào — Antichrist sẽ đối-đãi dân Giu-đa thế nào — Antichrist đến cuối-cùng phải chịu hình-phạt đời đời thế nào.

SỰ kết-cuộc sau-cùng của cái đời gian-ác này, tức là thời-kỳ tai-nạn lớn. Kẻ gian-ác sẽ lộ ra trong lúc tai-nạn lớn này, là một người, ấy là người rất trọn- vẹn, rất thông-minh, rất có danh-vọng và quyền-phép trong các thời-đời, tức là người mà trong Kinh-Thánh gọi là Antichrist vậy. Như Đức Chúa Jêsus là Đấng chí-thiện, thì Antichrist là kẻ chí-ác, các tên khác của nó là: «Kẻ nghịch cùng luật-pháp,» hay là «Con của sự hư-mất», nó là quỷ Sa-tan trở nên người, mà cầm quyền lớn cai-trị cả thế-gian này.

Luận về Antichrist, trong I Giăng 2: 18, có nói rằng: «Vừa lúc bây giờ có nhiều kẻ dịch lại Đấng Christ.» Chúng ta nhớ lại từ xưa đến rày, ở trong các thời-đời thường thường có những kẻ dịch lại Đấng Christ; mà tra-xét về lịch-sử trong Cựu-uớc và Tân-uớc, thì biết được nó là ai.

Trong đời Cựu-uớc, có hai thù-nghịch rất lớn đối-dịch cùng Đức Chúa Trời: Một ở phía đông-bắc nước Giu-đa, là nước

Ba-by-lôn cùng những vua trong các đời của nước ấy. Hai, ở phía tây-nam nước Giu-đa, là nước Ê-díp-tô cùng những vua trong các đời của nước ấy.

Vua trước nhất của nước Ba-by-lôn, là kẻ đứng đầu gây nên sự thờ-lạy hình-tượng, cũng từng xây thành Ba-ben và tháp Ba-ben (Ba-ben tức là Ba-by-lôn, xem Sáng-thế ký 10: 8-10; 11: 1-9), mà khinh-dể và phạm thượng nghịch cùng Đức Giê-hô-va, tức là tên Nim-rót đó. Trong Kinh-Thánh từ đó đến cũng vẫn lấy Ba-by-lôn làm đồ của ma-quỉ dùng mà đối-dịch cùng Đức Chúa Trời, và thành thánh Giê-ru-sa-lem.¹ Còn như nước Ê-díp-tô thì từ khi khởi đầu có dân Y-sơ-ra-en, nước ấy vẫn làm kẻ bắt-bớ dân lựa-chọn của Chúa. Songle, những sự khổ-nạn mà dân Y-sơ-ra-en đã chịu vua Pha-ra-ôn làm cho mình, tuy là dữ-tợn lắm, nhưng đem so-sánh với cơn tai-nạn lớn sau này, cũng sự bắt-bớ của Antichrist sẽ hiện ra, thì còn chưa ra gì.

Trong đời Tân-uớc, thì kẻ dịch lại Đấng Christ nhất là

1) Khải-huyền đoạn 17, 18.

nước Rô-ma, tức là một dân cầm quyền cai-trị thiên-hạ, đương lúc Đức Chúa Jê-sus giáng-sanh tại thế-gian này, và đã đóng đinh Chúa trên cây thập-tự. Cho nên các thánh-dồ của Hội-Thánh Đức Chúa Jê-sus trong các thời-dợt, thường bị dân Rô-ma này bắt-bớ chẳng phải là ít. Quyền-phép của Rô-ma chia làm hai phần: một là quyền chánh-trị; hai là quyền tôn-giáo. Tôn-giáo đó tên là Giáo Rô-ma. Có nhiều nhà nghiên-cứu Kinh-Thánh, nói rằng những lời Kinh-Thánh nói về Antichrist bắt-bớ Hội-Thánh tức là chỉ về việc Giáo Rô-ma này khi xưa đã bắt-bớ những con-cái của Đức Chúa Trời, vậy lời Kinh-Thánh cũng đã ứng-nghiem chẳng ít. Nói như thế cũng có mấy lẽ:

Vì Antichrist tức là cái sừng nhỏ nói trong đoạn 7 của sách Đa-ni-en, nó sanh ra bởi con thú thứ tư, mà con thú thứ tư đó tức chỉ về nước Rô-ma; mà Giáo Rô-ma là ra từ nước Rô-ma; ấy vậy, có người cho giáo ấy tức là Antichrist, mà cái sừng nhỏ đã làm hình-bóng cho vậy. Lại con đại dâm-phụ gớm-ghiếc nói trong đoạn 17 của sách Khải-huyền cũng có nhiều ý bóng có thể chỉ về Giáo Rô-ma được. Hãy coi những áo-quần tốt-đẹp, cùng các đồ trang-sức bằng vàng, ngọc, hột trai, của nó, thì có thể chỉ về sự xa-xỉ của Giáo Rô-ma. Cái chén bằng

vàng trong tay của con dâm-phụ đó, chính là cái ấn của giáo-hoàng trong giáo đó mà ngày nay vẫn còn; vả lại đầy sự gớm-ghiếc, dâm-uế, uống huyết của các thánh-dồ cho đến say, ấy cũng có thể chỉ về các tội ác bề trong và bề ngoài của giáo đó vậy.

Tóm những lời Kinh-Thánh luận về Antichrist mà suy-xét, lại coi những việc làm trong giáo Rô-ma, thì biết rằng tuy có nhiều điều ứng-nghiem, nhưng thật chưa đủ cả để ứng-nghiem hết thấy các lời Kinh-Thánh đã nói về Antichrist. Vả lại Antichrist của đời sau-rốt nói trong Kinh-Thánh, bèn là ma-quỉ trở nên người, làm vua cả thế-gian. Một người như thế, nay còn chưa hiện ra ở thế-giới; ắt là sau khi Đức Chúa Jê-sus tái-làm nơi khoảng không, cất Hội-Thánh của Ngài lên trời rồi, và đương kỳ tai-nạn lớn, thì sẽ có « cái sừng nhỏ, »¹ cũng gọi là « kẻ nghịch cùng luật-pháp, » hoặc là « con của sự hư-mất, »² hoặc là « con thú »³ hoặc là « tiên-tri giả »⁴ sẽ nhơn dịp mà hiện ra vậy.

Đây xin chia làm mấy phần mà luận về Antichrist như sau này :

1. Luận về các điểm chủ về Antichrist hiện ra là thế nào.

a. Hiện-tình trong Hội-Thánh bây giờ đúng như lời ví-dụ của Đức Chúa Jê-sus đã phán, có

1) Đa-ni-en 7 : 8, 24-25. 2) II Tê-sa-lô-ni-ca 2 : 3. 3) Khải-huyền đoạn 13. 4) Khải-huyền 16 : 13, 19 : 20.

lúa mì và có cổ lưng, càng ngày càng xen-lộn lẫn lộn. Bề ngoài của Hội đã to-lớn lên, đến nỗi con chim dẽ ở khoảng không (tức là ma-quỉ) làm ổ trên nhánh nó được.¹ Lại bề trong của Hội thì những điều dị đoan do-dây nay đã sanh ra, lan-man như cỏ.² Đó chẳng phải là sự sửa-soạn cho Antichrist sẽ lộ ra sao?

b. Người Giu-đa tuy bị tan-lạc khắp thiên-hạ, nay đã lần lần trở về xứ cũ của mình, sự này chắc phải làm nên trước, rồi Antichrist mới lộ ra. Vì nó phải ở đất Giu-đa, giả-mạo làm Đấng Christ của người Giu-đa, lập giao-ước với dân ấy, rồi sau lại bội-ước mà hết sức bắt-bớ người Giu-đa.

c. Các nước bên Âu-châu chia ra từ nước Rô-ma khi xưa, gần đây có bàn-nghị với nhau rằng sau cuộc đại-chiến vừa rồi, nên lập đồng-minh vạn-quốc. Nếu vậy thì nước Rô-ma xưa sẽ được lập lại, hoặc gọi là nước Hợp-chúng-quốc Âu-châu. Thế há chẳng phải dường như sửa-soạn một vua để cầm quyền cai-trị thống-nhất như đây đương luận, và có lẽ vua đó sẽ tự-xưng là Sê-sa của Rô-ma, sao?

2. Luận về Antichrist cầm quyền ở thế-gian bao lâu.

Khải-huyền 12:9 nói về sự thiên-sứ đánh trận với con rồng, thiên-sứ được thắng, con rồng lớn đó bị quăng xuống, nó tức là con rắn xưa, gọi là

ma-quỉ và Sa-tan, đồ-danh cả thiên-hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó. Câu 12 lại nói rằng: «Bởi vậy, hỡi các tầng trời và các đấng ở đó, hãy vui-mừng đi! song khổ-nạn cho đất và biển! vì ma-quỉ biết thì-giờ mình còn chẳng bao nhiêu, nên giận hoảng mà đến cùng các người.» Những lời đó nói về Antichrist, tức là ma-quỉ trở nên người mà cầm quyền cai-trị những người trên đất này. Nhưng may thay! Kinh-Thánh nói thì-giờ nó còn chẳng bao nhiêu. Xin xem Ma-thi-ơ 24:22, và chương X trong sách này nói về kỳ tai-nạn lớn, chừng có bảy năm; lại xem sách Đa-ni-en 9:27 luận về bảy năm tai-nạn lớn ấy có nói rằng: «Trong lúc một cái bảy, nó sẽ lập giao-ước vững-bền với nhiều người; và trong lúc nửa cái bảy, nó sẽ cấm-ngăn của lễ và của-lễ chay. Kể hủy-phá sẽ đến bởi cách gôm-ghiếc, và sẽ có sự giận-dữ đồ trên nơi bị hoang-vu, cho đến kỳ sau-rốt và kỳ đã định.»

Như vậy, khi được một nửa của bảy năm, thì nó (tức là Antichrist) sẽ bội ước của nó đã lập với người Giu-đa, mà trở nên vua lớn của cả thiên-hạ, và bắt-bớ những dân lựa-chọn của Chúa là người Giu-đa. Một nửa của bảy năm, tức là ba năm rưỡi, hay là 42 tháng; nếu theo phép lịch của người Hê-bơ-rơ, mà tính 360 ngày làm

1) Ma-thi-ơ 13:4, 19. 2) Ma-thi-ơ 13:23, 24.

một năm, thì ấy là 1260 ngày. Xem Khải-huyền 11 : 2-3 có nói rằng : « Còn sản ngoài đền-thờ thì hãy để nó ra ngoài, đừng đo làm chi ; vì chỗ đó đã phó cho dân-ngoại, họ sẽ giày-đạp thành thánh đủ bốn mươi hai tháng. Ta sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo gai đi nói tiên-tri, trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. » Vậy 42 tháng tính ra là 1260 ngày, cũng là ba năm rưỡi.

Lại xem Khải-huyền 12 : 6, rằng : « Còn người đờn-bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở, mà Đức Chúa Trời đã sửa-soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. » Người đờn-bà đó, đoán chừng là phần người Giu-đa trung-tín, khi họ bị Antichrist bắt-bớ trong kỳ tai-nạn lớn, thì có Đức Chúa Trời bảo-hộ trong ba năm rưỡi. Lại xem Khải-huyền 13 : 5, rằng : « Con thú được ban cho cái miệng nói những lời kiêu-ngạo phạm-thượng ; và nó lại được quyền làm việc trong bốn mươi hai tháng. » Con thú đó tức là một vua kia đã chép trong sách Đa-ni-en 7 : 25 rằng : « Vua đó nói những lời phạm đến Đấng rất tôn, làm hao-mòn các thánh của Ngài, (dân thánh đây là chỉ về người Giu-đa), muốn đổi những thời-kỷ và luật-pháp ; các thánh sẽ bị phó vào tay vua ấy cho đến một thi, các thi và nửa thi. » Vua này tức là

Antichrist, thì-giờ nó có được ba năm rưỡi.

Những lời Kinh-Thánh nói về thì-giờ của Antichrist đã dẫn trên kia, hoặc là ba năm rưỡi, hoặc là bốn mươi hai tháng, hoặc là một ngàn hai trăm sáu mươi ngày ; chữ tuy có khác nhau, song thì-giờ như một. Vậy sao chỉ hạn cho Antichrist có ba năm rưỡi thôi ? Ấy có lẽ là vì khi Đức Chúa Jêsus ở thế-gian này, kể từ khi Ngài khởi đầu truyền đạo cho đến lúc Ngài lên trời là chừng được ba năm rưỡi ; thế thì Đức Chúa Trời trở nên người mà làm Đấng Christ thật, và Sa-tan trở nên người mà làm Christ giả, thì-giờ của đôi bên ở thế-gian này đều cũng như nhau vậy.

3. *Luận về Antichrist khi đã thành người thì làm những việc gì?*

Sau khi Sa-tan đã phạm tội rồi, thì ở trước tòa Đức Chúa Trời mà kiện-cáo dân-lựa-chọn của Ngài.¹

Song khi Đức Chúa Jêsus đã làm trọn công-việc cứu-chuộc mà lên trời, thì Ngài bịt miệng xấu của Sa-tan, và đuổi nó ra khỏi trời mà hạ xuống tới khoảng không, cho nên đương lúc bây giờ, Sa-tan làm vua cầm quyền nơi khoảng không, như có chép trong Kinh-Thánh.² Đến lúc Đức Chúa Jêsus trở lại nơi khoảng không để cất những thánh-dồ lên trời, thì Ngài sẽ đuổi Sa-tan khỏi nơi

1) Gióp 1 : 6-12. Xa-cha-ri 3 : 1-2. 2) Ê-phê-sô 2 : 2, Khải-huyền 12 :

khoảng không mà hạ xuống đến đất, khi ấy trên đất là thời-kỳ nào? Bèn là thời-kỳ tai-nạn lớn vậy. Khốn thay đất này! vì ma-quỉ hạ xuống ở cùng người đời, nên nổi gập cơn khốn-khó. Đến chừng kỳ tai-nạn lớn đã mãn, Đức Chúa Jêsus trở lại đến trên đất mà lập nước bình-an của Ngài, lúc đó là lúc Sa-tan sẽ bị trói và cầm nơi vực sâu không đáy một ngàn năm; ¹ rồi đó, nó sẽ bị hình-phạt ở hồ lửa cho đến đời đời. ² Như thế thì

biết rằng Đức Chúa Jêsus ở bậc nào cũng thẳng hơn Sa-tan. Nghĩa là khi đánh trận trên trời, thì Ngài đuổi nó xuống khoảng không; khi đánh nơi khoảng không, thì Ngài đuổi nó xuống trên đất; khi đánh trên đất, lại đuổi nó xuống vực sâu; ở đó, dầu sau nó được tạm thả ra, nhưng đến cuối-cùng cũng phải bị đuổi xuống hồ lửa cho đến đời đời. Hãy xem cái biểu chỉ về Đức Chúa Jêsus thẳng ma-quỉ như dưới này:

Sa-tan bị đuổi khỏi trời

đến

khoảng không — (Vì Đức Chúa Jêsus lên trời.)

đến

mặt đất — (Vì Chúa cất thành-đồ lên trời).

đến [đồ đến thế-gian lập nước)
vực sâu — (Vì Chúa cùng thành-

đến

hồ lửa — (Vì sự hình-phạt sau cùng của Chúa.)

Xem Đức Chúa Jêsus từ trước đến sau thẳng hơn ma-quỉ như thế, vậy nếu bây giờ tin-đồ chúng ta có gặp nó cám-dỗ, thì chắc có thể nhờ Chúa mà thẳng hơn nó được. Đến kỳ tai-nạn lớn, thì dường như Sa-tan thẳng trận, nhưng không phải thật thẳng đâu; vì Sa-tan dầu cầm quyền cai-trị thế-gian, công-việc nó dầu ghê-gớm, song chỉ có ba năm rưỡi mà thôi. Và lúc ấy cũng là lúc Đức Chúa Trời thi-hành sự đoán-phạt cho thế-gian vậy.

Khi suy-xét về Antichrist cho

cùng, thì biết nó chẳng qua là muốn bắt-chước quyền-phép Đức Chúa Jêsus để trở nên hình người, mà làm các thứ phép lạ việc kỳ; cho nên khi ấy ma-quỉ hiện ra, chẳng phải chỉ ở trong thân-thể một người, mà nó cũng có ý về ba ngôi hiệp một nữa: là Antichrist (cũng gọi là con thú), tiên-tri giả, và Sa-tan (cũng gọi là con rồng) vậy.

Đương khi ma-quỉ trở nên người ở thế-gian, thật làm cho loài người được có những sự khôn-ngoan vinh-hiến rất cao

1) Khải-huyền 20 : 1-3. 2) Khải-huyền 20 : 10.

rất lớn, vì vậy loài người lại càng cậy mình làm đủ, kiêu-ngạo khoe-khoang mà khinh-dễ Đức Chúa Trời; cho nên người đời sẽ phải đồng chịu hình-phạt với ma-quỉ. Sách tiên-trị trong Cựu-uớc, có nói trước về sự quỉ dữ hiện ra ở thế-gian, như Đa-ni-en 7 : 24 rằng : « Mười cái sừng là mười vua sẽ dậy lên từ nước đó ; và có một vua dậy lên sau khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua. » Lại 8 : 9 rằng : « Bởi một trong các sừng, có mọc ra một cái sừng nhỏ, lớn lên rất mạnh, về phương nam, phương đông, lại hướng về đất sang-trọng. » Lại 11 : 24 rằng : « Người sẽ nhơn lúc bình-an chiếm lấy các khu đất tốt nhất trong tỉnh, và sẽ làm đều mà tổ-phụ và liệt-tổ người chưa hề làm ; lấy những đồ đã cướp đã dứt được và của-cải mà chia cho người theo mình ; lập mưu đánh các đồn-lũy, nhưng chỉ trong một thì mà thôi. » Lại 11 : 36 rằng : « Vua sẽ làm đều mình muốn làm ; kiêu-ngạo và lên mình cao hơn hết các vị thần, nói những lời lạ-lùng nghịch cùng Đức Chúa Trời của các thần. Người sẽ được thanh-vượng cho đến chừng cơn giận của Chúa xong rồi, vì đều đã định sẽ phải ứng-nghiệm. » Lại xem Ê-sai 10 : 5 ; 11 : 4 ; 14 : 12 ; 27 : 1 ; Ê-xê-chi-en 28 : 2 ; Thi-thiên 110 : 6.

4. Luận về Antichrist có quan-hệ với người trong các nước thế-gian thế nào

Trên kia đã luận về Antichrist

sau này có lẽ lập lại, ngôi vua của nước Rô-ma lớn, mà cầm quyền cai-trị muôn nước trong thiên-hạ, việc này có sách Đa-ni-en và sách Khải-huyền làm chứng rõ, vả, Antichrist cũng sẽ được làm kẻ đứng đầu hàng việc buôn-bán trong thiên-hạ nữa, xem Khải-huyền 13 : 16-17 có nói rằng : « Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự-chủ và tội-mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán, hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con thú hay số của tên nó, thì không thể mua cũng bán được. » Lại xem Khải-huyền đến đoạn 18 thì thấy phường-phát đường như sẽ có thành Ba-by-lôn mới lập lại, có thể làm chỗ then-chốt cho sự buôn-bán của cả thế-gian. Chẳng những thế thôi, Antichrist cũng cai-trị luôn cả việc tôn-giáo nữa, nó chắc sẽ dùng cách giỏi lắm mà làm cho các đạo ở thế-gian bây giờ hiệp lại làm một, để lập ra một đạo chung cho cả thế-gian đều tin-theo, mà nó thì làm giáo-hoàng của đạo ấy. Thế thì quyền chánh-trị và quyền tôn-giáo đều cầm trong tay của một người, mà làm nên cuộc chánh giáo hỗn-hiệp vậy.

Xem cái tình-hình các tôn-giáo bây giờ, thì biết sự liên-hiệp làm một đó chẳng phải là khó. Sao vậy ? Vì các giáo đều muốn thông-đồng với nhau, để trao-đổi cái tinh-thần của những lễ đạo cho nhau, thì việc đó sau đây chắc sẽ làm tới.

Song le, các giáo muốn liên-hiệp làm một, thì mỗi giáo chắc phải bằng lòng bỏ những dấu riêng của giáo mình vốn có thì mới được. Cho nên hễ ai tin Kinh-Thánh là sách của Đức Thánh-Linh soi-dẫn, thì trong lòng chắc tin-quyết về lẽ đạo chuộc tội bởi huyết báu của Đức Chúa Jêsus là một lẽ đạo rất lớn, mà chắc không có phần về việc lập Hội giáo lớn cho chung cả thế-gian ấy, đó là cái lẽ tự-nhiên. Lúc bấy giờ những kẻ thật lòng tin Chúa, sẽ phân-biệt rõ-ràng ra khỏi bọn chúng, dường như chim hạc đứng giữa đàn gà, chẳng chịu đồng trôi trong dòng bản, mà ừ ừ phải phải với thế-gian dẫu. Đến thời-đời ấy, chẳng những các kẻ chẳng chịu ghi dấu của con thú đều không được phép mua bán, mà các người chẳng lay hình-tượng con thú cũng phải bị giết vậy.†

Ôi! Ông vua của hội giáo lớn ấy sao lại được làm như thế? Nếu chẳng phải là Sa-tan trở nên người, thì chắc không làm nổi. Vì vậy, nó mới có quyền phép lớn-lao, làm được các dấu lạ việc kỳ; lại có thể làm cho tượng con thú nói được, mà đẹp lòng thiên-hạ. Thánh Phao-lô nói rằng: « Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật-pháp kia sẽ hiện ra,... nó sẽ lấy quyền của quỷ Sa-tan mà hiện đến, làm đủ mọi thứ phép lạ, dấu dị và việc kỳ dối-giả; dùng

mọi cách phỉnh-dỗ không công-bình mà dỗ những kẻ hư mất.... »² Và nó lại khoe mình làm lớn, phạm tội nghịch cùng Đức Chúa Trời, cùng danh Đức Chúa Jêsus-Christ chúng ta nữa.

5. Luận về Antichrist sẽ đối-đãi dân Giu-đa thế nào.

Xưa Đức Chúa Jêsus ở thế-gian, có phán cùng người Giu-đa rằng: « Ta đã nhơn danh Cha ta mà đến, các người không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. »³ Kẻ lấy danh riêng mình mà đến, là chỉ về Antichrist đó. Như vậy, Đấng Christ thật đến thì người Y-sơ-ra-en bỏ Ngài; còn Christ giả đến, thì họ lại nhận-tiếp và lập giao-ước với nó. Song tới nửa kỳ tai-nạn lớn bảy năm, tức là ba năm rưỡi, thì kẻ ấy bỗng dựng bội ước, tỏ ra mình là Antichrist, chớ không phải là Đấng Christ thật. Nó bắt người Giu-đa phải thôi cả sự tế-tự và sự dâng của-lễ, lại lập tượng cho mình, tức trong Kinh-Thánh gọi là kẻ làm hủy-diệt phạm mọi điều khả ố, dựng ở bên trường của đền-thánh trong thành Giê-ru-sa-lem.⁴ Rồi đó, Antichrist sẽ nổi cơn giận-dữ mà bắt-bỏ những người Giu-đa, ấy là lúc Antichrist mới hiện ra vậy. Người Giu-đa sẽ có nhiều người theo nó, như kiến bu vật tanh-hôi; nhưng lúc đó, trong vòng dân được chọn, chắc

1) Khải-huyền 13 : 15-17. 2) II Tê-sa-lô-ni-ca 2 : 8-10. 3) Giăng 5 : 43. 4) Ba-ni-en 9 : 27; II Tê-sa-lô-ni-ca 2 : 4; Khải-huyền 13 : 14-15.

có kẻ giữ lòng trung-tin kinh-mến Đức Giê-hô-va, ấy là 144,000 người đã được đóng ấn bởi Đức Chúa Trời, mà không chịu phục quyền của con thú dữ vậy.¹ Antichrist đã bội ước rồi, thì sẽ hết sức bắt-bớ những người Giu-đa; nhưng Chúa chắc bảo-hộ lấy những người đã chịu ấn của Ngài cho khỏi bị nó làm hại.

6. *Luận về Antichrist đến cuối-cùng phải chịu hình-phạt đời đời thế nào.*

Xưa tiên-tri Đa-ni-en nói về các việc dữ của Antichrist này rồi, thì nói lời kết rằng: « Nhưng sự phán-xét đến, và người ta cất quyền khỏi nó, diệt đi và làm chết mất cho đến cuối-cùng. Bảy giờ nước, quyền, và sự tôn-đại của muôn nước ở dưới trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng Rất-tôn. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thảy các quyền-thế đều hầu việc và vâng lời Ngài.»² Thế mới biết rằng Antichrist chắc phải bị hình-phạt bởi Đức Chúa Trời; khi nó bị hủy-diệt, thì nước của Đấng Christ thật sẽ dậy lên, thanh-vượng đời đời. Còn như

dân thánh của Đấng Rất-tôn đó là chỉ về người Giu-đa vậy.

Thánh Phao-lô nói rằng: « Kẻ nghịch cùng luật-pháp sẽ hiện ra, Đức Chúa Jêsus sẽ dùng hơi miêng Ngài mà hủy-diệt nó, và trừ-bỏ nó bởi sự chói sáng của sự Ngài đến.»³ Có người nói câu đó có hai sự chỉ về Antichrist: Một là chỉ về khi ông Luther cải chính Hội-Thánh, tức là Chúa dùng hơi miêng Ngài mà hủy-diệt nó. Hơi miêng Ngài là lời của Ngài, nghĩa là dùng lời Kinh-Thánh mà diệt Antichrist trong giáo Rô-ma. Hai là chỉ về khi Chúa tái-lâm, thì chắc sẽ lấy sự chói sáng của sự Ngài đến mà trừ bỏ Antichrist vậy.

Vậy Antichrist cùng những công-việc dữ của nó sẽ làm ra, và sự cuối-cùng nó là phải bị hủy-diệt, thì trên kia đã xét qua rồi; thế mới biết rằng kẻ hư-mất thì đến cùng chắc phải hư-mất! Khi chúng ta nghĩ đến sự dữ đó, há lại chẳng nên tỉnh-thức mà lia xa Sa-tan, cùng xa những điều dơ-dáy nhỏ-mọn nữa, cho được sửa-soạn mà lãnh phần thưởng sau này của Chúa sẽ ban cho hay sao?

1) Khải-huyền 7: 1-8. 2) Đa-ni-en 7: 26-27. 3) II Tê-sa-lô-ni-ca 2: 8.

CHƯƠNG XII

Sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus-Christ

Lấy hai khúc trong sách Cựu-trước để nói rõ về sự Chúa tỏ ra — Lấy hai khúc trong sách Tân-trước để nói rõ về sự Chúa tỏ ra — Chúa tỏ ra là làm cho rạng sự vinh-hiến và quyền-năng Ngài — Chúa tỏ ra là cùng đến với các thánh-đồ Ngài — Chúa tỏ ra là vì việc đoán-phạt các nước — Chúa tỏ ra là vì sự lập nước bình-an — Chúa tỏ ra là vì sự làm cho dân thánh Giu-đa lại đứng lên

TRƯỚC đã nói về sự Đức Chúa Jêsus tái-lâm, chia làm hai lúc: một là lúc Chúa xuống đến khoảng không mà rước những thánh-đồ của Ngài; hai là lúc Chúa xuống đến trên đất cùng với các thánh-đồ Ngài. Sự tái-lâm trước là để cất thánh-đồ lên khoảng không; còn sự sau là để lập nước bình-an ngàn năm. Kinh-Thánh luận về hai sự giảng-lâm này, phân-biệt rõ-ràng lắm, chữ dùng trong nguyên-bổn cũng có khác nhau: một nơi có thể dịch là «sự hiện ra của Chúa;» một nơi có thể dịch là «sự tỏ ra của Chúa.» Chương này luận về sự Chúa giảng-lâm với các thánh-đồ, tức gọi là sự tỏ ra của Chúa vậy.

Xem bản-đồ các thời-đợt, thì biết rằng sự Đức Chúa Jêsus giảng-lâm đến khoảng không mà cất thánh-đồ Ngài lên, ấy là sự hiện ra của Chúa, sự ấy ở trước kỳ tai-nạn lớn. Còn sự Ngài giảng-lâm đến trên đất mà lập nước bình-an ngàn năm, ấy là sự tỏ ra của Chúa, sự ấy ở sau kỳ tai-nạn lớn. Đó là thứ-tự đã chứng rõ trong Kinh-

Thánh. Lại xem bản-đồ ấy, thấy khi trên đất có cơn tai-nạn lớn, thì cùng một lúc ấy, trên trời có hiện đến mấy việc: 1^o Các thánh-đồ gặp Chúa tại khoảng không. 2^o Các thánh-đồ chịu Chúa xét rồi lãnh phần thưởng ở trước tòa-án Đấng Christ. 3^o Tiệc cưới Chiên Con.

Trong sách Ma-thi-ơ 24: 29-31 khi Đức Chúa Jêsus đã luận về sự tai-nạn lớn rồi, thì Ngài tiếp rằng: «Sự tai-nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối-lắm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế-lực của các tầng trời rung-động. Khi ấy đienm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân-tộc ở dưới đất sẽ đấm ngực và thấy Con người lấy đại-quyền đại-vinh ngự trên mây mà xuống. Ngài sẽ sai thiên-sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa-chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.» Đó tức là làm chứng về sau khi kỳ tai-nạn lớn, thì đến sự tỏ ra của Chúa vậy. Tiên-tri trong Cựu-

trước đã từng nói rõ về sự tỏ ra của Chúa, xin chọn 2 khúc mà nói lược như sau này :

1. Hãy xem lời của Giô-en, là một đấng tiên-tri ở trước khi Đức Chúa Jêsus giảng-sanh nơi măng cỏ 800 năm, có chép trong sách Giô-en 3 : 1-2, 9-17, luận về các nước dân ngoại nghịch cùng nước Giu-đa, nhóm nhau mà vây thành Giê-ru-sa-lem, muốn phá tan thành ấy, và muốn hủy-diệt dân Giu-đa khỏi thế-gian nũa. Ngờ đâu đương lúc thành thành hết sự trồng-cây, thì Chúa bỗng lên tiếng kêu-la, tỏ ra mà giải-cứu dân lựa-chọn của Ngài !

Sách Giô-en 3 : 1-2, là nói về Chúa sẽ nhóm lại các nước ở trung Giô-sa-pha (Giô-sa-pha nghĩa là sự đoán-phạt của Chúa), để mà đoán-phạt các nước y theo cách họ đối-dãi dân Y-sơ-ra-en thế nào. Xét ra ý của hai câu này, thì cũng giống như ý của những câu 31-46 trong đoạn 25 của sách Ma-thi-ơ. Còn Giô-en 3 : 9-11, là nói về Đức Giê-hô-va chế-cười các nước, khuyên các nước ấy hãy hết sức sắm-sửa để đánh trận với Ngài, lời sau cùng trong câu 11, là nói về Chúa đã chiếu-tập thiên-bình sẵn-sàng, ngò dự cuộc chiến-tranh lớn đó.¹ Giô-en 3 : 12-14, lại nói về Chúa đoán-phạt các nước ở trung Giô-sa-pha. Câu 15, là luận về mặt trời mặt trăng tối-tăm, các ngôi sao mất sáng, Chúa sẽ hò lên ở Si-ôn, nổi

tiếng tại thành thánh, khiến cho trời đất rung-động. Ấy chẳng khác gì lời Đức Chúa Jêsus đã phán về sự tỏ ra của Ngài như có dẫn ở trên kia.² Giô-en 3 : 16-17, là luận về Chúa thịnh-linh kêu-la mà đến, giải-cứu dân của mình, là người Y-sơ-ra-en, thoát khỏi mọi kẻ thù-nghịch. Lời tiên-tri ấy là như thế ; kể từ khi nói lời ấy cho đến bây giờ, đã hơn 2700 năm rồi, mà khi luận về sự Chúa tái-lâm, cũng phù-hiệp với lời tiên-tri trong Tân-trước. Mầu-nhiệm thay, nếu chẳng phải bởi Đức Thánh-Linh soi-dẫn thì dân có thể !

2. Hãy xem lời của Xa-cha-ri, là một đấng tiên-tri ở trước khi Đức Chúa Jêsus sanh ra nơi măng cỏ hơn 500 năm, có chép trong sách Xa-cha-ri, đoạn 12, 13 và 14 ; trong ba đoạn ấy luận về sự tỏ ra của Chúa khi tái-lâm, để hủy-diệt kẻ thù-nghịch Ngài mà lập nước Ngài. Hãy tra-xem về lời « Đương ngày ấy » trong ba đoạn đó : ở đoạn 12 có nói đến 7 lần, ở đoạn 13 nói 3 lần, ở đoạn 14 nói 7 lần, cộng là 17 lần. Vậy ngày ấy là ngày nào ? Đều là chỉ về ngày Chúa tỏ ra mà thôi. Vì luận đến nhật-kỳ Chúa tái-lâm, là có cái đích nhật-định, kỳ ấy đến, chẳng sớm quá cũng chẳng muộn quá, nhưng là vừa đúng lúc để giải-cứu dân Y-sơ-ra-en thoát khỏi cơn nguy-cấp tuyệt-vọng, tức là khi các nước độc-ác đương vây đánh thành Giê-ru-sa-lem, để hủy-diệt nó khỏi thế-gian,

1) Khải-huyền 19 : 14. 2) Ma-thi-ơ 24 : 29-31.

vậy. Sự này sẽ xảy ra tại lúc sau rốt của kỳ tai-nạn lớn.

Nay thử đem đại-ý của ba đoạn sách Xa-cha-ri bày ra sau này :

12:1-9, luận về mọi dân mọi nước vây đánh thành Giê-ru-sa-lem, nhưng may cho dân Y-sơ-ra-en được Chúa bảo-hộ.

12:10—13:1, luận về cả nước dân Y-sơ-ra-en trông xem Đấng Christ mà mình xưa đã đem đóng đinh trên cây thập-tự, bèn đau-đớn thương-khóc, ngộ được tẩy sạch mọi tội. Chuyện ông Giô-sép tỏ mình cho các anh em khi xưa¹ có thể làm ví dụ về Đức Chúa Jê-sus sau này sẽ lấy tay chôn có vết bị đóng đinh mà tỏ cho dân Y-sơ-ra-en thấy, để anh em Ngài được nhận-biết Ngài. Nhưng khi họ đã nhận-biết Ngài, bèn thương-khóc đau-đớn mà ăn-năn vậy.

13:2-5, luận về dân Y-sơ-ra-en sẽ trừ-bỏ những hình-tượng cùng tiên-tri giả ở trong nước mình đi.

13:6-9, luận về dân Y-sơ-ra-en vì nhận-biết Chúa là Đấng đã bị đóng đinh trên thập-tự, thì phải chịu sự thử-rèn lớn.

14:1-11, luận về chính mình Chúa sẽ tỏ ra mà giáng xuống trên núi Ô-li-vê, và khi ấy núi sông nước Giu-đa sẽ vì đó mà có sự thay-đổi lớn.

14:12-15, luận về sự hình-phạt cho các nước, và sự giàu-thạnh của dân Y-sơ-ra-en là thế nào.

14:16-21, luận về các nước còn lại, đều sẽ lên Giê-ru-sa-lem

mà qui-lay Chúa, nhận Chúa là thánh. Về chuyện này, độc-giả muốn tra-cứu cho biết rõ hơn, thì hãy xem: Sứ-đồ đoạn 15; Ê-sai đoạn 13, và 31:4-9, 63:1-6; Giê-rê-mi 30:8, 23-24.

Trong Tân-ước cũng có nói rõ về sự đó; nay chọn hai khúc mà nói lược qua như sau này :

1. Hãy xem sách Khải-huyền đoạn 19 và 20.

19:1-6, luận về Chúa thắng hơn Sa-tan mà cầm quyền, nhưn đó mọi kẻ ở trên trời đều vui-mừng khen-ngợi.

19:7-10, luận về tiệc cưới Chiên Con.

19:11-21, tiếp với câu 1-10 ở trên, luận về sự tỏ ra của Chúa; vậy biết rằng sự Chúa tỏ ra, đến thế-gian mà làm vua, là ở sau tiệc cưới Chiên Con, sự ấy rõ-ràng lắm. Nên chỉ câu 11-13 trong đoạn này có chép rằng: « Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cỡi ngựa ấy gọi là Đấng trung-tin và chơn-thật; Ngài lấy lễ công-bình mà xét-đoán và chiến-đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa, trên đầu có nhiều mào triều-thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhung trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. » Lại câu 14-15 rằng: « Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh

1) Sáng-thế-ký đoạn 45

các dân, và cai-trị họ bằng một cây gậy sắt, Ngai giầy-đạp thùng rượu con thanh-nộ của Đức Chúa Trời toàn-năng. » Câu 16 lại rằng: « Trên áo tôi và trên đùi Ngai, có đề một danh là: Vua của các vua và Chúa của các Chúa. » Cõi đó thì biết khi Chúa tái-lâm mà lập nước Ngai, chẳng phải là lấy những sự ơn-huệ, yêu-thương, nhin-nhục mà đối-đãi cùng đời gian-ác này đâu; nhưng lấy con thanh-nộ mà đoán-xét, hình-phạt kẻ ác của các nước vậy. Vì câu 17-18 của đoạn này có chép về sự gọi các chim-chóc đến mà ăn thịt của những người bị giết; và câu 19-21, thì thấy con thú, tức là Antichrist, và các vua thế-gian cùng những quân-dội mình nhóm lại dặng tranh-chiến với Đức Chúa Jêsus-Christ; nhưng con thú và tiên-tri giả đều bị bắt sống mà quang vào hồ lửa diêm-sinh cháy bừng bừng. Đến 20: 1-3, thì thấy con rồng cũng bị bắt, e rằng có sai-lầm chăng, nên Kinh-Thánh nói đủ mấy tên của nó mà rằng: « Tôi thấy một vị thiên-sứ trên trời xuống, tay cầm chìa-khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma-quỉ, là Satan mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quang nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm-phong lại, hầu cho nó không đi lừa-dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Satan cũng phải được thả ra trong một ít lâu. »

Coi đó lại biết thêm rằng kỳ Đức Chúa Jêsus tái-lâm, chẳng phải ở sau ngàn năm, là khi muôn dân đã vàng-phục Ngai đâu; nhưng thật là ở trước ngàn năm ấy, là khi Ngai giáng xuống khoảng không, cất lấy các thánh-đồ của Ngai; rồi Ngai sẽ tỏ ra cùng với các thánh, đều giáng xuống trên đất, để hủy-diệt Antichrist, giam-hãm Sa-tan nơi vực sâu một ngàn năm; để đoán-phạt các nước chống-ngịch cùng Ngai; mấy việc ấy xong rồi, thì chính mình Ngai sẽ tự lập nên một nước bình-an ngàn năm lớn ở thế-gian này vậy.

2. Hãy xem Ma-thi-ơ 25: 31-46, cũng luận về sự Đức Chúa Jêsus tỏ ra mà rằng: « Khi Con người ngự trong sự vinh-hiến mình mà đến với các thiên-sứ thánh, thì Ngai sẽ ngồi trên ngai vinh-hiến của Ngai. Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngai, rồi Ngai sẽ chia người này với người khác ra, như kẻ chăn-chiên chia chiên với dê ra, để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả. Bấy giờ, Vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên-đàng đã sắm-sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất. Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp-rước ta; ta trần-trồng, các người mặc cho ta; ta đau, các người thăm ta; ta bị tù, các người viếng ta. Lúc ấy, người công-bình sẽ thừa

rằng: Lay Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống? Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp-rước; hoặc trần-trường mà mặc cho? Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm-viếng Chúa? Vua sẽ trả lời rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn-mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.....» Sau sự tỏ ra, lại luận về sự Chúa đoán-xét các nước dân ngoại ở đời bấy giờ thế nào. Chương VIII trong sách này, đã luận về sự đoán-xét này là không có quan-thiệp gì với sự đoán-xét những kẻ sống và chết ở trước tòa lớn sắc trắng của Đức Chúa Trời. Có người nghĩ sai, tưởng rằng khi ngày sau-rốt của thế-gian, thì phạm những kẻ có huyết-khi, hoặc sống, hoặc chết, hoặc lành, hoặc dữ, hoặc giả, trẻ, lớn, nhỏ, trong ngày đó, đều sẽ đứng trước Đức Chúa Trời mà chịu phán-xét, để định cho được cứu hay không được cứu, cũng được thưởng hay bị phạt. Ngờ đâu không phải thế! Vì trong Kinh-Thánh chưa hề luận đến sự đoán-xét như thế bao giờ. Còn như Ma-thi-ơ 25: 31-46 dẫn trên kia, là chỉ nói về khi Đức Chúa Jêsus chúng ta tỏ ra và tái-làm, thì Ngài phán-xét các nước dân ngoại ở thế-gian này mà thôi. Vậy hãy đem khúc

Kinh-Thánh này chia ra mấy ý mà suy-xét thì biết rõ:

a. Khúc sách này chưa có một lời nào nói về sự kẻ chết sống lại, nên không có thể cho là chỉ về sự kẻ sống và kẻ chết đồng chịu đoán-xét được.

b. Khúc sách này chẳng phải chỉ về sự đoán-xét những người đã chết ở trước tòa-án sắc trắng;¹ nhưng là nói đoán-xét những dân các nước còn sống ở thế-gian này.

c. Khúc sách này khi nói về sự đoán-xét, hoặc thưởng hoặc phạt, chẳng phải là y theo sự tin Đức Chúa Jêsus cũng không, nhưng là y theo cách thế nào họ đã đối đãi những người mà Chúa xưng là anh em Ngài, tức là người Giu-đa vậy.² Nghĩ lại mà coi, như vậy có lẽ nào mà lại cho là chỉ về sự kẻ sống, kẻ chết, kẻ lành, kẻ dữ, đồng chịu đoán-xét được?

Luận đến những người mà Chúa xưng là « anh em ta, » đã là chỉ về người Giu-đa đồng-bào của Chúa, thế thì biết rằng sự đoán-xét các nước là y theo cách họ đã đối-dãi cùng dân Giu-đa thế nào, thì Chúa cũng sẽ thưởng hay là phạt cho họ thế ấy, hoặc là định cho họ được hay là không được dự phần vào nước bình-an của Ngài sẽ lập vậy.

Về sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus, lại nên xem mấy câu nữa trong các thơ-tin của Tân-ước:

Ở II Tê-sa-lô-ni-ca 1: 7-8, 10, thánh Phao-lô an-ủi các tin-đồ

1) Khải-huyền 20: 11-15. 2) Giô-ên 3: 2; Ê-sai 2: 4.

mà rằng: « Đức Chúa Trời cho anh em là kẻ chịu khổ, được nghỉ-ngơi với chúng tôi, trong khi Đức Chúa Jêsus từ trời hiện đến với các thiên-sứ của quyền-phép Ngài, giữa ngọn lửa hừng, báo thù những kẻ chẳng hề nhận-biết Đức Chúa Trời, và không vâng-phục Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus-Christ chúng ta; tức là khi Ngài sẽ đến trong ngày đó, để được sáng danh trong các thánh-đồ, được khen-ngơi trong mọi kẻ tin. »

Ở thư Giu-đe câu 14-16, dẫn lời tiên-tri của ông Hê-nóc rằng: « Nầy, Chúa ngự đến với muôn-vàn thánh đấng phán-xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin-kính về mọi việc không tin-kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỉ-hỗ mà những kẻ có tội không tin-kính đó đã nói nghịch cùng Ngài. Ấy đều là những kẻ hay làm-bầm, hay phàn-nàn luôn về sở-phận mình, làm theo sự ham-muốn mình, miệng đầy những lời kiêu-căng, và vì lợi mà nịnh-hót người ta. »

Bởi các lời ấy, chúng ta hãy chọn ra mấy ý mà bàn cho rõ:

1. Sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus là tỏ ra ở giữa sự vinh-quang và quyền-phép lớn.

Luận về đề này, xin xem Ma-thi-ơ 24: 29-30; 25: 30; có nói rằng: « Sự tai-nạn của những ngày ấy vừa mới qua, thì mặt trời liền tối-tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao trên trời sa xuống, và thế-lực của các

từng trời rung-động, khi ấy đienm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân-tộc dưới đất sẽ dấm ngực và thấy Con người lấy đại-quyền đại-vinh ngự trên mây mà xuống. » Lại rằng: « Còn tên đầy-tớ vô-ích đó, hãy quảng nó ra ngoài là chỗ tối-tăm, ở đó sẽ có khóc-lóc và nghiêng rãng. » Ấy vậy, lấy sự Chúa giăng-thể lần đầu mà so-sánh sự Ngài tái-lâm, thì thấy có sự khác nhau nhiều lắm: Chúa giăng thể lần đầu, là sanh ra tại nơi máng cỏ, làm con nit hèn-mọn yếu-đuối; đến khi đem thân ra mà làm việc đời, thì dùng ơn-huệ, sự yêu-thương, sự nhu-mi, sự thương-xót, sự nhin-nhục, mà đối-dãi cùng mọi người; nhưng khi Ngài tái-lâm thì chẳng vậy nữa, Ngài sẽ lấy đại-quyền đại-vinh đại-oai mà làm Vua của các vua. Dấu-hiệu của sự Chúa giăng thể lần đầu, là cây thập-tự hèn-mạt-sỉ-nhục, và mũ triều-thiên bằng gai; còn dấu-hiệu của Ngài tái-lâm đến thế-gian, là ngôi vua tôn-qui, quyền-năng, và mũ triều-thiên vinh-hiền. Ấy vậy, sự giăng thể lần đầu và sự giăng-lâm lần thứ hai của Chúa khác nhau là như thế.

2. Sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus là tỏ ra với các thánh-đồ Ngài.

Luận về đề này, hãy xem sách tiên-tri Xa-cha-ri 14: 5; I Tê-sa-lô-ni-ca 3: 13; II Tê-sa-lô-ni-ca 1: 10; Giu-đe câu 14; Khải-huyền 19: 11, 14.

Các thánh-đồ vốn là dơ-dáy chẳng sạch; nhưng dầu hết nhờ

huyết bâu của Đức Chúa Jêsus thì đã được rửa sạch ; sau được cất lên khoảng không, thì lại nhờ Chúa biến-hóa cho trở nên thánh-sạch trọn-vẹn, trong giá trắng ngần ; vậy nên khi theo Chúa mà tỏ ra, bèn là đáng thánh, không tí không vết. Vì như nước dơ-bẩn, nhờ nắng-làm cho thành ra hơi mà bay lên, thì nước bẩn không thấy, đất cũng khô cạn ; nhưng nước bẩn ấy đã trở nên chất hơi, trong-sạch không chi bằng, đến lúc mùa đông, sẽ lại thấy nó ở đất này, vì đã trở nên tuyết trắng và trong vậy. Sự các thánh-đồ được cất lên trời, và sau lại tỏ ra với Chúa cũng là dường ấy.

3. Sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus là để đoán-phạt các nước

Luận về đề này, hãy xem sách tiên-tri Giô-en 3 : 1-2, 12-14 ; Ma-thi-ơ 25 : 31-32 ; II Tê-sa-lô-ni-ca 1 : 7-8 ; Giu-đe câu 14-16 ; Khải-huyền 19 : 11-21. Các câu Kinh-Thánh này có nhắc đến sự Chúa đoán-phạt các nước, cho nên Kinh-Thánh năng nói về các nước trên đất, khi trông thấy Đức Chúa Jêsus trở lại thì khóc-lóc.¹

4. Sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus là để lập nước bình-an ngàn năm của Ngài ở thế-gian

Vì khi Chúa sẽ thắng hơn Antichrist cùng những nước theo nó, và bỏ Sa-tan vào vực sâu mà giam-hãm nó rồi, bấy

giờ Ngài lập nước bình-an của Ngài.

Thi-thiên 2 : 6 rằng : « Tội đã xức dầu mà lập vua tôi trên núi Si-ôn thánh. »

Ê-sai 9 : 6-7 rằng : « Vì có một con trẻ đã sanh cho chúng ta, tức là một con trai đã ban cho chúng ta ; quyền cai-trị đã nẩy trên vai người. Người ta sẽ xưng Ngài là Đấng lạ-lùng, là Đấng mưu-luận, là Đức Chúa Trời quyền-năng, là Cha đời đời, là Chúa bình-an. Quyền cai-trị và sự bình-an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít mà cai-trị nước Ngài, đặng làm cho nước bền-vững và lập lên trong sự chánh-trực và công-bình, từ nay cho đến đời đời. »

Giê-rê-mi 23 : 5-6 rằng : « Đức Giê-hô-va phán : Những ngày đến, bấy giờ ta sẽ dấy lên cho Đa-vít một Nhánh công-bình. Ngài sẽ cai-trị làm vua, lấy cách khôn-ngoan mà ăn-ở, làm sự chánh-trực công-bình trong xứ. Đương đời vua đó, Giu-đa sẽ được cứu, Y-sơ-ra-en sẽ ở yên-ôn. »

Đa-ni-en 2 : 44 rằng : « Trong đời các vua này, Đức Chúa Trời trên trời sẽ dựng nên một nước không bao giờ bị hủy-diệt, quyền nước ấy không bao giờ để cho một dân-tộc khác ; song nó sẽ đánh tan và hủy-diệt hết các nước, mà mình thì đứng đời đời. »

Khải-huyền 11 : 15 rằng : « Vì thiên-sứ thứ bảy thổi loa, có

1) Ma-thi-ơ 24 : 29-30 ; Khải-huyền 1 : 7.

những tiếng lớn vang ra trên trời rằng: Từ nay nước của thế-gian thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Christ của Ngài, Ngài sẽ trị-vì đời đời.»

Những sự nói trong mấy câu Kinh-Thánh ấy, là sự chúng ta cầu xin trong lời cầu-nguyện hằng ngày, và chắc sẽ được ứng-nghiem. Chúng ta cầu thế nào? Cầu rằng: Cha chúng tôi ở trên trời, danh Cha được thánh, nước Cha được đến, ý Cha được nên, ở đất như trời! Vì nước, quyền, vinh-hiến, đều thuộc về Ngài đời đời. A-men.

5. Sự Đức Chúa Jêsus tỏ ra mà lập nước Ngài, là làm cho dân thánh nước Giu-đa lại được hưng-thạnh

. Xưa Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh trên cây thập-tự, thì có chữ của ba thứ tiếng đề trên cây đó rằng: Ấy là vua dân Giu-đa.¹ Vậy khi Ngài tái-lâm thì chắc ứng-nghiem những chữ đó.

Xem Ê-sai 24: 23 có nói rằng: «... Chúa các cơ binh sẽ trị-vì trên núi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem.»

Lại xem Đa-ni-en 7: 13, 14, 18, 22, 27; đấng tiên-tri có nói rằng: «Tôi lại nhìn xem trong những hình lạ ban đêm, này một người, giống như Con người, đến với những đám mây trên trời.... Người được ban cho quyền-năng, vinh-hiến, và nước; hầu cho hết thảy các dân, các nước, các thứ tiếng đều hầu việc người.... Nhưng các thánh của

Đấng rất tôn sẽ nhận lấy nước, và được nước làm của mình cho đến đời đời vô-cùng.... Sự phán-xét đã ban cho các thánh của Đấng rất tôn, và thi-giờ đã đến, là khi các thánh được nước làm của mình. Bấy giờ nước, quyền và sự tôn-dại của muôn nước ở dưới trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng rất tôn. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thảy các quyền-thế đều hầu việc và vâng lời Ngài.» Vậy trong mấy câu đó nói dân thánh của Đấng rất tôn là chỉ ai? Ấy là chỉ người Giu-đa vậy.

6. Đức Chúa Jêsus tỏ ra mà lập nước Ngài, thì những thánh-dồ của Hội-Thánh cũng được làm vua cùng Chúa

Về sự này xin xem mấy câu Kinh-Thánh làm chứng như sau này:

Thánh Phao-lô nói rằng: «Anh em há chẳng biết các thánh-dồ sẽ xét-doán thế-gian sao?»² Lại rằng: «Lại nếu chúng ta chịu thử-thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng-trị.»³

Khải-huyền 1: 5-6, xưng Chúa là «Đức Chúa Jêsus-Christ... làm Chúa của các vua thế-gian.» Lại rằng: «Đức Chúa Jêsus yêu-thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội-lỗi chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế-lễ....»

Khải-huyền 3: 21 rằng: «Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta

1) Ma-thi-ơ 27: 37. 2) I Cô-rinh-tô 6: 2. 3) II Ti-mô-thê 2: 12.

trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài.» Ấy là lời của Đức Chúa Jêsus phán cùng Hội-Thánh.

Ở Khải-huyền 5:9-10, lời hát của những người hát bài ca mới, có câu rằng: «Ngài đã chịu giết, lấy huyết mình mà chuộc cho Đức Chúa Trời những người thuộc về mọi chi-phái, mọi tiếng, mọi dân-tộc, mọi nước, và Ngài đã làm cho những người ấy nên nước, và thầy tế-lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta; những người ấy sẽ trị-vì trên mặt đất.»

Khải-huyền 20:6 rằng: «Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ,

cùng sẽ trị-vì với Ngài trong một ngàn năm.»

Khải-huyền 22:5 lại rằng: «Những tội-tờ của Đức Chúa Trời sẽ trị-vì đời đời.»

Ôi! những ơn-huệ, sự yêu-thương, sự mầu-nhiệm của Chúa chúng ta lớn-lao biết là dường nào! Vì Ngài đã lấy đến cả chúng ta, là những kẻ hèn-mọn có tội, mà làm cho được sạch và nên thánh, lại sửa-soạn cho chúng ta sau này sẽ được sự tôn-qui xứng-đáng làm vua trong nước vinh-hiến đời đời của Ngài, ấy chẳng lạ lắm sao? Tuy vậy, tôi xin ngỏ một lời: Nếu chúng ta không tự làm vua trong lòng mình để thắng được mọi tội, thì thế nào mà làm vua trên thế-gian được ư? Nếu chúng ta chưa bắt phục thần-thể mình, thì thế nào bắt phục thiên-hạ được? Những tin-đồ chúng ta phải nên suy-nghĩ!

CHƯƠNG XIII

Nước bình-an một ngàn năm

Đức Chúa Jêsus chắc sẽ cầm quyền cai-trị cả thiên-hạ, làm Vua của muôn vua. — Các thánh-đồ sẽ đồng làm vua với Chúa một ngàn năm. — Đức Chúa Jêsus tuy làm vua muôn nước, song trước phải làm vua Giu-đa. — Y-sơ-ra-ên và Giu-đa bấy giờ sẽ hiệp một. — Nước Giu-đa sẽ đứng đầu muôn nước, và Giê-ru-sa-lem sẽ làm kinh-đô cả thế-gian. — Các nước sẽ lên Giê-ru-sa-lem mà lạy Chúa và học đạo Chúa. — Đạo Chúa tràn khắp thiên-hạ. — Sa-tan bị Chúa trói-buộc nơi vực sâu một ngàn năm. — Những hình-tượng đều bị bỏ đi và diệt hết. — Các thú dữ đều trở nên hiền-lành.

NHỮNG tên đề xưng thời-đời nước bình-an này, chẳng phải một tên, trong Kinh-Thánh chỗ thì xưng là « ngày của Đức Giê-hô-va, » lại xưng là « ngày ấy, » là « nước thiên-đàng, » hay là « nước Đức Chúa Trời, » cũng là « nước bình-an một ngàn năm. » Vậy nên, kể trong hết thảy các đời thì đời này là đời bằng vàng; kể trong các ngày, thì ngày này là ngày yên-nghỉ lớn. Ấy là lúc chính mình Đức Chúa Jêsus lại đến thế-gian này, làm Vua của các vua. Nhưng sao có một Vua này lại được xưng là Vua bình-an? Ấy là vì khi Ngài sẽ cai-trị thế-gian, thì muôn dân thật được hưởng ngày yên-nghỉ. Khi xưa tiên-tri Ê-xê-chi-en luận về Giê-ru-sa-lem, có dẫn lời Chúa mà rằng: « Ta sẽ hủy-diệt nước này, hủy-diệt lại hủy-diệt, cho đến chừng Đấng đáng được nước đến, thì ta sẽ ban nước đó cho Người. » Vậy Đấng đáng được nước ấy là ai? Tức là Con một yêu-dấu của Đức Chúa Trời, Cứu-Chúa Jêsus-

Christ vậy. Chẳng những Giê-ru-sa-lem thuộc về Ngài mà thôi, cả đến muôn nước ở thế-gian cũng sẽ đều thuộc về Ngài nữa; cho nên sự cầm quyền lớn mà trị-vĩ thiên-hạ, ngoài Vua bình-an thì chẳng ai làm nổi.

Nước thiên-đàng hay là nước của Đức Chúa Trời nói trong Kinh-Thánh, thì Đức Chúa Jêsus đã dùng nhiều lời ví-dụ để cắt-nghĩa nó. Ý-nghĩa của nước ấy nên chia làm hai: Một là nước của Đức Chúa Jêsus lập ở trong lòng người, khi Ngài giảng thế lần đầu, ấy là nước kín-giấu màu-nhiệm. Hai là nước của Đức Chúa Jêsus lập trên đất, khi Ngài tái-lâm, ấy là nước hiện đến và tỏ ra,

Đương lúc Đức Chúa Jêsus còn ở thế-gian, có người trong môn-đồ Ngài trông-mong Chúa lập nước tỏ ra này ngay bấy giờ. Hãy xem Ma-thi-ơ 18:1; Sứ-dồ 1:6; Giảng 6:15; Lu-ca 19:11; Ma-thi-ơ 21:4-11; Giảng 18:33-37; thì biết ý của Chúa đối với các môn-đồ Ngài mà chưa muốn lập nước tỏ ra, là

vi thi-giờ còn chưa đến. Cứ lấy nhơn-sự mà đoán, là bởi có người Giu-đa không chịu tiếp-nhận Đấng Christ của họ.¹ Cho nên Chúa phải lập nước Ngài ở trong lòng người ta trước,² mà làm thời-kỳ Hội-Thánh, để sắm-sửa về thời-kỳ nước thiên-dàng tỏ ra. Ấy vậy, đương thời-kỳ Hội-Thánh bây giờ, Chúa phải chọn ra những tôi-tớ trung-tin từ trong đời gian-ác này, để sắm-sửa đời dùng trong nước thiên-dàng hầu đến; và đến chừng chính mình Ngài tái-làm, thì những người đã vờ sẵn ấy có thể chịu phó-thác mà giúp việc Ngài. Cũng như vua Đa-vít khi xưa, lúc chưa lên ngôi vua, đi đến đâu cũng bị Sau-lơ bắt-bớ; song những kẻ theo vua ấy, có đến hơn 400 người, đều là có lòng trung-thành rất mực, chẳng sợ gian-nan, chẳng từ lao-khổ, cho nên họ đã đồng chịu hoạn-nạn với vua Đa-vít khi người bị bớ, thì khi Đa-vít lên ngôi làm vua, họ được ủy-nhiệm làm quan.³ Vậy nếu chúng ta cứ làm được như thế, nghĩa là làm môn-đồ trung-tin của Chúa đương khi Ngài bị thế-gian khinh-dể, thì khi Chúa trở lại, chúng ta cũng chắc được phần thưởng vinh-hiến vậy.

Luận về nước bình-an ngàn năm này, xin lựa lấy mười điều mà nói lược qua, và mỗi điều sẽ dẫn vài câu Kinh-Thánh để làm chứng.

1. Luận về Đức Chúa Jêsus chắc sẽ cầm quyền cai-trị cả thiên-hạ, làm Vua của muôn vua

Mọi tin-đồ ở muôn nước trong thiên-hạ trải mấy đời nay chỉ trông-mong sự đó; đó tức là cái thi-buổi hoàng-kim của thế-gian được vinh-hiến. Thi-thiên 72: 8-11, luận về nước rất vinh-hiến của vua Sa-lô-môn, có nói rằng: «Người quản-trị từ biển này đến biển kia, và từ sông lớn cho đến tận đất... Các vua đều qui-lạy trước mặt người, các nước đều hầu việc người.» Đó có thể tỏ ý bóng về nước của Đấng Christ.

Sách Ê-sai 9: 6-7, trước luận về Chúa giáng-sanh làm con trẻ, sau luận về Ngài tái-làm làm vua, có nói rằng: «Quyền cai-trị đã nẩy trên vai Ngài.» Lại theo năm danh của Ngài mà xưng Ngài là Chúa bình-an; và rằng: «Quyền cai-trị và sự bình-an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít mà cai-trị nước Ngài, dựng làm cho nước bền-vững và lập lên trong sự chánh-trực và công-bình, từ nay cho đến đời đời. Ấy là việc sẽ làm bởi lòng sốt-sắng của Chúa các cơ-binh.»

Xa-cha-ri 14: 9 rằng: «Trong ngày đó, Chúa sẽ làm Vua trên khắp đất.»

Khải-huyền 11: 15 rằng: «Có những tiếng lớn vang ra trên trời rằng: Từ nay nước của thế-gian thuộc về Chúa chúng ta và

1) Mác 1: 14-15; Giăng 1: 11. 2) Lu-ca 17: 21. 3) I Sa-mu-en đoạn 22.

Đấng Christ của Ngài, Ngài sẽ trị vì đời đời. »

2. *Luận về các thánh-đồ của Đức Chúa Jêsus chắc sẽ đồng làm vua thiên-hạ với Chúa một ngàn năm*

Tin-đồ, chúng ta ở thời-đời này, chẳng phải là lúc được vinh-hiến, nhưng là lúc phải vì Chúa mà chịu khổ chịu nhục. Ở II Ti-mô-thê 2: 12, thánh Phao-lô có nói rằng: « Nếu chúng ta chịu thử-thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị. » Ấy là một điều rất yên-ủi, rất giục lòng mạnh-mẽ cho các tin-đồ vậy.

Khải-huyền 1: 6 có nói rằng: « Đức Chúa Jêsus yêu-thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội-lỗi chúng ta và làm cho chúng ta nên nước Ngài. » Đến 3: 21, Chúa phán rằng: « Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. » Lại đến 5: 9-10; 20: 6; 22: 5; và I Cô-rinh-tô 6: 1-2, đều có những lời hứa như thế. Vậy chúng ta há chẳng nên càng phải nhịn-nhục, mà không cần sợ gì đến những điều khinh-dễ nhạo-báng bắt-bớ của đời này sao? Khá biết rằng chúng ta là con của Vua Chúa, quý như ngọc tốt, báu như vàng ròng, chẳng qua tạm nhịn-nhục cho tới kỳ Chúa đến, là khi được tỏ ra cho người thế-gian, thì chúng ta sẽ cai-trị thiên-hạ vậy.

3. *Luận về Đức Chúa Jêsus tuy làm Vua muôn nước, song trước hết phải làm Vua dân Giu-đa*

Ấy là ứng-nghiem mấy chữ « Vua dân Giu-đa » đã viết trên cây thập-tự. Giê-rê-mi 3: 17 có nói rằng: « Trong thời đó, người ta sẽ gọi Giê-ru-sa-lem là ngôi của Đức Giê-hô-va, và hết thấy các nước đều nhóm về Giê-ru-sa-lem nhưn danh Đức Giê-hô-va; mà không bước theo sự cứng-cỏi của lòng ác mình nữa. »

Ở sách Ê-xê-chi-en 43: 7, Chúa phán về đền-thánh Giê-ru-sa-lem rằng: « Đây là ngôi của ta, là nơi ta sẽ đặt bàn chơn ta, ta sẽ ở đó mãi mãi. »

Sách Sô-phô-ni 3: 14-15 có chép rằng: « Hỡi gái Si-ôn, hãy trời tiếng mừng-rỡ! Hỡi Y-sơ-ra-en, hãy reo vui! Hỡi gái Giê-ru-sa-lem, hãy hả dạ và đầy lòng khoái-lạc! Đức Giê-hô-va đã trừ-bỏ sự hình-phạt ngươi, đã làm xa-cách kẻ thù ngươi rồi; Vua của Y-sơ-ra-en là Đức Giê-hô-va ở giữa ngươi, ngươi chẳng còn phải chịu sự khốn-khổ nữa. » Lại xem Ê-sai 24: 21-23; 60: 14; Giê-rê-mi 23: 5-6, Thi-thiên 2: 6.

4. *Luận về Y-sơ-ra-en và Giu-đa đã chia ra làm hai nước, đến khi ấy sẽ lại hiệp làm một*

Sự đó lời tiên-tri Cựu-ước đã từng luận đến; hãy xem bản-đồ các thời-đời trong sách này thì rõ. Nước Y-sơ-ra-en đầu đã chia làm hai từ khi sau vua Sa-lô-môn; song đến lúc Đức Chúa Jêsus tái-lâm, thì sẽ lại hiệp làm một.

Ở sách Giê-rê-mi 50 : 4-5, Chúa phán rằng: « Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con-cái Y-sơ-ra-en và con-cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm-kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó xây mặt nhìn xem Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên-kết với Đức Giê-hô-va, bởi một giao-trước đời đời sẽ không quên! »

Ở sách Ê-xê-chi-en 37 : 21-22, có nói rằng: « Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ kéo con-cái Y-sơ-ra-en ra khỏi giữa các nước mà họ đã đi tới, ta sẽ nhóm họ lại từ mọi nơi, và dắt đem họ về xứ của họ. Ta sẽ làm họ nên một nước ở đất đó, ở trên núi Y-sơ-ra-en, họ sẽ đồng có một vua, chẳng còn làm ra hai dân, cũng chẳng còn chia ra hai nước. »

Ở Ô-sê 1 : 11, có nói rằng: « Con-cái Giu-đa và con-cái Y-sơ-ra-en sẽ nhóm lại mà phò mình cho một kẻ đứng đầu, và sẽ ra khỏi đất này. »

5. Luận về nước Giu-đa sẽ đứng đầu muôn nước, và Giê-ru-sa-lem sẽ là kinh-dô của cả thế-giới.

Đó là sự Đức Chúa Trời đã hứa cho dân lựa-chọn của Ngài từ trước, song đến lúc Đức Chúa Jêsus tái-lâm, mới được ứng-nghiem.

Ê-sai 2 : 2, luận về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, có nói rằng: « Xảy ra trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, cao hơn các đồi. Mọi nước

sẽ đổ về đó. » Lại xem Mi-chê 4 : 1-2, cũng nói giống như thế.

Ở Ê-sai 49 : 22-23, rằng: « Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ giã tay trên các nước, dựng cờ ta trong các dân. Bấy giờ chúng sẽ bồng các con trai người, công các con gái người mà đến. Các vua sẽ làm cha nuôi người, các hoàng-hậu sẽ làm mẹ-vú người, họ sẽ cúi mặt sát đất ở trước mặt người, liếm bụi dưới chơn người; người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, và những kẻ trông-doi ta sẽ chẳng hổ-thẹn. »

Ở Ê-sai 60 : 10-14, 17, có chép rằng: « Các người dân ngoại sẽ sửa xây thành người, các vua họ sẽ hầu việc người; vì khi ta đứng dậy đánh người, nhưng nay ta sẽ thương-xót người. Các cửa người sẽ mở luôn, ngày đêm đều không đóng, hầu cho người ta đem cửa báu các nước đến cho người, và dẫn các vua đến. Vì dân và nước nào chẳng thần-phục người thì sẽ bị diệt-vong. Những nước đó sẽ bị hoang-vu cả..... Các con trai của những kẻ ỷ-hiệp người sẽ cúi đầu đến cùng người, mọi kẻ vốn khinh-dê người sẽ qui-lạy nơi bàn chơn người. Người sẽ được xưng là Thành của Đức Giê-hô-va..... Ta sẽ ban vàng thay cho đồng, ban sắt thay cho đá. »

6. Luận về các nước thế-gian sẽ phải lên Giê-ru-sa-lem mà lạy Chúa và học đạo Ngài

Ấy là nói tiên-tri về người Giu-đa sẽ làm thầy của cả thế-

gian, đem đạo Chúa mà dạy-dỗ muôn dân.

Ở Ê-sai 2: 2-3 có chép rằng: « Xảy ra trong những ngày sau-rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, cao hơn các đồi. Mọi nước sẽ đổ về đó, và nhiều dân-tộc sẽ đến mà nói rằng: Hãy đến, chúng ta hãy lên núi Đức Giê-hô-va, nơi nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp; Ngài sẽ dạy chúng ta về đường-lối Ngài, chúng ta sẽ đi trong các nềo Ngài. Vì luật-pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời Đức Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem. » Lại xem Mi-chê 4: 1, 2, cũng nói giống như thế.

Ở Xa-cha-ri 8: 20-23 có nói rằng: « Đức Giê-hô-va các cơ binh phán như vậy: Sẽ xảy ra các dân và dân-cư các thành đều đến, và dân-cư thành này đi đến thành khác mà nói rằng: Chúng ta hãy đi, hãy đi nài xin ơn Đức Giê-hô-va.... Đức Giê-hô-va các cơ binh phán như vậy: Sẽ xảy ra trong những ngày đó, có mười người nói mọi thứ tiếng trong các nước nắm chặt vạt áo của một người Giu-đa mà nói rằng: Chúng ta sẽ đi cùng các người, vì chúng ta có nghe rằng Đức Giê-hô-va ở cùng các người. » Lại hãy xem Ê-sai 11: 10; 66: 18, mấy câu này in như lời của sứ-dồ Gia-cơ nói trong sách Sứ-dồ 15: 13-17, có câu rằng: Dân Giu-đa đã được lập-lại (câu 16), thì những người sót lại tức là dân ngoại sẽ đều tìm-kiếm Chúa.

Thánh Phao-lô nói rằng: « Có phải dân Y-sơ-ra-en vấp chơn đường ấy hầu cho té xuống chăng? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là bởi tội-lỗi họ mà sự cứu đã đến cho dân ngoại, hầu để giục lòng tranh-dua của họ. Vả, nếu tội-lỗi họ đã làm giàu cho thế-gian, sự kém-sút họ đã làm giàu cho dân-ngoại, thì huống chi là sự thanh-vượng của họ! Vì, nếu sự dứt bỏ họ ra đã làm sự hòa-thuận cho thiên-hạ, thì sự họ trở lại trong ân-diễn, há chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết sao? »¹

7. *Luận về Đạo Chúa sẽ lan khắp cả thiên-hạ, chẳng nơi nào không biết ơn-lớn của Chúa.*

Ấy là ứng-nghiem những lời tiên-tri của các đấng tiên-tri và các sứ-dồ ở đời Cựu-ước và Tân-ước, nói về Đạo Tin-Lành sẽ đặc thắng trong muôn nước. Ê-sai 11: 9 rằng: « Vì thế-gian sẽ đầy-dẫy sự hiểu-biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển » Lại sách Hê-bê-cúc 2: 14, có nói rằng: « Vì sự nhận-biết vinh-quang Đức Giê-hô-va sẽ đầy-dẫy khắp đất như nước đầy tràn biển. »

Ôi! thế-gian này sẽ có cái cảnh-tượng như thế thật, nhưng phải đợi đến khi chính mình Đức Chúa Jêsus tái-lâm mà lập nước bình-an của Ngài, mới thành-tựu được. Còn như công-việc mà Chúa biều Hội-Thánh phải làm, chỉ là đi giảng Tin-Lành khắp thiên-hạ để làm

1) Rô-ma 11: 11-12, 15.

chứng cho muôn dân, cho người ta có dịp tiện mà tin đến Đức Chúa Jêsus, để Chúa lựa lấy dân cho mình trong các nước mà thôi. Đến khi có nước bình-an ngàn năm, bấy giờ muôn dân thiên-hạ, cả nam lẫn nữ, đều sẽ trở lại tin theo Cứu-Chúa, cả trái đất này mới đầy-dẫy sự vinh-quang của Đạo Ngài. Song luận về điều này, tiếc thay trong Hội-Thánh phần nhiều không biết lẽ đó, không biết rằng phải phân-biệt lúc hèn-hạ của Hội-Thánh bây giờ, và lúc Chúa được nước vinh-hiến sau này, mà cứ nói bậy rằng: Trong thời-kỳ Hội-Thánh này, Tin-Lành phải lan khắp cả, và các nước đều sẽ tin-phục. Nói như vậy, há chẳng phải làm mất sự trông-cậy của mình, chẳng theo lời dạy trong Kinh-Thánh sao? Vả coi tình-cảnh đời bây giờ, thì biết rằng sự muôn dân thiên-hạ đều trở lại tin Chúa ngay trong thời-kỳ này, là sự chẳng hiệp với ý-chỉ của Chúa. Thế thì việc ấy phải đợi đến khi chính mình Chúa Jêsus tái-lâm, thì mới thành-tựu được.

8. Luận về Sa-tan bị Chúa trời-buộc ở nơi vực sâu một ngàn năm

Ấy là việc của Đức Chúa Trời toàn-năng, khi cuối-cùng của thế-gian này, sẽ thắng hơn quỷ-dữ vậy. Sách Khải-huyền 20: 1-3 có chép rằng: «Tôi thấy một vị thiên-sứ trên trời xuống, tay cầm chìa-khóa vực sâu và

một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma-quỉ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực mà niêm-phong lại, hầu cho nó không đi lừa-dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự dò đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu.»

Chúng ta hãy suy-nghĩ về thế-gian này ở lúc bấy giờ, đã không có ma-quỉ cám-đỗ, lại có Chúa làm vua cho, cái hạnh-phước ấy thật có quá hơn điều của người ta tư-tưởng! Tuy vậy, Đức Chúa Trời cũng hãy còn thử người thế-gian nữa, e bấy giờ sẽ có kẻ nói rằng loài người chúng ta phạm tội, chỉ bởi ma-quỉ cám-đỗ mà thôi, chẳng phải là chính chúng ta muốn phạm; cho nên trong buổi một ngàn năm không có ma-quỉ ấy, Ngài cứ thử lòng của loài người xem ra làm sao. Nhưng tiếc thay, lòng người đã bại-hoại bởi tội-ác di-truyền, thì vẫn ưa-thích sự dữ; tới chừng ngàn năm đã mãn rồi, Sa-tan được ra khỏi vực sâu, lại đi cám-đỗ thiên-hạ, bấy giờ người đời lại theo ma-quỉ liền, lại bội-ngịch Đức Chúa Trời, chuốc lấy sự hư-mất cho mình, ngán lắm thay!¹

9. Luận về những hình-tượng dối-giả của người ta thờ-lạy, bấy giờ đều bị bỏ đi và diệt hết

Vì ma-quỉ ở thế-gian này dùng cách phỉnh người ta dùng

1) Khải-huyền 20 : 7-20.

thờ-lạy Đức Chúa Trời mà thờ-lạy nó, cách rất khéo là sự thờ-lạy hình-tượng.

Ở sách Ê-sai 2 : 18-21 có chép rằng : « Bấy giờ các thần-tượng sẽ qua hết đi. Người ta sẽ vào trong hang đá, trong hầm đất, đứng tránh khỏi sự kinh-khiếp Đức Giê-hô-va và sự chói-sáng của uy-nghiêm Ngài, khi Ngài dậy lên đứng làm rung-động đất cách mạnh mẽ. Trong ngày đó, người ta sẽ ném cho chuột cho dơi những thần-tượng bằng bạc bằng vàng mà họ làm ra cho mình thờ-lạy ; và vào trong hang đá, trong kẽ đá, đứng tránh khỏi sự kinh-khiếp Đức Giê-hô-va và sự chói-sáng của uy-nghiêm Ngài, khi Ngài dậy lên đứng làm rung-động đất cách mạnh mẽ. »

Lại Ê-sai 31 : 7, chép rằng : « Vì trong ngày đó, ai nấy sẽ bỏ thần-tượng mình bằng bạc bằng vàng, là đồ các người đã dùng chính tay phạm tội mà làm ra. » Độc-giả nếu lấy hết thấy những câu nói về hình-tượng trong cả sách Ê-sai ra mà kê-cứu, cũng là có ích lắm.

10. *Luận về các thú dữ như sư-tử, gấu, muông-sói v.v., bấy giờ đều sẽ trở nên hiền-lành*

Khi Chúa chúng ta làm vua bình-an thì chắc sẽ làm cho các giống thú dữ đều phải thuần-phục, như sách Ê-sai 11 : 6-9, có chép rằng : « Bấy giờ muông-sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con ; bò con, sư-tử với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đừa con trẻ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu, các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư-tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đương bú sẽ chơi kẻ ồ rắn hổ-mang, trẻ con giắt sữa thò tay vào hang rắn-lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta ; vì thế-gian sẽ đầy-dẫy sự nhận-biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che-lấp biển. » Thế-giới như thế, mới là thế-giới thật hạnh-phước, thật yên-vui ; nếu chẳng có chính mình Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm làm vua thì sao có được ? Vậy nên ai có sự trông-dợi ấy, phước biết dường bao !

CHƯƠNG XIV

Lại luận về nước bình-an một ngàn năm

*Lúc có nước bình-an thì : các nước thế-gian dứt việc chiến-tranh—
Chúa lấy sự công-bình cai-trị muôn dân—Người đời không còn có
sự đau-ốm nữa—Người đời được sống lâu—Đất-đại trở nên nhàn-
lỗi—Mặt trời mặt trăng thêm sáng—Các nước cùng nói một thứ
tiếng—Người đời còn cư phạm tội—Mãn kỳ nước bình-an, người
đời lại theo Sa-lan—Sau nước bình-an, người đời và Sa-lan
sẽ chịu hình-phạt*

CHƯƠNG trước đã luận về nước bình-an ngàn năm mà kể ra mười điều rồi; nay còn mười điều nữa cũng xin kể nốt:

1. Luận về đương lúc nước bình-an, thì sự chiến-tranh trong muôn nước sẽ thôi hết

Sách Mi-chê 4: 3-4, có nói rằng: «Chúa sẽ làm ra sự xét-đoán trong nhiều dân; răn-trách các nước mạnh cho đến những xứ xa-cách; và họ sẽ lấy grom rên lưỡi cây, lấy giáo rên lưỡi liềm, nước này chẳng giờ grom lên nghịch cùng nước khác nữa, và người ta không còn tập sự chiến-tranh. Ai nấy sẽ ngồi dưới cây nho mình và dưới cây vả mình, không ai làm cho lo-sợ; vì miệng Đức Giê-hô-va các cơ binh đã phán.» Lại xem lời tiên-tri Ê-sai cũng nói như vậy, rằng: «Ngài sẽ làm sự phán-xét trong các nước, đoán-định về nhiều dân. Bấy giờ họ sẽ lấy grom rên lưỡi cây, lấy giáo rên lưỡi liềm, nước này chẳng còn giờ grom lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến-tranh.»¹

Mấy câu ấy đem sự chiến-tranh và sự cày-cầy mà đồng luận; vì việc này thanh thì việc kia phải suy, nếu thêm grom giáo thì tự-nhiên phải bớt cày liềm. Dùng grom giáo, ấy là tỏ ra tình-cảnh rất ác của người thế-gian; nếu dùng cày, liềm, ấy là tỏ ra tình-cảnh rất tốt của người thế-gian. Có người tưởng Hội Vạn-quốc-hòa-bình sẽ làm nên trọn các lời tiên-tri đó, song tiếc thay, vạn-quốc đầu giúp cho Hội Hòa-bình ấy được thành-lập, nhưng càng bàn việc thái-linh để hưởng sự thái-bình, thì lại càng sắm hải-quân lục-quân để nhơn dịp mà gây nên sự chiến-tranh! Thế thì Hội Vạn-quốc-hòa-bình cũng chỉ là hữu danh vô thiệt, rồi ra sẽ chẳng thành gì cả. Thế thì những lời tiên-tri ấy bao giờ mới được ứng-nghiem? Ất là phải đợi Vua bình-an của vạn-quốc, tức Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta, trở lại thế-gian này mà lập nước bình-an của Ngài, bấy giờ mới được nên trọn. Khi ấy sẽ thấy Chúa chúng ta làm Vua cai-trị cả thiên-

hạ, sự chiến-tranh sẽ thôi hết, và người ta sẽ chuộng sự nông-tang vậy.

2. *Luận về đương lúc nước bình-an, Chúa sẽ dùng sự công-bình mà cai-trị muôn dân.*

Ê-sai 2:10, 17 có chép rằng: «Người khả vào nơi vắng đả, ẩn mình trong bụi-dất; đừng tránh khỏi sự kinh-khiếp Đức Giê-hô-va và sự chói-sáng của uy-nghiêm Ngài. Sự tự-cao của loài người sẽ bị dẫn xuống, và sự cậy mình của người ta sẽ bị hạ đi; trong ngày đó chỉ Đức Giê-hô-va là tôn-trọng.»

Lại Ê-sai 11:1-5, có chép rằng: «Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc I-sa-i, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần-linh của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn-ngoan và thông-sáng, thần mưu-toan và mạnh sức; thần hiểu-biết và kinh-sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính-sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán-xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán-định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công-bình đoán-xét kẻ nghèo, và xử lẽ ngay-thẳng cho kẻ nhu-mi trên đất. Ngài sẽ đánh thế-gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công-bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành-tin sẽ làm dây ràng hông.»

Lại ở Ê-sai 60:17-18, Chúa có phán rằng: «Ta sẽ khiến sự bình-an làm quan cai-trị người, và sự công-bình làm quan xử-đoán người. Trong xứ người, sẽ chẳng nghe nói về sự hung-

dữ nữa, trong bờ-cõi người, cũng không có sự hoang-vu và phá-hủy nữa.»

Lại Thi-thiên 72:2, 4, 7, 12, rằng: «Ngài sẽ dùng sự công-bình xét-đoán dân người, dùng sự công-chánh xét-đoán những kẻ khốn-khổ của người. Ngài sẽ thân oan cho những dân nghèo, chữa-cứu những con-cái túng-thiếu, và bẻ gãy kẻ ức-hiếp. Trong những ngày đó, kẻ công-bình sẽ dấy lên, và sự thái-bình sẽ lớn lên như mặt trăng hằng có vậy. Ngài cứu-giúp những kẻ nghèo đang kêu-cầu, cùng những kẻ khốn-khổ không ai giúp-đỡ.»

Lại sách Lu-ca 2:13-14, chép về sự giảng-sanh của Đức Chúa Jê-sus, có nói rằng: «Bổng-chúc có muôn-vạn thiên-bình với thiên-sứ đó ngợi-khen Đức Chúa Trời rằng: Sáng danh Chúa trên các tầng trời rất cao, bình-an dưới đất, ân-trạch cho loài người!» Ấy là nói tiên-tri về Đức Chúa Jê-sus sẽ làm Vua mà ban sự bình-an cho cả thế-gian vậy.

Song lẽ, trước khi Chúa là Đấng làm sự công-bình chưa trở lại, thì ở thế-gian này, thấy đâu được những sự giải oan cho kẻ nghèo-khổ, lấy sự hòa-bình mà cai-trị, để ban sự bình-an vui-mừng cho dân ư!

3. *Luận về đương lúc nước bình-an, thì những sự ốm-dau của người ta đều sẽ tiêu-mất.*

Ê-sai 33:24 rằng: «Dân-cư sẽ không nói rằng: Tôi đau. Kẻ ở trong nó sẽ được tha tội.»

Lại Ê-sai 35:5-6 rằng: « Bấy giờ những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. Bấy giờ kẻ què sẽ nhảy như nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước tràn lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa-mạc. »

Lại Ê-xê-chi-en 47:12, rằng: « Gần bên sông ấy, trên mỗi bờ, sanh đủ thứ cây có trái ăn được, lá nó chẳng hề héo-rụng và trái nó chẳng hề dứt. Mỗi tháng nó sẽ sanh ra trái mới, vì những nước trời nó chảy ra từ nơi thánh. Trái nó dùng để ăn, lá nó để làm thuốc. »

Khải-huyền 22:1-3, lại nói về cây có trái chép trong sách tiên-tri Ê-xê-chi-en, mà rằng: « Thiên-sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu-ly, từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự nguyên-rủa nữa, ngai của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tội-tử Ngài sẽ hầu-hạ Ngài. »

Thế thì biết rằng phải đợi đến khi Đức Chúa Jêsus trở lại, thì mọi thứ ốm-đau của loài người mới tiêu-mất được. Đời bây giờ cũng có thầy thuốc, song cách chữa bệnh còn chưa phải là trọn-vẹn; lại khi Chúa đến lần đầu, tuy đã chữa lành nhiều người, nhưng khi ấy trên thế-gian cũng còn nhiều kẻ chưa được chữa; vậy khi Chúa

tái-lâm, thì muôn dân thiên-hạ đều sẽ được chữa lành mọi bệnh cả.

4. Luận về đương lúc nước bình-an, thì người thế-gian sẽ được sống lâu

Sách Ê-sai 65:20 rằng: « Tại đó sẽ không có trẻ con chết non, cũng chẳng có ông già nào chẳng trọn đời mình; vì chết lúc trăm tuổi, còn là chết trẻ, và kẻ có tội chết lúc trăm tuổi, ấy là bị rửa-sả. »

Lại Xa-cha-ri 8:4 rằng: « Đức Giê-hô-va các cơ binh phán như vậy: Sẽ còn có những ông già bà già ở trong các phố-chợ Giê-ru-sa-lêm, ai nấy sẽ cầm gậy nơi tay, vì có mình cao tuổi. »

Trước khi có tai nước lụt, người đời sống lâu đến hơn chín trăm tuổi, nhưng cũng chưa tới một ngàn tuổi. So với tuổi người đời bây giờ, thì người đời bây giờ kém đi gấp mười lần. Ấy là vì sao? Vì tội-lỗi kết quả trong thân-thể người ta vậy. Thế thì phải đợi đến lúc cứu-chuộc tội-lỗi cách trọn-vẹn rồi, tuổi thọ của người ta mới được đủ. Vậy khi nào là khi cứu-chuộc tội-lỗi cách trọn-vẹn? Há chẳng phải là khi Đức Chúa Jêsus tái-lâm làm vua một ngàn năm ở thế-gian này hay sao?

5. Luận về đương lúc nước bình-an, thì đất-dại sẽ trở nên nhàn-lỗi

Sách Ê-sai 32:15 có nói rằng: « Đồng vắng biến thành ruộng tốt, ruộng tốt được kẻ như rừng rậm. »

Lại Ê-sai 35 : 1-2 rằng : « Đồng vắng và đất khô-hạn sẽ vui-vẻ; nơi sa-mạc sẽ mừng-rỡ và trổ hoa như bông hường. Nó trổ hoa nhiều và vui-mừng, cất tiếng hát hân-hỷ. Sự vinh-hiến của Li-ban cùng sự tốt-đẹp của Ca-men và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh-hiến Đức Giê-hô-va và sự tốt-đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. » Lại câu 7 rằng : « Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. »

Lại Ê-sai 51 : 3 rằng : « Vì Đức Giê-hô-va đã yên-ủi Si-ôn cùng mọi nơi đồ-nát. Ngài đã khiến đồng vắng nên như vườn Ê-đen, nơi sa-mạc nên như vườn Đức Giê-hô-va : giữa ấy sẽ có sự vui-vẻ, mừng-rỡ, tạ-ơn, và tiếng ca-hát. »

Lại Ê-sai 55 : 12-13 có nói rằng : « Vì các người sẽ đi ra vui-vẻ, được đưa đi trong sự bình-yên. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca-hát, mọi cây-cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai-gốc, đều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tiết-diệt. »

Sách A-mô 9 : 13 rằng : « Đức Giê-hô-va phán : Này những ngày đến, kẻ cày sẽ theo kịp kẻ gặt, kẻ đập nho theo kịp kẻ gieo giống. Các núi sẽ chảy ra rượu ngọt, các gò sẽ trào rượu mới. »

Sách Giô-en 3 : 18 có nói rằng : « Trong kỳ ấy, các núi tuôn rượu mới ra ; sữa chảy ra từ các đồi, hết thảy các dòng sông Giu-đa đều sẽ đầy những nước. Một

cái suối sẽ ra từ nhà Đức Giê-hô-va, và tưới trùng Sít-tim. »

Rô-ma 8 : 18-22, thánh Phao-lô làm chứng về muôn vật sẽ được dự phần trong sự vinh-hiến của Chúa ban cho loài người, khi Ngài tái-lâm mà làm vinh-hiến các thánh-đồ, rằng : « Tôi tưởng rằng những sự đau-đớn bây giờ chẳng so-sánh được với sự vinh-hiến hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước-ao nóng-nảy mà trông-đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư-không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt-phục, muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải-cứ khỏi làm tội sự hư-nát, đặng dự phần trong sự tự-do vinh-hiến của con-cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn-vật đều than-thở và chịu khó-nhọc cho đến ngày nay. »

Bởi đó biết rằng đất-đại trên thế-gian này, vì loài người phạm tội mà cũng bị rửa-sả. Vậy đến lúc nào mới được thoát khỏi sự rửa-sả mà phục lại sự vinh-hiến vốn có của mình? Nếu chưa tới lúc Đức Chúa Jê-sus tái-lâm thì không tài nào được vậy.

6. *Luận về đương lúc nước bình-an, thì sự sáng của mặt trời và mặt trăng sẽ gia-thêm*

Sách Ê-sai 30 : 26 rằng : « Sáng mặt trăng sẽ chói-lói như sáng mặt trời, và sự sáng mặt trời sẽ lớn hơn bảy lần, như vốn là sự sáng của bảy ngày, trong ngày Đức Giê-hô-va sẽ buộc dấu-vit

của dân Ngài, và chữa lành vết-thương nó.» Có người tưởng câu này là ví-dụ về sự vinh-hiến của dân Y-sơ-ra-en sẽ gia-thêm. Dầu có ý đó mặc lòng, nhưng cứ chữ mà suy-xét, thì cũng có ý chỉ rõ về khi Chúa tái-lâm làm Vua trên đất, thì mặt trời mặt trăng trên trời sẽ gia-thêm sự sáng vậy. Cứ lẽ mà suy, sự sáng của mặt trời mặt trăng bảy giờ đã gia-thêm, thì cái cách sanh-hoạt cùng cái sức chịu nổi của loài người và muôn vật lúc bảy giờ cũng phải gia-thêm vậy.

7. Luận về đương lúc nước bình-an, thì tiếng nói của muôn dân sẽ hiệp làm một

Trước khi xây tháp Ba-bên, thì tiếng nói của loài người chỉ có một thứ. Sáng-thể ký 11:1 rằng: «Gã thiên-hạ đều có một giọng nói và một thứ tiếng.» Nhưng tiếc thay người đời bảy giờ kêu-ngạo, chống-ngịch Đức Chúa Trời, nên Chúa đã làm lộn-lạo tiếng của loài người mà làm tản-lạc họ ra ở khắp thiên-hạ. Đến khi lễ Ngũ-tuần, Đức Thánh-Linh giáng xuống, môn-đồ Chúa được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, cũng tạm biết nói các thứ tiếng lạ được, ấy là làm hình-bóng về kẻ giảng đạo của Chúa sẽ từ Giê-ru-sa-lem mà đi khắp thiên-hạ, dùng tiếng của các nước mà giảng Tin-Lành cho muôn dân. Song le khi Đức Chúa Jê-sus tái-lâm, là khi có nước bình-an ngàn năm, thì các nước đều đổ về Giê-ru-sa-lem mà được biết đạo Chúa;

lúc bảy giờ, tiếng nói của các nước cũng sẽ hiệp lại làm một. Vậy hãy xem:

Sách Sô-phô-ni 3:9 rằng: «Bảy giờ ta sẽ ban môi-miệng thanh-sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu-cầu danh Đức Giê-hô-va, dâng một lòng hầu việc Ngài.»

Lại Xa-cha-ri 14:9 rằng: «Đức Giê-hô-va sẽ làm Vua khắp đất, trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời có một, và danh Ngài cũng sẽ là có một.»

8. Luận về đương lúc nước bình-an, loài người vẫn còn có tội

Khi Đức Chúa Jê-sus lập nước của Ngài, bảy giờ chắc sẽ tỏ ra sự vinh-hiến và sự công-bình rất lớn; và người ta sẽ chẳng dám phạm tội mà can đến luật-pháp của Chúa, là nhờ Chúa thi-hành uy-quyền Ngài, mới được như thế. Song le lòng người vẫn còn có sự hiềm-nghèo, dầu có đạo thật để cho họ sửa mình, có nước bình-an cho họ yên-ở, thế mà muốn làm cho lòng ác của họ tiêu-diệt đi, cũng còn khó lắm. Xem Thi-thiên 66:3, Đa-vít khuyên cả bản dân thiên-hạ hãy ngợi-khen Chúa, có câu rằng: «Hãy thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Công-việc Ngài làm, khá sợ dường bao, vì sức mạnh lớn của Ngài thì các thù-ngịch Ngài cũng phải phục Ngài.»

Lại xem sách Ê-sai 65:20, thì biết rằng đương lúc nước bình-an cũng còn có kẻ phạm tội ở thế-gian.

Lại xem Khải-huyền 12:5 có

nói rằng: « Đền-bà sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai-trị mọi dân-tộc. » Khải-huyền 19 : 15 cũng nói: « Chúa sẽ cai-trị họ bằng một cây gậy sắt. » Ấy là tỏ ra Chúa sẽ dùng sự oai-nghiêm mà thi-hành quyền-phép, rất là khá sợ; hoặc có ai không chịu vâng giữ luật-pháp Ngài mà làm người lương-thiện, thì Chúa sẽ hình-phạt ngay, làm cho họ chẳng dám làm ác nữa thôi vậy. Ôi ! loài người đã đem mình ở trong nước bình-an, mà vẫn còn cái nguyên-tội giấu ở trong lòng, không ngăn được nó không phát ra, ấy cũng là một điều đáng ngăn lắm thay !

9. *Luận về đương lúc nước bình an mãn kỳ, thì người đời lại liên theo Sa-tan*

Khải-huyền 20 : 7-10 chép rằng: « Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nờ ra khỏi ngục mình đang đó-dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gôt và dân Ma-gôt; nó nhóm chúng lại để chiến-tranh, đồng như các bờ biển.... Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thành-dò và thành yêu-dấu. Nhưng có lửa trên trời rơi xuống thiêu-diệt chúng nó. Còn ma-quỉ là đứa đã dỗ-dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên-tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời ! »

Bởi đó biết rằng dầu tới khi nước bình-an ngàn năm, có sự vinh-hiến rất lớn, thế mà thời-

đời đó còn chưa phải là thời-đời trọn-vẹn đâu, vì tới lúc mãn thời-đời đó, ma-quỉ được thả, thì liền thấy sự xấu của người đời, nghĩa là họ lại không chịu phục Đức Chúa Trời, mà đi vâng-theo ma-quỉ. Ấy là vì trong lòng người đời còn có nguyên-tội, hề bị ma-quỉ cám-dỗ, thì lại chống-nghịch cùng Chúa, phạm tội làm ác, nên bị Chúa hình-phạt thật là đáng. Vậy đến khi cuối-cùng của thời-đời ngàn năm bình-an đó, mà còn có sự phản-loạn rất lớn nghịch lại cùng Chúa như thế, thì đời bây giờ càng ngày càng thêm tội-lỗi, ưa theo ma-quỉ, ghét-bỏ Đức Chúa Trời, cũng chẳng lạ chi. Có người phản-đối lẽ đạo Chúa tái-làm, nói rằng: Trong thời-kỳ Hội-Thánh, Tin-Lành phải truyền khắp thế-gian, cho muôn dân đều ăn-năn trở lại cùng Chúa, thấy đều trở nên hiền-lành mà thắng hơn thế-gian này mới phải; nay nói rằng tội-lỗi càng ngày càng thêm, há chẳng là mất sự trông-cậy sao? Nhưng xin hãy biết cho rằng, đến khi cuối-cùng thời-đời ngàn năm sau này, mà người ta còn phạm tội làm ác dường ấy, thì sự tội-ác càng thêm trong thời-đời này, cũng không phải là sự thất-bại của Chúa, thế thì việc chi mà mất sự trông-cậy? Nói tóm lại thì sự Chúa thắng hơn thế-gian này, chẳng phải là việc phải thành-công trong một lúc; nhưng là Chúa thi-hành ý-chỉ của Ngài từ thời-đời này đến thời-đời kia, cho đến khi được thắng cách trọn-vẹn vậy.

10. *Luận về sau lúc nước bình-an, thì Sa-tan và người đời sẽ chịu hình-phạt*

Bởi lời luận trên kia, thì đủ chứng rõ sự tội của người đời thật không có thể chối-chữa được nữa. Vì chưng dầu không có ma-quỉ ở thế-gian cám-dỗ, mà trong lòng người ta vẫn còn chứa-đựng tội-ác, không chịu vâng-phục ý thánh của Đức Chúa Trời, cho đến nỗi sau-rốt cũng dấy loạn mà phản-nghịch cùng Chúa. Như vậy là Đức Chúa Trời đã dùng đến cách sau-cùng mà thử người đời để tỏ rằng họ thật là ác, mới hay sự phán-đoán của Ngài là cứ sự công-bình mà định tội họ vậy.

Vì trong lúc nước bình-an ngàn năm, dầu không ma-quỉ cám-dỗ, mà người đời vẫn còn phạm tội, làm thù-nghịch cùng

Đức Chúa Trời, cho nên tới chừng ngàn năm vừa mãn, thì liền thấy sự bại-hoại của Sa-tan cùng người đời; song le Đức Chúa Trời là Vua quyền-phép vô-cùng, có dầu Sa-tan và người đời lại thắng nổi Ngài được?

Vì chưng ma-quỉ và tội-nhơn đã làm đến sự bực-nghịch sau-rốt, nên Đức Chúa Trời hình-phạt họ đời đời, cho họ phải chịu khốn-nạn trong hồ lửa từ đời này đến đời khác, chẳng còn có thể khuấy rối việc lành của Chúa nữa. Bởi đó, Ngài bèn dựng nên trời mới đất mới trọn-vẹn, hơn-lành, vô-tội. Coi đó mới thấy sự nhin-nhục và công-bình của Chúa đối với kẻ ác là thế nào; và trời mới đất mới này là tốt hơn nước bình-an ngàn năm, là một nước trọn-vẹn từ đời đời cho đến đời đời chẳng bao giờ có cùng-tận vậy.

THƯ VIỆN QUỐC
BIBLIOTHEQUE
NATIONAL LIBRARY

CHƯƠNG XV

Những việc ở sau nước bình-an ngàn năm

Sau nước bình-an ngàn năm, có sự bạn-nghịch cuối-cùng của Sa-tan và người dĩ — Sự phán-xét trước tòa lớn sắc trắng — Chúa dựng nên trời mới đất mới — Chúa dựng nên thành Giê-ru-sa-lem mới

LUẬN về các việc đó, trước hết xin đem ba đoạn là 20, 21, 22 của Sách Khải-huyền ra mà chia làm mấy phần như sau này:

20: 1-3, luận về sự Sa-tan bị xiềng ở vực sâu một ngàn năm.

4-6, luận về sự sống lại lần thứ nhứt, các thánh-đồ đồng trị-vì cùng Chúa.

7-10, luận về Sa-tan được tạm thả ra.

11-15, luận về kẻ chết chịu xét-đoán ở trước tòa sắc trắng.

21: 1-8, luận về trong trời mới đất mới, có sự công-bình và phước đời đời.

9-27, luận về sự vinh-hiến của Giê-ru-sa-lem từ trời giáng xuống.

22: 1-5, luận về sông sanh-mạng và mười hai thứ cây sanh trái.

6-15, luận về các sự ông Giăng đã thấy đã nghe và làm chứng.

16-21, luận về sự Đức Chúa Jê-sus làm chứng về Ngài đến cách mau-chóng.

Những sự như Sa-tan bị xiềng ở vực sâu, sự sống lại lần thứ nhứt, cùng là sự các thánh-đồ đồng trị-vì với Chúa một ngàn năm, thì đã luận qua ở trên kia rồi; nay xin luận về các sự

khác trong sách Khải-huyền đoạn 20 và 21.

1. *Luận về sau khi một ngàn năm, Sa-tan được tạm thả ra, rồi lại bị quăng vào hồ lửa, chịu khổ đời đời*¹

Trong lúc nước bình-an ngàn năm, muôn dân đều có tiếng rằng qui-phục về Chúa, song kỳ-trung cũng còn có kẻ chỉ vàng-phục bề ngoài mà thôi, chớ trong lòng họ vẫn không chịu tôn Chúa làm Vua. Ấy là vì có người đời còn có cái bồng-tánh tội-ác, vẫn làm tội-mọi của ma-quỉ, vẫn không phục sự công-bình của Chúa, nên khi nước bình-an ngàn năm hầu mãn, chúng bèn ché-bỏ sự oai-nghiêm công-bình của Đức Chúa Jê-sus ngay, họ chỉ phục-tùng Ngài bề ngoài, gắng-gượng mà phục, song trong lòng chúng thật phản-đối Chúa. Ấy vậy, trong sách Khải-huyền đoạn 20, đã luận xong việc nước bình-an ngàn năm rồi, thì nói tiên-tri ngay rằng: sau lúc đó sẽ có một chặp, là buổi Sa-tan và người đời làm sự bạn-nghịch sau-cùng vậy.

Có kẻ nói rằng: Đức Chúa Trời hình-phạt người đời phải

1) Khải-huyền 20: 7-10.

chịu cực-khổ đời đời như thế, tưởng cũng chẳng được công-bình cho lắm. Kể nói thế vì tưởng rằng người đời phạm tội, chẳng phải bởi ý mình muốn, bèn là bởi sự cám-dỗ của ma- quỷ mà thôi, cho nên bảo rằng nên phạt ma-quỉ là phải, chứ không nên phạt người đời. Nào có phải vậy đâu, há chẳng biết rằng đương lúc ma-quỉ bị đuổi ra khỏi thế-gian, chịu xiềng ở vực sâu, nó đã chẳng có thể khuấy người đời mà cám-dỗ họ đi phạm tội nữa; thế mà trong buổi ấy, người đời vẫn còn phạm-tội; và khi ma-quỉ được thả, thì lại nghe theo nó mà làm sự dấy-loạn rất lớn; đó chẳng đủ chứng rõ rằng lòng người đời đã có cái rễ ác, chẳng những không muốn nhờ nó đi, lại chưa lòng làm loạn, để phản-đối Đức Chúa Trời sao? Thế thì cứ theo sự công-bình, họ phải chịu tội của mình, không có thể chữa-chối được đâu.

Đức Chúa Jêsus khi giảng-làm làm Vua, làm cho thế-gian này có một thời-dời bình-an ngàn năm, chẳng có ma-quỉ khuấy rối. Song le, người đời bấy giờ ra thế nào? Chẳng những là vẫn còn có kẻ hay phạm tội, lại tới khi ngàn năm mãn rồi, ma-quỉ được tạm thả, để thử lòng người, thì họ đâu biết sự công-bình của Chúa, nhưng nay gặp dịp-tiện, lại nghe theo ma-quỉ mà nghịch cùng Đức Chúa Trời. Như có chép trong Kinh-Thánh rằng: « Khi ngàn năm đã mãn

rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình dặng đồ-dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến-tranh, đông như cát bờ biển. — Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh-đồ và thành yêu-dấu. Nhưng có lửa trên trời rơi xuống thiêu-diệt chúng nó.¹ » Lại rằng: « Còn ma-quỉ là đũa đã đồ-dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên-tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.² »

Mấy lời đó là nói cái kết-cuộc sau-cùng của quỷ Sa-tan đã được bởi sự đồ-dành người đời của nó. Chúng ta nhớ lại từ khi Sa-tan đã đồ-dành thử-tổ A-dam và Ê-va tại vườn Ê-đen, cho đến các thời-dời, tức là từ đời Cựu-uớc, Tân-uớc, cho đến lúc này, (là lúc sau khi ngàn năm), hết thấy những việc ác của nó đã làm, làm cho người đời phải chịu đau-dớn cực-khổ như thế, ghê-gớm biết bao! Thế nhưng rút cục lại, Sa-tan cũng phải bị quăng xuống hồ lửa, chịu hình phạt đời đời. Vậy mới rõ sự công-bình của Đức Chúa Trời, và ma-quỉ mình làm mình chịu, báo ứng chẳng sai vậy.

2. Luận về sự kẻ chết chịu xét- đoán trước tòa lớn sắc trắng sau khi ngàn năm³

Hình lạ mà ông Giảng thấy đây là sự oai-nghiêm trọng-thể,

1) Khải-huyền 20 : 7-9. 2) Khải-huyền 20 : 10. 3) Khải-huyền 20 : 11-15.

khả kính khả sợ, như câu 11 có nói rằng: «Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đương ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa.¹» Vậy tòa lớn sắc trắng ấy, chói-sáng thể nào, trong-sạch thể nào, thần-thể thể nào, cho đến nỗi trời đất cũng phải trốn-tránh? Lại những chúng nhóm lại ở trước tòa nhiều như cát biển, khôn kẻ xiết được, đều ứng hầu trước tòa lớn sắc trắng đỏ, mà chịu đoán-xét bởi Đức Chúa Trời. Bấy giờ từ Ca-in là kẻ giết em mình, cho đến hết thấy những kẻ ác trong các nước, từ xưa cho đến lúc bấy giờ, đều phải sống lại mà chịu đoán-xét; hết thấy những việc xấu họ làm trong lúc bình-sanh của họ đều phải lộ ra cả. Chúa có phán rằng: «Chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín-nhiệm mà sau sẽ chẳng biết.²» Lời đó thật là ứng-nghiem lắm. Và những kẻ chịu xử-đoán bấy giờ, ai cũng chịu phục sự phán-đoán của Chúa, chẳng dám hờ nỡ lời oán-hận, vì sự đoán-định của Chúa đều cứ theo lẽ công-bình cả vậy. Kinh-Thánh rằng: «Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.³»

Những sách mở ra nơi tòa sắc trắng lớn có hai thứ:

1^o «Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra.»

2^o «Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống.»

Phần thứ nhất, tức chứng là những sách của trên trời chép về cách ăn-ở của người đời, vì khi người đời bị Chúa định án, thì sẽ cứ sự chép trong sách đó; sách đó có lẽ chẳng phải chỉ một quyển mà là có nhiều quyển.

Phần thứ hai, tức là sách sự sống, ấy là chỉ về quyển sách duy-nhất, vì sách đó là chép về những tên của những người thật lòng tin Chúa, nhờ huyết báu của Ngài mà được cứu vậy. Cứ theo nguyên-văn, thì số sách trước kia có nhiều quyển, và sách sau đây thì chỉ có một thôi.

Nay hãy luận về những sách thứ nhất, tức là các sách chép về cách ăn ở của người đời, số các sách đó đã nhiều, thì đủ chứng là đã chép một cách tường-tận lắm, vì sự đoán-xét này là sự đoán-xét rất lớn vậy.

Những sự chép trong các sách đó, chắc chỉ là những lời nói, việc làm, và tư-tưởng của những người đời có tội, và chẳng tin Chúa mà thôi; chứ không phải là chép về những lời nói, việc làm, và tư-tưởng của các tin-đồ dẫu; vì chừng những việc xấu của tin-đồ, đều đã được Chúa tha-thứ cả, dùng huyết của Ngài bôi-xóa đi rồi, Chúa chẳng còn nhớ đến nữa.⁴

1) Khải-huyền 20 : 12. 2) Ma-thi-ơ 10 : 26. 3) Khải-huyền 20 : 15. 4) Ê-sai 38 : 17; Thi-thiên 103 : 12; Mi-chê 7 : 19.

Nếu chẳng vậy, thì tin-đồ phải nhờ công-việc cả đời của mình mà chịu đoán-xét, thì chắc chẳng có một người được cứu; song le tin-đồ đã thuộc về những kẻ được cứu, thì biết rằng họ sở dĩ được cứu, chẳng phải là bởi việc lành của họ mà đáng được đâu, nhưng chỉ là bởi ơn lớn của Chúa đã ban cho, bởi đức tin được kể là công-bình mà được cứu, thì tên họ được chép vào sách sự sống vậy.

Còn như những việc làm của những kẻ dữ, chép trong các sách kia, chắc là tương-tận và đích-thật lắm, chẳng có một chút chi đáng nghi cả. Vả như về phần thưởng của những kẻ được cứu, đã có sự được ít và được nhiều; thế thì về phần hình-phạt của những kẻ hư-mất, chắc cũng có sự khác nhau về đường nặng nhẹ. Xem Lu-ca 12:47-48, Chúa phán rằng: «Đầy-tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa-soan sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đầy-tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt thì bị đòn ít, vì ai đã được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều, và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.»

Thế thì sự hình-phạt này hoặc nặng hoặc nhẹ, lấy cái gì mà định được? Cứ theo lời Chúa đã dạy trên này, thì là chiếu theo người đời được dịp-tiện biết Chúa ít nhiều, để vâng

theo ý Chúa, hay là không vâng theo ý Ngài, mà định sự hình-phạt của họ vậy. Luận về vấn-đề này, xin xem sách Giăng 9:41; 15:22-24; Sứ-đồ 17:30; I Ti-mô-thê 1:13.

Vậy ở trên trời đã có sách chép về cách ăn-ở của kẻ dữ rồi; còn về những lời nói việc làm của tin-đồ, cũng có sách chép nữa. Xem Thi-thiên 56:8, vua Đa-vit nói rằng: «Ngài đếm những bước lưu-ly của đời tôi, xin Ngài lấy nước mắt tôi để trong bì đựng của Ngài, những điều đó há chẳng phải đã biên- chép trong sách của Ngài sao?» Như vậy, sách này có lẽ là sách của Đức Chúa Trời sẵn sẵn để ghi lời nói và việc làm của tin-đồ vậy.

Lại xem sách Ma-la-chi 3:16, tiên-tri có nói rằng: «Bấy giờ những kẻ kính-sợ Đức Giê-hô-va nói cùng nhau, thì Đức Giê-hô-va để ý mà nghe; và người ta đã chép một sổ trước mặt Ngài để ghi-nhớ những kẻ kính-sợ Đức Giê-hô-va và tưởng đến danh Ngài.» Quuyền sách trong câu này, cũng là một sách chép về lời nói và việc làm của tin-đồ vậy.

Bây giờ luận đến sách thứ hai, tức là sách sự sống.¹ Về sách đó, xin dẫn các câu Kinh-Thánh nói về nó trong sách Khải-huyền như sau này:

Khải-huyền 3:5 rằng: «Kẻ nào thắng sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống, và sẽ nhận

1) Khải-huyền 20:12.

danh người trước mặt Cha ta, cùng trước mặt các thiên-sứ Ngài.»

Khải-huyền 13:8 rằng: «Hết thấy những dân-sự trên đất đều thờ-lạy con thú, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống của Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng-thế.» Lại ở Khải-huyền 17:8, cũng làm chứng rõ về những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống, khi thấy Antichrist lộ ra, thì đều bị cám-dỗ, mắc vào tay nó, lấy nó làm lạ mà thờ-lạy nó nữa.

Khải-huyền 20:15 rằng: «Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.»

Khải-huyền 21:27 rằng: «Kẻ ô-uế, người làm điều gớm-ghiếc và nói dối, không hề được vào thành; nhưng chỉ có những kẻ đã biên tên trong sách sự sống của Chiên Con mới được vào.»

Xem các câu Kinh-Thánh đã dẫn trên đây, thì biết rằng hề ai không có tên chép trong sách sự sống của Chiên Con, thì người đó chẳng được cứu-rời, vả lại đương kỳ tai-nạn lớn, họ chắc bị mê-hoặc bởi Antichrist, vậy thế nào mà có phần về sự vinh-hiến trong trời mới, đất mới, và thành Giê-ru-sa-lem mới được? Vì họ sẽ bị ném xuống hồ lửa. Ấy vậy, người đời chúng ta hãy nên suy-xét, xem có điều gì cần hơn điều cho mình được biết mình có tên trong sách sự sống không? Như có bài thơ-thánh rằng:

«Xin lấy tên tôi biên vào
Trong sách giấy đẹp biết bao;
Sách đó để ở trên trời cao,
Xin lấy tên tôi biên vào.»

Luận về vấn-đề sách sự sống này, còn có mấy câu Kinh-Thánh nữa.

Như Thi-thiên 69:28 rằng: «Nguyên cho danh họ bị xóa trong sách sự sống, chẳng được biên-chép với kẻ công-bình.» Đa-ni-en 12:1 rằng: «Bấy giờ trong vòng dân-sự người, kẻ nào được chép trong quyển sách sẽ được cứu.»

Lu-ca 10:20, Chúa phán rằng: «Hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên-đàng.» Phi-líp 4:3, rằng: «Cơ-lê-môn và các bạn khác đồng làm việc với tôi cũng vậy, có tên những người đó biên vào sách sự sống rồi.»

Luận về sau lúc ngàn năm, trong trời mới đất mới sẽ có sự công-bình và phước đời đời¹

Trên kia đã dẫn lời chép trong Khải-huyền 20:11 rằng: «Tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đương ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa.» Ấy là chỉ về trời cũ đất cũ. Trời đất cũ này sẽ bị thiêu-hủy, như có chép trong II Phi-e-rơ 3:7 rằng: «Trời đất thời bây giờ cũng là bởi lời Chúa mà còn lại, và để dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi trong ngày phán-xét và hủy-phá kẻ ác.» Lại rằng: «Bấy giờ các tầng trời sẽ có tiếng

1) Khải-huyền 21:1-8

vang-rầm mà qua đi, các thể-chất bị đốt mà tiêu-tán, đất cùng mọi công-trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả. Vì mọi vật đó phải tiêu-tán, thì anh em đáng nên thành và tin-kính trong mọi sự ăn-ở của mình là đường nào, trong khi chờ-đợi trông-mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị đốt mà tiêu-tán, các thể-chất sẽ bị thiêu mà tan-chảy đi! Và theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ-đợi trời mới đất mới, là nơi sự công-bình ăn ở. Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu-dấu, vì anh em chờ-đợi những sự đó thì phải làm hết sức mình, hầu cho Chúa thấy anh em ở bình-an, không đấu-vit, chẳng chỗ trách-được. »¹

Ở sách Thi-thiên 102 : 26, và thơ Hê-bê-rơ 1 : 11-12 luận về trời đất cũ này sẽ hư-hỏng lần lần, dường như áo-xống, và Chúa sẽ cuốn nó lại như áo mà thay-đổi cả, duy có Chúa là Đấng còn đời đời.

Ở sách Ê-sai 51 : 6 chép rằng : « Hỡi ngược mặt lên trời, và cúi xem dưới đất; vì các tầng trời sẽ tan ra như khói, đất sẽ cũ như áo.... Nhưng sự cứu-rỗi của ta còn đời đời. » Lại xin xem sách Na-hum 1 : 3-6 nữa.

Ở sách Ma-thi-ơ 24 : 35, Chúa phán rằng : « Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao-giờ qua đi. »

Bởi các lời Kinh-Thánh đã dẫn trên đây, chúng ta thử chọn ra sáu điều dạy-dỗ như sau này :

1^o Nhơn đó thấy quyền-phép lớn của Chúa, đến lúc tận-thế, thì Chúa sẽ cuốn trời đất này như cuốn áo-xống cũ, ấy là một điều vượt qua sự tưởng-tượng của chúng ta. Vậy đã có một Chúa có quyền-phép lớn-lao dường ấy, há còn chưa xứng-đáng là Chúa mà chúng ta nên thờ-lạy sao ?

2^o Nhơn đó thấy Chúa ghét tội-lỗi lắm đến nỗi dùng lửa mạnh mà thiêu-đốt đi ở trước Chúa. Vì bỗn-tánh của Ngài, thể nào cũng không dung được một chút tội-lỗi còn lại. Chúa chúng ta đã ghét tội-lỗi như thế, thì chúng ta há chẳng nên có lòng xa mọi điều dơ-dáy sao ?

3^o Nhơn đó thấy Chúa đoán-xét thế-gian độc-ác này nơi ngày rốt đời, là nơi giận công-bình mà xét-đoán họ. Vì khi xưa Chúa đã dùng nước để làm sạch thế-gian, thì sau này Ngài sẽ dùng lửa mà làm sạch nó ! Vậy chúng ta đã biết Chúa có sự giận công-bình dữ-dội như thế, thì ta nên lấy làm sợ-hãi, e rằng lỡ bước phạm tội mà phải chịu Chúa hình-phạt chẳng.

4^o Nhơn đó thấy Chúa với trời đất là khác nhau. Vì trời đất có thể và có chung, nhưng Chúa là hằng có đời đời, chẳng hề thay-đổi. Vậy Chúa đã là Chúa dường ấy, há còn không xứng-đáng cho chúng ta nhờ-cậy sao ?

5^o Nhơn đó thấy lời hứa của Chúa là chơn-thật không sai, nói sao làm vậy. Vì Kinh-Thánh

1) II Phi-e-rơ 3 : 10-14.

có nói rằng: «Trời đất sẽ qua, song lời Chúa phán chẳng hề qua đi.» Đó chẳng là giục lòng chúng ta càng phải giữ chắc lời hứa của Ngài sao?

6° Hơn đó thấy Chúa chắc sẽ vì dân Ngài sắm-sửa trời mới đất mới, là nơi sự công-bình ở. Bởi vậy biết Chúa yêu con-cái của Chúa, mà sẽ sắm cho một thế-gian mới vinh-hiến.

Vậy trời mới đất mới đó kỳ-thật ra thế nào? Đời xưa, cách bây giờ chừng 2,600 năm, có ông tiên-tri Ê-sai được Đức Thánh-Linh cảm-động, bèn tỏ ra lời tiên-tri của Đức Chúa Trời rằng: «Ta sẽ dựng trời mới đất mới; những việc trước sẽ chẳng nhớ nữa, chẳng còn trở lại trong lòng. Thà các ngươi hãy mừng-rỡ và vui-vẻ đời đời trong sự ta dựng nên.»¹ Lại ở sách Ê-sai 66: 22, rằng: «Đức Giê-hô-va phán: Vì như trời mới đất mới mà ta hầu dựng, sẽ còn trước mặt ta thế nào, thì dòng-giống của danh-hiệu các ngươi cũng sẽ còn thế ấy.»

Ở Khải-huyền 21: 1 rằng: «Tôi thấy có trời mới và đất mới, vì trời thứ nhứt và đất thứ nhứt đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa.» Lại ở II Phi-e-rơ 3: 13 rằng: «Theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ-đợi trời mới đất mới là nơi sự công-bình ăn-ở».

Trời mới và đất mới đó, là nơi trọn-vẹn đời đời, vì thời-đợi nước bình-an ngàn năm đã luận trong chương trước, không

phải là thời-đợi còn đời đời, cũng không phải là thời-đợi trọn-vẹn. Chúng ta hãy suy-nghĩ, đương lúc nước bình-an ngàn năm, có chính mình Đức Chúa Jê-sus ngự trong thế-giới, lại quỷ Sa-tan đã bị xiềng ở nơi vực sâu, thế mà người ác, trong lòng họ còn có nguyên-tội, vẫn cứ ở thế-gian; lúc đó vì Sa-tan chưa bị quăng xuống hồ lửa, nên tới khi ngàn năm đã mãn, nó chắc làm sự bặt-nghịch sau-cùng. Song le, đến đời trời mới đất mới, Sa-tan đã bị sự hình-phạt đời đời, và những người theo nó cũng vậy, trời cũ đất cũ, đã bị lửa thiêu-hủy, đến nỗi trở nên trời mới đất mới thánh-sạch, không tí không vít; như vậy, há chẳng đáng gọi là trời mới đất mới trọn-vẹn đời đời sao?

4. *Luận về sự vinh-hiến của Giê-ru-sa-lem mới sẽ từ trời xuống sau lúc ngàn năm*²

Khải-huyền 21: 2 rằng: «Tôi cũng thấy thành thánh là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa-soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang-sức cho chồng mình.» Vậy thành Giê-ru-sa-lem mới này ra thế nào? Ở sách Ê-sai 65: 17, khi luận về trời mới đất mới, cũng có nói trước về thành Giê-ru-sa-lem mới là thành đầy-dẫy sự mừng-rỡ vui-vẻ.

Như vậy thì thành thánh Giê-ru-sa-lem mới, sẵn-sàng trọn

1) Ê-sai 65: 17-19. 2) Khải-huyền 21: 9-27.

đẹp, từ trời giáng xuống đó là nơi ở đời đời của các thánh-đồ Chúa. Có người nói thành này sẽ treo ở khoảng giữa trời mới đất mới, để tiện cho các thánh-đồ đi lại mà làm việc ở trái đất; vì chưng thân-thể của các thánh-đồ bấy giờ là thân-thể thiêng-liêng, chẳng bị bó-buộc bởi sức hút của trung-tâm trái đất, không cần máy bay, không cần cặp cánh, đi lại sẽ lanh như là sự tư-tưởng vậy.

Muốn biết sự đẹp-đẽ vinh-hiến của thành Giê-ru-sa-lem mới này, thì xin xem Khải-huyền 21:9-27, ở đó có nói rõ về thành này có tường, có cửa, có nền, cùng là bề giải, bề cao, và có các thứ ngọc đá quý-báu là thề nào. Trong thành đó không có đèn-thờ, không cần mặt trời và mặt trăng chiếu sáng, chỉ có sự vinh-quang của Đức Chúa Trời chiếu-diệu và Chiên Con làm đèn sáng cho. Lại trong thành ấy cũng không có ban đêm, sẽ là ban ngày luôn luôn, cửa chẳng hề đóng. Không có sự dơ-dáy của tội-ác, không có nơi tối-tăm, những kẻ chẳng sạch, kẻ làm sự gớm-ghiếc và nói dối, đều không được vào thành, duy có những kẻ đã biên tên trong sách sự sống của Chiên Con mới được vào mà thôi.

Khải-huyền 22:1-5, luận về sông nước sự sống và mười hai thứ cây ở hai bên bờ sông, rằng: «Thiên-sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu-ly, từ nơi Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở

giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trổ mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự nguyên-rửa nữa; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tôi-tớ Ngài sẽ hầu-hạ Ngài; chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và danh Chúa sẽ ở trên trán chúng. Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị-vì đời đời.»

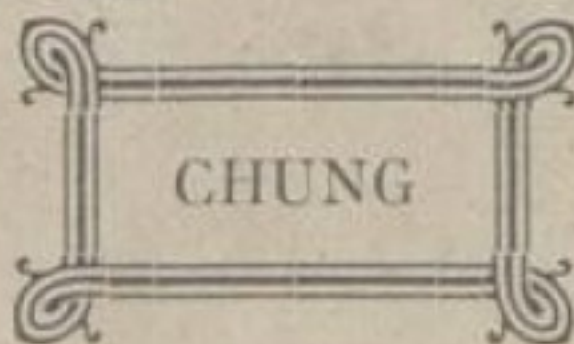
Ấy là sự rất vui-mừng lắm, vì trời mới đất mới liên-tiếp với thành Giê-ru-sa-lem mới, vinh-hiến biết là dường nào! Xem mấy câu ấy, thì phải nhớ lại lúc thi-tổ loài người ở vườn Ê-đen, ai dễ không có cảm-tình lai-láng? vì đên đã làm mất bởi thi-tổ, đến bấy giờ tự-nhiên được lại và có dư. Vậy ơn-huệ dư-dật của Đức Chúa Jê-sus-Christ, há chẳng bởi đó càng tỏ rõ sao!

Trời mới đất mới và Giê-ru-sa-lem mới, tức là nước thiên-đàng của các thánh-đồ ăn-ở đời đời vậy. Nhưng sự vinh-hiến trong ấy ra thề nào, chúng ta thật khó biết cho đích được, vì là vượt qua sự tư-tưởng của chúng ta. Có người nói rằng: Ngoài cái địa-cầu của người thế-gian ở đây, còn có vô số những tinh-cầu của Đức Chúa Cha chúng ta dựng nên, trong đó có lẽ Ngài cũng còn có dựng nên giống người khác nữa, lại có lẽ trong vòng các tinh-cầu, chỉ có trái địa-cầu của loài

người có tội đây là nghịch cùng Chúa, bèn trở nên bại-hoại như vậy, cho nên Đức Chúa Cha phải sai Con yêu-dấu của Ngài là Đức Chúa Jêsus đến trái đất này, bỏ mình đổ huyết thế cho dân để cứu-chuộc lấy họ, nên chi Chúa phán rằng: « Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian, đến nỗi ban cho Con một của Ngài. »¹ Nếu quả như thế, thì biết chắc rằng sự tái-làm của Đức Chúa Jêsus chúng ta, là để làm cho trọn sự cứu-chuộc nhơn-lành của Ngài từ đời đời cho đến đời đời vậy. Khi ấy, Chúa có lẽ sẽ sai chúng ta đi khắp các tinh-cầu mà bá-cáo ơn lớn của Ngài chẳng, như Thánh Phao-lô có nói rằng: « Cho những kẻ trị-vi, kẻ cầm quyền ở trên trời, nay nhờ Hội-Thánh mà biết sự khôn-ngoaan vô-cùng của Đức Chúa Trời. »

Ôi! chúng ta vốn là tội-nhơn, đổ

thảm như màu điều, sau này nhờ ơn cứu-chuộc bởi huyết báu của Chúa, sẽ trắng như lông chiên; được ra khỏi sự hư-mất của âm-phủ, được hưởng phước đời đời ở chốn minh-cung, cái ơn này, cái đức này, dầu nát xương cũng chẳng đền-bồi được! Chỗ mong rằng hễ ai đã làm môn-đồ của Đấng Christ, thì hãy nên hết lòng trung-tín với Chúa, giữ đạo và làm theo đạo, để làm muối và sự sáng của thế-gian, thì khi Chúa tái-làm, chắc sẽ được đứng trước mặt Ngài mà không hổ-thẹn. Vậy chúng ta đều phải gắng sức, cầu-nguyện chẳng thôi, trông-đợi Chúa đến, như Kinh-Thánh làm chứng về sự đó mà chép lời Chúa phán rằng: « Phải, ta đến mau-chóng; » thì tin-đồ chúng ta cũng hãy trả lời liền rằng: « Amen, lạy Đức Chúa Jêsus, xin hãy đến! »²



1) Giăng 3 : 16. 2) Khải-Huyền 22 : 20.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

